

ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI CỤ SVSQ
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



TVBQGVN

Hà Trinh Tiết K29

HARMONY INC.

825 CIVIC CENTER DR., SUITE #3
SANTA CLARA, CA 95050
TEL: (408) 241-0866/241-0867

BIG SALE

IBM PC/XT COMPLETE SYSTEM



- Mother board with 640K RAM installed
Case + 150W power supply
- Key board - Mono/Graphic/Printer Card
Floppy disk controller
- 2 x 360K Floppy Drives High Resolution TTL
Mono Monitor

REGULAR PRICE \$795.00

OUR PRICE \$745.00

NOW \$645.00

FREE 10 Diskettes + Box
FREE Word Processing Course (4 weeks)

SAVE \$100.00 OR MORE
ONE YEAR WARRANTY

Xin gọi

408-241-0866 or 241-0867

để biết thêm chi tiết về XT/TURBO & AT

BẢO ĐẢM GIÁ RẺ NHẤT TRONG VÙNG BAY AREA

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

TẬP SAN ĐA HIỆU

Chủ nhiệm: Cựu SVSQ Bùi Đình Đạm

Chủ bút: Cựu SVSQ Hà Tấn Diên

Tổng quản trị: Cựu SVSQ Nguyễn Thanh Đức

Trong Số Này:

- Quan Điểm Đa Hiệu
- Lá Thư Chủ Tịch Bùi Đình Đạm
- Tin Tức
- Phóng Sự Ngày Đại Hội Võ Bị
Và Đêm Tưởng Nhớ Trường Mẹ Cù 32
- Vượt Đỉnh Lâm Viên Thùy Châu
- Thông Cáo Đặc Biệt Của BCH Trung Ương
- Thông Báo Của Chủ Tịch
- Báo Cáo Tình Trạng Chi Thu 1986
- Ngày Tưởng Nhớ Trường Mẹ Tại Dallas, Texas
- Lần Cuối Cùng Tôi Từ Giã Việt Nam Võ Tinh
- Thu Qua Quý Hương
- Tin Tức Sinh Hoạt Chi Hội Toronto
- Tin Tức Sinh Hoạt Võ Bị Úc Châu Thực Hiện Sổ Lưu Niệm
- Phiếu Thông Báo Của Chi Hội Houston
- Nhớ Ngày Quân Lực Năm Xưa Phạm Trần Vũ
- Ngày Quân Lực 19/6 Trúc Lâm
- Tự Truyện 2 Nguyễn Văn Ngọc
- Hành Quân Nguyễn Văn Ngọc
- Fulro Trong Trại Cải Tạo Trần Ngọc Toàn
- Dù Nó Nhốt Anh Võ Tinh

- Sự Sụp Đổ Của Huyền Thoại
Về Hồ Chí Minh Nguyễn Ngọc Thức
- Một Vài Âm Mưu Thâm Độc Của VC Và Tay Sai
Tại Hải Ngoại Sỹ Kha
- Tiễn Bạn (Thơ Lý Bạch) Hồ Công Tâm diễn thơ
- Lời Phạm Thái Hồ Công Tâm
- Trường VBQGVN Tại Đà Lạt
"Di Tản Chiến Thuật" Nguyễn Kế Nghiệp
- Ôn Lại Bài Thơ Chiêu Hồn Nước Đào Hữu Dương
- Những Biện Pháp Đối Phó Với Việt Gian
- Sau 8 Tuần Huấn Nhục Thùy Châu
- Thuật Hoài Đào Hữu Dương
- Những Góc Mai Già Đào Hữu Dương
- Chuyện Suu Tâm Trích Bản Tin Liên Lạc K17
- Vật Râu Cáo Hồ Văn Gùng
- Trong Chiều Nắng Phai Nguyễn Trùng Khánh
- Làm Thế Nào Để Xây Dựng Gia Đình Võ Bị Mai Thanh Vân
- Nợ Thiên Thu Phạm Trần Vũ
- Thủ Thời Vận Phạm Kim Khôi
- Tiễn Đưa Phạm Kim Khôi
- Mảnh Hồn Hoang Lê Minh Ngọc
- Hiện Tại Thời Cơ Đã Thuận Tiện Cho Việc
Giải Phóng Dân Tộc Đào Đăng Vỹ
- Uống Nước Nhớ Nguồn Đào Hữu Dương
- Thư Tín Cùi 32
- Danh Sách Ủng Hộ Đa Hiệu

Thư từ, bài vở, tiền bạc:
ĐA HIỆU MAGAZINE
P.O. Box 610013
San Jose, CA 95161-0013



QUAN ĐIỂM

Các cuộc diễn binh huy hoàng trên các đại lộ Thủ Đức Sài Gòn của các Quân Binh Chung oai hùng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa nay đã đi vào dĩ vãng. Có phải vì vận nước suy vi hay vì thế lực quốc tế cộng thêm với sự thất tín, vô trung của một người bạn, hay vì quân dân ta thiếu sự đoàn kết keo sơn đã làm cho miền Nam rơi vào sự thống trị của ngụy quyền Cộng Sản vô thần và tàn bạo mười hai năm về trước.

Hy vọng thời gian sẽ có được lời giải đáp chính xác nhưng sự tan hàng rã ngũ của QLVNCH là một điều chua xót khôn tả đối với hàng vạn chiến sĩ cũng như hàng triệu đồng bào cả hai miền Nam Bắc.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 và cho tới tận bây giờ, hàng triệu người tiếp tục bỏ nước ra đi tìm tự do trên khắp thế giới. Đây là lần thứ hai trong lịch sử trên bốn ngàn năm văn hiến, người dân Việt phải rời bỏ quê cha đất tổ chống lại một chủ nghĩa phi nhân phi nghĩa, một chính quyền dựa vào guồng máy sắt máu để đàn áp đồng bào và cai trị nhân dân. Lần ra đi thứ hai này khác hẳn với cuộc di cư vĩ đại năm 1954 ở chỗ đồng bào không còn được sinh sống trên mảnh đất của quê hương yêu dấu và phải chấp nhận mọi thử thách cam go với hải tặc và bão

táp trên biển cả cũng như một tương lai bất trắc trên bước đường đi tìm tự do.

Bài học quá đắt giá mười hai năm về trước đòi hỏi người quốc gia nơi hải ngoại phải tập hợp lại thành một khối vững mạnh để tiếp tay với đồng bào nơi quốc nội đánh đuổi bọn ngụy quyền Cộng Sản ra khỏi bờ cõi nước Việt. Riêng người chiến sĩ QLVNCH nên xếp chặt hàng ngũ theo Quân Binh Chung cũ và theo từng địa phương với sự liên lạc chặt chẽ khắp năm Châu để khi hoàn cảnh đòi hỏi có thể làm hậu thuẫn mạnh mẽ cho công cuộc giải phóng quê hương trên nhiều phương diện như kinh tế, ngoại giao, quân sự v.v... Có tổ chức chu đáo thì sự kết hợp mới chặt chẽ, có tổ chức chu đáo và có sự kết hợp chặt chẽ thì ta mới có thực lực, có thực lực thì mới mong làm hậu thuẫn cho đồng bào và chiến sĩ tại quê nhà. Có thực lực thì người ngoài mới tiếp tay và chính họ sẽ đến với chúng ta thay vì ta phải đến với họ và cầu cạnh họ. Rút kinh nghiệm bài học trong quá khứ, hãy trông cậy vào chính mình trước đã và liệu tìm bạn mà chơi vì chẳng có ai thương dân mình bằng chính mình thương nhau. Bài học Lê Chiêu Thống còn đó, bài học anh khổng lồ tư bản còn kia. Hỡi những ai muốn cứu nước cứu dân đừng mơ tưởng đảng CH giúp nhiều hay đảng DC giúp ít và lời cam kết trên giấy trắng mực đen của vị Tổng Thống một đại cường cũng không có giá trị và đã trở thành mớ giấy lộn trong những ngăn hộc của Tòa Bạch Ốc.

Trong phạm vi đại gia đình Cựu SVSQTVBQG, thiết tưởng không có gì cần thiết trong hiện tại là kết hợp chặt chẽ theo Khóa, Chi Hội, tiếp tục phục vụ đồng bào trong các công tác văn hóa, xã hội tại địa phương và “mài kiếm” cho sắc bén để khi thuận tiện lại lên đường đáp lại tiếng gọi của non sông vì nợ nước thù nhà còn chưa trả và nhiệm vụ Trường Mẹ trao phó chưa hoàn tất.

ĐA HIỆU.

LÁ THƯ CHỦ TỊCH

San Jose ngày 01-4-1987

Thư gửi các Chi Hội/Khóa

I. Đại Hội tháng 3/1987 đã kết thúc vào 4 giờ 30 chiều ngày Thứ Bảy 28-3-1987 với sự tham dự của 46 Cựu SVSQ đại diện thuộc 7 Chi Hội: Dallas Fort Worth, Florida, Oklahoma, Oregon, Washington D.C., Nam California, Bắc California, và đại diện các Khóa: Khóa 1, 3, 4, 10, 11, 13, 16, 17, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, và 31.

Riêng các Chi Hội/Gia Đình Montréal (Gia Nã Đại), Úc Châu, và Houston (Tiểu Bang Texas) không về tham dự được đều gửi ý kiến và thư chúc mừng đại hội.

II. Đại Hội đã có những ý kiến và quyết định như sau:

A. Ý kiến:

1. Chi Hội/Gia Đình là đơn vị cần thiết để phối hợp hoạt động tại mỗi địa phương nhưng Khóa là nòng cốt vì Khóa có được tổ chức chặt chẽ thì Chi Hội mới mạnh. Do đó cần bành trướng hoạt động đến các Anh Em Cựu SVSQ còn đứng ngoài.

2. Ban Chấp Hành Trung Ương Hội nên thực hiện Quân Kỳ của Trường cho các Chi Hội. Giá của mỗi đơn vị vào khoảng 150 Mỹ Kim, thù hai mặt, tên của Chi Hội/Gia Đình sẽ ghi trên một giải lụa chạy theo chiều dài của cờ. Chi Hội/Gia Đình nào cần có cờ sớm cần thông báo cho BCH/TU Hội biết.

3. Các Chi Hội hay Khóa nên tham gia hoạt động cộng đồng tùy theo nhu cầu và tình hình tại mỗi địa phương trên các lãnh vực xã hội, văn hóa, giáo dục, v.v...

4. Cần tiếp tục chương trình tương thân tương trợ trong tình huynh đệ nhất là đối với Anh Em ở quê nhà, Anh Em tại các trại tạm cư cũng như đối với các Anh Em mới đến bờ tự do. Nên có sự tham gia của vợ con trong các công tác xã hội.
5. Tích cực tham gia việc vận động trả tự do cho tù nhân chính trị tại Việt Nam mà đa số là quân nhân.
6. Sớm có một niên giám cựu SVSQ hầu sự liên lạc được dễ dàng.
7. Tích cực yểm trợ Đa Hiệu, cơ quan liên lạc chung của Hội trên phương diện bài vở và tài chánh. Đa Hiệu đã tái bản được ba kỳ (số 8, 9, và 10) cần phải được duy trì liên tục. Bài vở dành cho số sắp tới (số 11) nên gửi sớm chừng nào hay chừng đó, chậm nhất là ngày 15-5-1987.
8. Thận trọng trong sự liên lạc và gửi quà đến Anh Em ở quê nhà vì sự kiểm soát và sự thay đổi đường lối của bạo quyền Cộng Sản.
9. Sớm thực thi Điều 4 của Nội Quy.
10. Đại Hội kỳ tới được dự trù tổ chức vào tháng 5 hay tháng 6, 1988 nhân dịp bầu Chủ Tịch Hội nhiệm kỳ 1988-1990. Lưu ý danh từ chính thức hiện nay là HỘI chứ không phải TỔNG HỘI.

B. Quyết định:

1. Tích cực tham gia vào các công tác tương thân tương trợ.
2. Kết hợp và bành trướng hoạt động của Hội đến toàn thể Anh Em Cựu SVSQ/TVBQG.
3. Tích cực tham gia vào công cuộc vận động trả tự do cho tù nhân chính trị tại quê nhà.
4. Tích cực tham gia vào các sinh hoạt cộng đồng tùy theo sáng kiến và tình hình của mỗi địa phương.
5. Nghiên cứu phương thức thi hành điều 4 của Bản Nội Quy. Ý kiến của các Chi Hội/ Gia Đình/ Khóa cần được gửi về BCH/TU trong vòng sáu tháng kể từ ngày 1-4-1987.

III. Vào buổi tối cùng ngày, đại diện từ các nơi về đã tham dự Lễ Tưởng Nhớ Trường Mẹ và bữa cơm thân mật do Chi Hội Bắc California tổ chức với 250 Cựu SVSQ và gia đình trong một bầu không khí trang nghiêm và trong tình huynh đệ thắm thiết.

VI. Phim ảnh và biên bản của Đại Hội 3/87 sẽ được gửi đến các Chi Hội/Gia Đình và Khóa sau khi hoàn tất.

Bùi Đình Đạm, K1

Chủ Tịch Hội Cựu SVSQ/TVBQG Việt Nam

Ký tên

CÁO PHÓ

Được tin trẻ:

Bác TRƯƠNG QUANG NHUẬN

Thân phụ CSVSQ TRƯƠNG BÁ LỘC K.17 đã mãn phần tại Sài Gòn ngày 17 tháng 11 năm 1986 hưởng thọ 76 tuổi.

Thành thật chia buồn cùng cựu SVSQ Lộc và gia đình, cầu nguyện anh hồn bác trai sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

Toàn thể CSVSQ/Khoá 17



TÌNH HÌNH THẾ GIỚI và VIỆT NAM

CỘNG SẢN BẮC VIỆT GỬI QUÂN ĐÁNH THUÊ KHẮP NƠI.

Hơn hai năm qua CSBV đã đưa cán bộ đi khắp nơi đánh thuê theo lệnh của quan thầy Nga Sô như sau:

- Tại Angola có 112 chuyên viên du kích làm cố vấn huấn luyện.
- Tại Mozambique có 67

chuyên viên du kích chiến phá hoại.

— Tại Kampuchea có khoảng 140,000 quân chính quy chiếm đóng trên toàn lãnh thổ chùa Tháp và lập vòng đai kiên cố trên vùng biên giới Thái-Miên.

— Tại Lào có khoảng 40,000 quân chính quy kiểm soát và thống trị sự chống đối của nhân dân Lào.

— Hệ thống “tình báo đỏ” của KGB (Nga-sô) đã đào tạo trên 1,500 cán bộ CSBV và gửi đi hoạt động khắp nơi, đặc biệt là trợ giúp và xách động các quân phiến loạn nổi dậy chống đối các chính quyền tự do như tại Phi Luật Tân.

Đĩ nhiên, Nga-sô đã đứng đằng sau để điều động tất cả công việc phá hoại này. Một vùng Đông Nam Á luôn luôn sôi động là ý đồ của bọn CS tạo ra để làm nền tảng cho sự quấy phá và thao túng của chúng. Cho nên vấn đề rút quân khỏi Kampuchea, bầu cử tự do... chỉ là những đòn vận động ngoại giao rẻ tiền của Nga-sô và bọn Việt-cộng mà nước nào cũng biết. Ngoại trưởng Singapore đã nói: “Không có một dấu hiệu gì cho thấy thiện chí của CSVN”.

CS HÀ NỘI THẤT BẠI TRONG CHIẾN DỊCH RỦ RỀ NGƯỜI VIỆT Ở HẢI NGOẠI VỀ THĂM NHÀ:

Cơ quan “du lịch và tham quan trung ương” của CSVN

có văn phòng tại Hà Nội, Varsovie và Paris vừa cho phổ biến một thông cáo mới, nội dung nói về việc “Thăm quê hương VN” với các trò ma thuật như sau:

— Hạ giá tiền trong việc vận chuyển cũng như ăn ở khi đến VN.

— Hủy bỏ các thể lệ kiểm soát hối đoái, tiền tệ, vật dụng, quà cáp, thực phẩm, nhu yếu phẩm, dược liệu....

— Dành mọi dễ dãi trong việc tiếp chuyện, liên lạc, sinh hoạt với thân nhân tại quê nhà bất luận địa phương nào, phường khóm nào...

— Lo hết mọi thủ tục giấy tờ cần thiết trong phạm vi của nhà cầm quyền Hà Nội.

— Gia tăng thêm thời gian cư ngụ tại VN từ 15 đến 20 ngày như đã quy định trước đây.

Mặc dầu đã “xuống nước” và “xin xỏ” người Việt trở về thăm nhà để kiếm chút đô-la, nhưng cũng chẳng có ai hưởng ứng chiến dịch lườm lợc của chúng. Nhật báo Le Monde tại Pháp đã nhận định: “Thực

tình dân chúng đã quá chán ngán trò chơi kiếm ngoại tệ này của CSBV". Hơn nữa cao trào tẩy chay các kế hoạch làm tiền của bọn CS đã được cộng đồng người Việt ở hải ngoại phát động rầm rộ, cho nên với sự thay đổi gì chăng nữa cũng không thể che mắt được mọi người".

DÂN VN CÀNG NGÀY CÀNG ĐÓI KÉM - CSBV ĐỊNH TÁI DIỄN MÀN KINH TẾ MỚI.

Đoàn ký giả Tây-âu trong chuyến về từ VN đã nói lên vài khía cạnh sinh hoạt của dân chúng như sau:

— Đời sống càng ngày càng đói kém: Hiện nay tổng sản lượng nông nghiệp trong năm chỉ có 17.2 triệu tấn thực phẩm, phải nhập cảng thêm 2.7 triệu tấn mới tạm đủ ăn. Khẩu phần ăn của mỗi người càng ngày càng thiếu hụt. Số calories cần thiết cho mỗi người là 2,300, trong khi tại VN người dân chưa được 1,200 calories. Hơn 8 triệu

người thất nghiệp đi lang thang đói rách.

— Vật giá leo thang: Đồng lương một công nhân nhiều lắm là 200 đồng, trong khi đó giá gạo là 22 đồng/1 ký, thịt heo 140 đồng/1 ký, xe gắn máy 140.000 đồng, bánh mì 42 đồng/1 ổ. Tại Sài Gòn chỉ có 10% sản phẩm là do các cửa hàng mậu dịch quốc doanh cung cấp, còn 90% là do thị trường chợ đen cung cấp do dân chúng tổ chức lên lút.

— Trở lại trò cũ: Kinh tế mới. Chánh sách kinh tế mới đã áp dụng tại 2 miền Nam, Bắc đã hoàn toàn thất bại và bị dân chúng chửi rủa tàn tệ. Thế nhưng Võ Chí Công lại cứ tiếp tục chánh sách này. Theo dự trù năm 1987-1992 sẽ bắt từ 5 đến 7 triệu người từ thành phố chảy vào các vùng núi hoang dã trong chương trình kinh tế mới. Những người này sẽ dùng hai bàn tay trắng để chống chọi với thiên nhiên và biến sỏi đá thành gạo cơm.

— Mất sạch niềm tin: cho đến ngày nay, không những

dân chúng mà cả bộ đội, cán bộ, chuyên viên của CS đã không còn một chút niềm tin nào vào sự lãnh đạo của Đảng, của nhà nước. Sự thối nát, tham nhũng... trong hàng ngũ cán bộ, Đảng viên đã nói lên hiện trạng bi đát này.

CSBV ĐÃ CÙNG ĐƯỜNG Ở KAMPUCHEA.

Bọn CSBV ngày càng xa lầy ở chiến trường Kampuchea. Quân đội giải phóng Kampuchea với sự hỗ trợ tích cực của dân chúng và thế giới đã liên tiếp giáng vào đầu đoàn quân đánh thuê Bắc Việt những cú nẩy lửa. Ngày nay đạo quân này không còn ngang nhiên tung hoành khắp nơi như trước đây nữa. Sau các vụ tấn công và giết chết trên 100 tên CSBV tại phi trường Nam Vang, Sremrep, Pursat, Bahambang... quân kháng chiến Kampuchea đã làm cho các cơ quan đầu não của CSBV tại Nam Vang rung động. Chúng hạ lệnh bắt được ai phá hoại sẽ xử tử tại chỗ, do

đó tình hình trở nên cực kỳ nghiêm trọng. Dân lành đã ào ạt chạy trốn qua các trại tỵ nạn Thái Lan và số người xin gia nhập đoàn quân kháng chiến ngày càng trở nên đông đảo. Cộng Sản BV điên cuồng pháo kích tấn công vào lãnh thổ Thái Lan gây thêm lòng căm thù sâu đậm nơi người dân Kampuchea. Một nguồn tin từ phía Thái Lan cho biết, với tình trạng sa lầy hiện nay, có lẽ CSBV sẽ chấp nhận các giải pháp của chính phủ Liên Hiệp Campuchia.

HUNG GIA LỢI BIỂU TÌNH ĐUỐI NGA SÔ.

Lần đầu tiên, sau hơn 30 năm sống dưới chế độ độc tài khát máu CS, dân chúng Hung đã đứng lên đồng loạt biểu tình rầm rộ ngay tại thủ đô Budapest để đả đảo bạo quyền CS đã được áp đặt bởi bọn quan thầy Nga Sô. Họ đã dựng các biểu ngữ và la lớn: “Đả đảo Nga Sô, bọn sát nhân hãy rút về nước”, “Chúng tôi không làm nô lệ cho bọn khát

máu”, “Tự do báo chí, tự do bầu cử, và quyền làm người phải được tôn trọng”. Đó là những hàng chữ chống lại chính quyền lần đầu tiên sau hơn 30 năm sống dưới chế độ bạo tàn CS. Hơn 2,000 người đã biểu tình tuần hành quanh các đường phố trong ngày chủ nhật vừa qua. Khi đi ngang công trường kỷ niệm cố thủ tướng Hung Gia Lợi bị Nga xô xử tử, đoàn biểu tình đã đứng lại, dùng loa phát thanh để lên án sự tàn ác của Liên Xô. Được biết khi Hồng quân Nga xâm lăng Hung gia lợi năm 1956, thủ tướng anh hùng Nagy đã bị chúng cáo buộc cầm đầu cuộc nổi dậy chống Nga xô, nên đã đem ông ra xử tử. Điều khiến cho các ký giả ngoại quốc ngạc nhiên là bạo quyền Hung gia lợi đã để mặc cho dân chúng xuống đường giăng biểu ngữ và đuổi người Nga. Các giới ngoại giao Tây phương cho rằng có sự rạn nứt trầm trọng giữa bạo quyền Hung và Nga, cho nên bạo quyền Hung đã để cho hàng

ngàn người xuống đường đuổi Nga. Hoặc giả đây là một mẻ lưới lớn mà bạo quyền Hung giăng ra để hốt cho hết những người chống đối.

VIDEO TAPE CỦA CS TRẦN NGẬP HẢI NGOẠI.

Theo bản tin tức của báo chí VN tại Paris, hiện nay CSVN đã lợi dụng phong trào Video Tape đang thịnh hành tại Hải ngoại để tung ra các loại video tape của chúng trà trộn vào thị trường hầu để dàng tuyên truyền cho chế độ khát máu của chúng cũng như lung lạc tinh thần đấu tranh của Cộng đồng người Việt hải ngoại. Các cuốn video tape này có hai loại:

— Loại phim bộ: gồm có Bạch Mao Nữ, Chuông đồng hồ Điện Kremlin, Thép Đã Tôi Thế Đây, Bà Mẹ...

— Loại Ca Nhạc: Trường sơn đông Trường sơn tây, Tình ca của Người Hà Tĩnh, Đường Đi Xây Hồ Kẻ Gỗ, Tiếng chày trên Sóc Băm bô, Anh quân buru vui tính, Liên

hoan thế giới, Hà Nội: Niềm tin và Hy vọng, Mùa xuân trên thành phố Hồ-chí-minh...

Hiện nay các hội đoàn, đoàn thể quốc gia đã ra thông cáo cảnh giác cộng đồng người Việt hải ngoại cũng như vận động mọi người tẩy chay các video tape bán thối của bọn CS và tay sai.

BÁO CHÍ THẾ GIỚI NHẬN ĐỊNH VỀ VIỆT NAM.

Tờ nhật báo Express nhận xét về vai trò Nguyễn Văn Linh như sau: "Được đàn em tôn là "tiểu Gorbachev", nhưng Nguyễn Văn Linh đã chẳng làm nên trò trống gì, càng ngày càng lệ thuộc vào sự chỉ huy của các đầu sỏ của diên Cẩm Linh".

Tờ Paris Soir trình bày về tình trạng kinh tế bi đát của VN như sau: "Nguyễn Văn Linh dù thấy rõ các kế hoạch kinh tế thất bại thê thảm trong 2 ngũ niên qua, nhưng vẫn không tìm ra một phương cách để cứu vãn, đó là một chuyện thiên nan, vạn nan".

— Tờ New York Times phân tích về vấn đề chiếm đóng tại Campuchia như sau: "Từ năm 1979 đến nay, sau khi đem quân xâm lăng Kampuchea, CSBV sa lầy vào một trận chiến không có đường rút lui. Quân sự điều đình, kinh tế ngày càng lụn bại".

Tờ Asia Post nói về vai trò của khối Comecon với CSBV như sau: "CSBV ngày nay vẫn luôn luôn ở vào thế bị động với Comecon. Các nước cộng sản Đông Âu chấp thuận việc viện trợ một số, nhưng bù lại phải luôn luôn tuân hành theo các yêu sách và chỉ thị của thành viên khối này".

CSBV ĐÀN ÁP TÔN GIÁO.

Năm 1987 là năm bắt đầu giai đoạn 3 của chánh sách đàn áp tôn giáo tại VN. Theo bản tin của văn phòng viện Hóa đạo Ấn-quang (đường Sư Vạn Hạnh) được chuyển ra nước ngoài thì hiện nay chánh sách lũng đoạn, chia rẽ, bóp nghẹt Phật giáo cũng như các tôn giáo bạn đang được bạo quyền CS thi hành triệt để.

Vài vụ điển hình như sau:

— 142 sư sãi ở các tu viện, tu viện, niệm Phật đường, thiền viện ở miền Nam bị bắt buộc phải hoàn tục. Một số sau khi hoàn tục phải gia nhập trong các tập đoàn sản xuất, các tổ gia công, còn một số tăng sinh 17, 18 tuổi thì phải gia nhập các đơn vị bộ đội, thanh niên xung phong... ra chiến trường làm bia đỡ đạn.

— Tất cả các đất đai, hương tự của các cơ sở trên đều bị tịch thu để giao hoàn lại cho chính quyền sở tại. Tu sĩ phải tham gia hợp tác xã sản xuất nông nghiệp hay tiểu nông nghiệp.

— Các sư sãi còn lại phải từ 50 tuổi trở lên, phải đau yếu, bệnh hoạn, mất sức lao động và phải là thành phần của Hội đồng Tôn giáo địa phương được chính quyền chấp thuận.

Hiện nay một Hội đồng Tôn giáo đã được thành lập để cai quản hệ thống giáo phái từ trung ương đến địa phương do Hà Nội chỉ định.

TRÊN 60 CHỤC NGƯỜI VN CHẾT ĐÓI MỖI NGÀY.

Dưới tựa đề: “Việt Nam bãi chực 12 bộ và thứ trưởng trong cuộc cải tổ nội các”, nhật báo “Financial Time” xuất bản tại Anh hôm thứ tư tuần này cho biết một sự chuyển tiếp quyền lãnh đạo từ một nhóm nhỏ những người cộng sản, đã đưa Việt Nam qua 50 năm chiến tranh, để mong mở ra một sự thay đổi lớn về chính sách đối nội và đối ngoại, và kinh tế cho VN. Nhưng những sự thay đổi này cũng chẳng giúp ích gì cho nền kinh tế hết thuốc chữa của VN. Một điều phải công nhận là đa số dân chúng, cán bộ, đảng viên đã quá chán ngán chế độ CS và không còn tin tưởng gì ở sự thay đổi và hứa hẹn của giai cấp thống trị. Các du khách mới đến VN gần đây cho rằng chẳng có gì thay đổi ở nước VN nghèo đói. Một nhà ngoại giao Ả rập cho biết mỗi ngày có khoảng 60 người dân VN chết đói và CSBV rất cần du nhập các kỹ thuật nông

ng nghiệp để tăng gia sản xuất.

NGUYỄN VĂN LINH GÀO THÉT “CÁCH MẠNG XANH”

Trong bản nhận định mới đây, Nguyễn Văn Linh, Tổng bí thư CS đã kêu gào chiêu bài “Cách Mạng Xanh” để cứu vãn nền kinh tế tồi tệ hiện nay. Nội dung của “Cách Mạng Xanh” gồm có:

— Cách mạng giống hóa mới.

— Chế độ hoàn canh.

— Lập môi sinh mới.

Theo Linh, chỉ có 3 phương thuốc đó mới cứu vãn được căn bệnh trầm kha của sự suy sụp nông nghiệp toàn quốc hiện nay. Thật ra trước đây Lê Duẩn, Trường Chinh cũng đã phái các tay chuyên gia nông nghiệp sang Trung cộng, Nhật Bản nghiên cứu các biện pháp “lai tạo giống mới, cách mạng cây trồng”, sau đó trở về nước áp dụng, nhưng kết quả chẳng đi đến đâu. Dầu cho Linh và đồng bọn có cố gắng kêu gào,

than khóc đến đâu.. cũng chẳng cải thiện được nền kinh tế bi đát hiện nay. Dân chúng là chủ lực để tạo ra gạo lúa, thực phẩm, nhưng dân chúng thờ ơ, không cộng tác, không tin tưởng vì sự ngu dốt của cán bộ thì làm sao sản xuất nhiều được. Một nhà nghiên cứu kinh tế Tây phương đã đưa ra nhận định “Sự suy sụp của nền nông nghiệp VN hiện nay bắt nguồn từ chế độ chiếm lĩnh tài sản, khiến cho nông dân chán nản lơ là, tặc trách vì họ chẳng thu được quyền lợi gì trong hợp tác xã, tổ đổi công hay tập đoàn sản xuất. Trong khi đó các tay đảng ủy, chi bộ đảng, xã ủy, huyện ủy thì tìm đủ mọi thủ đoạn, phương kế để vơ vét riêng tư...”.

CUỐN SÁCH CỦA WALESA ĐƯỢC PHÁT HÀNH Ở PHÁP.

Anh hùng chống Cộng Ba Lan, Lech WALESA sẽ cho xuất bản cuốn sách của ông tại Pháp, mặc dù hiện nay ông

vẫn còn bị giam lỏng ở Ba Lan. Nhà xuất bản Fayard tại Pháp cho biết sách của Lãnh tu Công-đoàn Đoàn Kết Ba Lan đã được duyệt thảo và hoàn tất. Sách dày 600 trang, dịch ra tiếng Pháp, phát hành 100 ngàn cuốn. Quyển sách có tựa đề “Un Chemin D'espoir” (tạm dịch Con Đường Hy Vọng) Nội dung cuốn sách viết lại quãng đời của WALESA, sự khai sinh của liên đoàn Đoàn Kết Ba Lan, một nghiệp đoàn công nhân độc lập đầu tiên tại Ba Lan, chống lại đường lối cai trị của tập đoàn CSBL từ tháng 8 năm 1980. Sách cũng mô tả lại những quá trình tranh đấu của Công Đoàn, nhất là bị bạo quyền Ba Lan đặt ra ngoài vòng pháp luật kể từ 13 tháng 12 năm 1981. Trong đó có phần sôi động diễn tả cái chết của cha Jerzy Popieluszico, một giám mục Thiên Chúa giáo bị Công an Ba Lan giết chết năm 1984. Trong phần kết WALESA đã viết: “Chúng tôi quyết chiến đấu chống bạo lực đến kỳ cùng và sẽ chiến thắng trong

một ngày rất gần, sẽ đập tan chế độ độc tài đảng trị tại nước Ba Lan chúng tôi”. Sách sẽ được phát hành rộng rãi trên thế giới và sẽ có nhiều ấn bản bằng tiếng ngoại quốc.

Được biết WALESA đã được giải Nobel Hòa Bình năm 1983 và không được bạo quyền cho phép đi lãnh giải. Ông bị CS cầm tù nhiều năm và hiện nay đang còn bị giam lỏng tại Ba Lan.

CÁC QUỐC GIA THUỘC KHỐI ASIAN ĐÒI NHẬT CHẤM DỨT NGAY CÁC QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT CỘNG.

Các nhà ngoại giao đại diện cho các quốc gia trong vùng Đông Nam Á đã chính thức yêu cầu chính phủ Nhật bản chấm dứt ngay các quan hệ kinh tế của các hãng buôn Nhật bản tại Việt Nam.

Sáu Đại sứ của các quốc gia trong khối Asean đã chính thức tiếp xúc và yêu cầu Bộ Ngoại Giao Nhật ra lệnh cho một công ty tư doanh của Nhật Bản chấm dứt ngay các

quan hệ kinh tế với bọn Việt cộng vì công ty này đang có các dự án tài trợ và đầu tư kỹ thuật vào các dịch vụ dầu mỏ, canh nông và kỹ nghệ của ngụy quyền Hà Nội. Các viên chức ngoại giao Nhật bản cho biết chính phủ Nhật không có ý định hậu thuẫn cho các mối giao dịch về kinh tế với Việt Cộng, nhưng họ cũng không có quyền hạn tuyệt đối xen vào việc đầu tư của các công ty tư nhân.

Các vị đại sứ của khối Asean bày tỏ quan điểm dứt khoát của họ là cô lập kinh tế của Việt Cộng cho đến khi nào ngụy quyền Hà Nội chịu rút hết quân ra khỏi Kampuchea.

HOA KỲ HỨA HỖ TRỢ NAM HÀN TRONG TRƯỜNG HỢP BỊ ĐE DỌA.

Bộ trưởng quốc phòng Hoa Kỳ, ông Weinberger đã tuyên bố tại Hoa Thịnh Đốn rằng Hoa Kỳ sẵn sàng viện trợ về quân sự cho Nam Hàn trong trường hợp tình hình chính trị và quân sự tại Nam Hàn bị đe

dọa. Lời tuyên bố này đã được đưa ra trong buổi tiếp kiến vị Bộ trưởng Quốc phòng Nam Hàn nhân dịp ông này đến thăm viếng Mỹ quốc. Ông Weinberger cũng bày tỏ mối quan tâm của chính phủ Hoa Kỳ trước những vụ xáo trộn và bất ổn về chính trị đang diễn ra tại Nam Hàn. Ông cho rằng sự viện trợ cho Nam Hàn chỉ hữu hiệu và có kết quả tốt đẹp khi nào tình hình chính trị của Nam Hàn được ổn định và Hoa Kỳ cũng không muốn thấy những xáo trộn nội bộ tại Nam Hàn sẽ làm cho xã hội và nền kinh tế Nam Hàn bị suy sụp, đồng thời quân sự sẽ không phát triển tạo cơ hội cho sự lấn át của Bắc Hàn. Ông Weinberger cũng gợi ý rằng chính phủ Nam Hàn nên có những sắp xếp hay thay đổi êm thấm sau khi tổng thống Nam Hàn Chung Doo Hwan mãn nhiệm kỳ, tránh các trường hợp bạo động hay xáo trộn lớn về chính trị.

**GIÁM ĐỐC CÂU LẠC BỘ
BÁO CHÍ VIỆT CỘNG BỊ**

BẮT GIỮ.

Công an Hà Nội của ngụy quyền Hà Nội vừa bắt giữ và đưa ra tòa tên Giám đốc Câu lạc bộ Báo chí của Việt Cộng tại Hà Nội là Đoàn Thanh Độ và một số tông phạm.

Theo ngụy quyền Hà Nội thì tên này đã bị bắt vì đã tàng trữ các loại phim ảnh khiêu dâm và những phim đề cao tinh thần chiến đấu của lính Mũ Xanh Mỹ (!!). Trong cuộc lục soát ngay tại văn phòng của tên Giám đốc Câu lạc bộ Báo Chí Việt Cộng, Công an đã tịch thu tất cả 30 cuốn phim trong đó có 6 cuốn là phim khiêu dâm và 24 cuốn khác trong đó có những phim đã đề cao lính thủy quân lục chiến Hoa Kỳ. Trong bản cáo trạng đọc trước Tòa tên Độ đã bị buộc tội là oa trữ các sản phẩm văn hóa đồi trụy của đế quốc và có những hành động đi ngược lại kỷ luật nhà nước khi sưu tầm, tàng trữ các loại phim ảnh trong đó đề cao các hoạt động của quân đội Mỹ, đặc biệt là lính Mũ Xanh, đơn

vị mà theo tòa án Việt Cộng, đã gây nhiều tội ác tại Việt Nam. Tòa án của Ngụy quyền Hà Nội đã tuyên phạt tên Độ năm năm tù ở và mỗi nhân viên dưới quyền Độ lãnh 3 tháng tù ở.

HOA KỲ VÀ VIỆT CỘNG BẢN CHUYỆN LÍNH MỸ MẤT TÍCH.

Tổng thống Mỹ Reagan đã cử tướng hồi hưu John Vessey đến Hà Nội để bàn về số phận của 1800 người Mỹ mất tích. Cuộc hội đàm lần này sẽ kéo dài trong 3 ngày. Phía Hoa Kỳ có Richard Childress với hai nhân viên chuyên trách về Lào và Cam Bốt cùng một đại diện những gia đình người Mỹ mất tích. Người ta chẳng trông chờ gì ở kết quả cuộc thương lượng này. Việt Cộng luôn luôn lợi dụng vấn đề xác chết và người Mỹ mất tích để đặt điều kiện xin xỏ Hoa Kỳ trong vấn đề tiền bạc và ngoại giao.

THỦ TƯỚNG BẮC HÀN VIẾNG THĂM TRUNG CỘNG.

Sau 5 năm dài đoạn giao, lần đầu tiên thủ tướng Bắc Hàn đã tới thăm Hoa-lục trong sự đón tiếp trọng thể của Bắc Kinh. Các nhà ngoại giao cho rằng cuộc viếng thăm của thủ tướng Bắc Hàn lần này nhằm tạo một thể quân bình trong chính sách ngoại giao của Bắc Hàn đối với Liên Xô và Trung Cộng.

TỔNG THỐNG PHÁP QUYẾT TÂM TIẾN HÀNH KẾ HOẠCH PHÒNG THỦ KHÔNG GIAN.

Tổng thống Pháp François Mitterand xác định Nước Pháp tích cực tham gia chương trình "độc lập về các kế hoạch phòng thủ không gian của Âu Châu". Chương trình này không những mang lại khả năng tự phòng vệ cho Âu Châu mà còn tạo dựng được những kỹ thuật có giá trị. Quân đội Pháp hiện nay đang xử dụng hệ thống viễn thông quân sự Syracuse được thiết trí trên hai vệ tinh viễn thông đã hoạt động từ năm

1985. Từ năm ngoái, đài quan sát đã nhận được nhiều hình ảnh quan trọng, có lợi ích thiết thực trong cả 2 phương diện quân sự và dân sự. Trong tương lai loại hỏa tiễn tối tân Ariane 5 sẽ được đưa vào quỹ đạo và sự hoạt động của nó rất mãnh liệt và hữu hiệu hơn loại Ariane hiện tại.

NGƯỜI NHẬT LÀM GIÁN ĐIỆP CHO NGA BỊ BẮT.

Chính quyền Nhật bản cho biết đã bắt giữ 4 người Nhật làm gián điệp cho Nga, một trong bốn người này hiện đang làm việc cho một căn cứ Mỹ tại Nhật Bản. Những tên này lãnh nhiệm vụ đánh cắp tài liệu quan trọng trong khối Tự Do cùng các phát minh về điện tử mới nhất để giao cho Liên Xô.

Cảnh sát Đông Kinh cũng đã bắt giữ Hiromi Dale, cố vấn cho Trung tâm Kỹ thuật Trung Hoa tại Đông Kinh. Theo lời buộc tội tên này đã đánh cắp tài liệu và trao cho

một người Nga tên V.B. Aksenov 35 tuổi hiện là đại diện mậu dịch cho Nga Sô tại Đông Kinh.

IRAQ BẮN NHẦM CHIẾN HẠM MỸ: 37 NGƯỜI CHẾT.

Phản lực cơ chiến đấu Iraq đã bắn hỏa tiễn vào 1 chiến hạm Mỹ khi tàu này đang đi tuần ở vịnh Ba Tư. Ngũ Giác Đài cho biết số người chết đã lên đến 37 người, kể cả hai người hiện còn đang mất tích.

Iraq lên tiếng cho đây là một sự nhầm lẫn đáng tiếc. Trong khi đó tổng thống Reagan cho rằng sở dĩ có sự nhầm lẫn trên là do Iran dàn cảnh để phi cơ Iraq lầm tưởng

và bắn vào tàu chiến Mỹ.

Tổng thống Iraq - Saddham Hussein đã ngỏ lời xin lỗi Hoa Kỳ về tai nạn không cố ý này.

TRUNG ĐÔNG BẮT HÀNG CHỤC TÊN KHỦNG BỐ.

Nguồn tin của Quân Đội Syria cho biết: Có khoảng một chục tên khủng bố đã bị bắt giữ, những tên này đã gài bom giết những người hồi giáo ở West Beirut trong khoảng 3 tháng trở lại đây. Trong số những tên khủng bố này, có tên Abou Shualb Shualle, đảng viên đảng DPSP, tên này đã từng nhúng tay vào 108 vụ đặt bom phá hoại từ tháng hai đến nay.



NHẮN TIN

Khóa 26/TVBQGVN/Hoa Kỳ rất muốn được liên lạc với các bạn cựu SVSQ/K26 ở Pháp, Úc, Canada Các bạn hãy biên thư hoặc gửi tin tức về:

Nguyễn Văn Ngọc
223 Washington Ave. #B5
Bridgeport, CT 06604
U.S.A.

PHÓNG SỰ NGÀY ĐẠI HỘI VÕ BỊ VÀ ĐÊM TƯỞNG NHỚ TRƯỜNG MẸ 28 THÁNG 3 NĂM 1987

Buổi sáng trời Cali nắng ấm. Cùi 32 tôi thức dậy thật sớm, mặc dầu hôm nay vốn là ngày thứ bảy. Sau khi điểm tâm bằng ly café đen đặc và vài điều thuốc Marlboro quen thuộc, cùi tôi vội vã bay ra xe phóng đến Hội Quán Việt Nam tọa lạc trên đường Park Avenue, địa phận San Jose. Mặc dầu đến hơi sớm nhưng parking cũng không còn chỗ đậu. Loay hoay tìm chỗ đậu xe bên trong Hội Quán cùi tôi đã “đụng” niên trưởng T. (K. 17). Sau một màn thăm hỏi, cùi tôi đứng đĩnh cùng niên trưởng T. bước vào phòng họp. Đây là một buổi họp có tầm vóc lớn của Hội CSVSQ/ TBQGVN. Lần đầu tiên tất cả các chi hội trên toàn thế giới đã tề tựu đông đủ về San Jose để họp chung với Ban Chấp Hành Trung Ương. Đây cũng là một cố gắng lớn của niên trưởng chủ tịch nói riêng và của Ban Chấp Hành nói chung. Đại diện các chi hội cũng như đại diện các khóa đã về San Jose trước đây mấy hôm. Và ngày trọng đại đã bắt đầu. Mọi người tay bắt mặt mừng vì đã từ lâu không gặp. Khóa đàn anh, đàn em, bạn bè tha hồ tâm sự, kể lể nhớ nhung. Phiên họp khai mạc vào lúc 10 giờ sáng. Mở đầu là lễ chào Quốc và Quân Kỳ. Các cựu SVSQ đã đứng nghiêm và đồng hát quốc ca Việt Nam. Sau đó là một phút mặc niệm để tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ cũng như các SVSQ/TVBQGVN đã anh dũng hy sinh vì tổ quốc. Hiện diện trong buổi họp, ngoài Ban

Chấp Hành Trung Ương và đại diện các chi hội, các khóa, cùì tôi còn ghi nhận trong ban cố vấn có cựu Trung tướng Lâm Quang Thi, cựu Chỉ huy trưởng TVBQGVN, Cựu Hội trưởng Hội SVSQ/ TVBQGVN. Phiên họp được điều khiển bởi cựu Thiếu tướng Bùi Đình Đạm, đương kim chủ tịch Hội CSVSQ/ TVBQGVN và cựu Chuẩn Tướng Đỗ Kiến Nhiều, Phó Chủ tịch cùng Ban Chấp Hành Trung Ương. Các chi hội về tham dự gồm có: Oregon, Bắc California, Nam California, Oklahoma, Dallas & Fort Worth (Texas), Florida, Washington DC, và đại diện của các khóa 1, 3, 4, 10, 11, 13, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30 và 31. Ngoài ra Cùì tôi được biết một số các chi hội đã không thể về họp được đều gửi thư hoặc đánh điện tín và điện thoại chúc đại hội thành công tốt đẹp như chi hội Úc Châu, Canada, Connecticut, Massachusetts... Niên trưởng Hội trưởng đã nhờ CSVSQ Hùng, CSVSQ Sang đọc các điện tín giữa phòng họp để anh em cùng nghe.

Mở đầu phiên họp, niên trưởng chủ tịch đã lên máy ghi âm chúc mừng toàn thể các CSVSQ đại diện các chi hội và các khóa đã về họp đông đủ đồng thời đưa ra các điểm căn bản để các CSVSQ cùng hội thảo và biểu quyết sau khi buổi họp kết thúc.

Niên trưởng Chủ tịch đã giới thiệu niên trưởng Lâm Quang Thi trong cố vấn đoàn lên phát biểu cảm tưởng. Niên trưởng Thi đã đề cập đến vai trò của người cựu quân nhân và nhất là các CSVSQ/TVBQGVN trong tình thế hiện tại. Cựu Trung Tướng Thi đã đưa ra các nhận định về thời sự trong cũng như ngoài nước, về sự giáo dục cho các thế hệ trẻ để tiếp nối truyền thống đấu tranh chống Cộng của cha ông. Ông cũng cho biết ngày kỷ niệm QLVNCH năm nay sẽ được tổ chức ở New Orleans với sự ủng hộ của các Cựu Chiến Binh Mỹ, có khoảng 30 tướng lãnh Mỹ tham dự (trong đó có thống tướng Westmore Land) và đại diện của các quốc gia đồng minh đã từng sát cánh chiến đấu với QLVNCH. Lễ khai mạc sẽ được cử hành trọng

thể bằng 17 phát đại bác của thủy quân lục chiến Hoa Kỳ, ban quân nhạc sẽ thổi quốc ca Việt Nam trong buổi lễ thượng kỳ Việt Nam. Đây là một biến cố mới khởi đầu cho một giai đoạn lịch sử mới của Việt Nam Cộng Hòa. Cuối cùng cựu Trung tướng Thi đã lấy câu danh ngôn của cựu Tổng thống Kennedy để đưa ra trước đại hội: “Đừng hỏi tổ quốc làm gì cho chúng ta mà phải tự hỏi chúng ta đã làm được gì cho tổ quốc”. Buổi họp đã được tiếp tục với phần tường trình của đại diện các chi hội và các khóa, cùì tôi ghi nhận được như sau:

Chi hội Florida: Được thành lập vào năm 1980 với số hội viên khởi đầu là 15 người. Sau đó với ý hướng kết hợp và giúp đỡ lẫn nhau, nhân số chi hội đã lên đến gần 30 người. Chi hội đã tìm hiểu tình hình chính trị thế giới, tình hình VN cũng như đã đề cử các đại diện đi tham dự các buổi nói chuyện của các Hội đoàn, Đảng phái.. Chi hội luôn luôn tuân hành theo nội qui



CSVSQ và gia đình dự lễ truy điệu buổi tối.

của Hội, cũng như sẵn sàng thi hành các chỉ thị của Trung Ương. Chi hội mong muốn Ban Chấp Hành Trung Ương sẽ vạch định ra đường lối chung để các chi hội khắp nơi trên thế giới áp dụng. Chi hội cũng đề nghị Hội nghiên cứu các tổ chức kháng chiến chống Cộng và Hội đứng ra tổ chức cũng như lãnh đạo công cuộc kháng chiến giải phóng đất nước.



Đồng ca Võ Bị Hành Khúc.

Chi hội Washington D.C.: Được thành lập năm 1985 với nhân số là 30 hội viên, sau đó đã tăng lên đến khoảng 90 Cựu SVSQ từ khóa 3 đến khóa 30, hoạt động theo các truyền thống và tôn chỉ tốt đẹp của Trường Mẹ cũng như dựa theo nội quy của Hội. Chi hội đã hoạt động tương trợ, nền tảng đặt trên từng khóa và đại diện khóa để giúp đỡ cho cựu SVSQ bên đảo chờ đi định cư cũng như các cựu SVSQ còn ở Việt Nam. Chi

hội đã tổ chức những buổi văn nghệ, dạ vũ như “Hát Cho Lâm Viên”, “Bán gian hàng Hội chợ Tết”..., tổ chức các buổi họp mặt tất niên, đi picnic ngoài trời cũng như tổ chức đám cưới cho một CSVSQ khóa 28 vì anh này không có thân nhân bên Mỹ. Chi hội đã đề nghị Hội tổ chức một “Ngày Đà Lạt” chung cho tất cả các chi hội trên thế giới cũng như mong chờ những đường lối hành động cụ thể từ Ban Chấp Hành Trung Ương sau buổi đại hội ngày hôm nay.

Chi hội Oklahoma: Sẽ chính thức thành lập chi hội ý hướng tham gia vào các sinh hoạt cộng đồng tại địa phương theo tinh thần và tôn chỉ của những người đã xuất thân từ TVBQGVN Tìm hiểu và nghiên cứu các tổ chức chính trị, các hội đoàn địa phương, tuân hành theo các đường lối chung của Hội và của Nội Quy. Đề nghị thành lập một quyền niên yếu từ khóa 1 đến khóa 31 cho gia đình Võ Bị và quyền niên yếu này sẽ nhật tu theo mỗi kỳ đại hội hàng năm. Đề nghị lấy ngày 31 tháng 3 làm “Ngày Đà Lạt” để nhắc nhở các CSVSQ luôn luôn nuôi ý hướng trở về giải phóng quê hương khỏi nanh vuốt khát máu của bạo quyền CS.

Chi hội Oregon: Được thành lập vào cuối năm 1986 với nhân số khoảng 25 người từ khóa 4 đến khóa 31 và một số cựu sĩ quan trong ban giảng huấn của trường. Chi hội luôn luôn lấy nội quy Hội để làm nền tảng cho mọi sinh hoạt tại địa phương. Tôn trọng tập thể, cá nhân không được mượn danh chi hội để phát biểu hay hành động riêng tư, mọi hoạt động đều phải được biểu quyết và chấp thuận của chi hội với số phiếu là 3/4 trên tổng số hiện diện. Bên cạnh chi hội Oregon có chi hội Washington, tương lai có thể sát nhập lại hai chi hội thành một, tùy theo sự biểu quyết của các hội viên.

Chi hội Dallas - Texas: Bao gồm hai vùng Dallas và Fort Worth, số hội viên vào khoảng 40 người, từ khóa 6 đến khóa

31. Chi hội chủ trương tích cực tham gia vào các sinh hoạt cộng đồng địa phương, đấu tranh chống cộng, đòi hỏi nhân quyền ở Việt Nam. Luôn luôn cố gắng kiện toàn tổ chức, phát triển nhân sự và tham gia vào các hoạt động xã hội như ủy ban bài trừ du đảng. Chi hội cũng khuyến khích các phu nhân của CSVSQ tham gia vào các hoạt động tương trợ và xã hội, nhờ đó thấu hoạch thêm nhiều kết quả đáng kể. Sau buổi đại hội, đại diện chi hội sẽ lấy các chi tiết về buổi hội thảo để tường trình trước 200 quan khách ở Dallas, Texas trong đêm được mệnh danh là “Đêm Đà Lạt”.

Chi hội Nam California: Được thành lập vào năm 1979, đến nay chi hội đã có 159 hội viên trải dài từ Los Angeles xuống San Diego. Chi hội chủ trương Đoàn kết và Ái hữu, giúp đỡ càng nhiều càng tốt cho những CSVSQ còn kẹt lại Việt Nam theo tinh thần “lá lành đùm lá rách”. Chi hội đã tổ chức các buổi văn nghệ cho CSVSQ và thân hữu để lấy tiền giúp đỡ cho các cùicon ở VN, các buổi văn nghệ đã được hưởng ứng nồng nhiệt và thành công mỹ mãn tại địa phương. Chi hội chủ trương lấy sự liên lạc hàng ngang giữa các khóa làm nền tảng cho sự sống còn của chi hội. Khóa còn thì chi hội còn, khóa mất thì chi hội mất. Đối với những CSVSQ ở VN đang gặp khó khăn mà không có đại diện khóa ở hải ngoại giúp đỡ, chi hội sẽ đảm nhận trọng trách này. Đề nghị tập trung tất cả danh sách các CSVSQ hải ngoại để các chi hội phổ biến và trao đổi lẫn nhau.

Chi hội Bắc California: Được thành lập năm 1976 với mục đích kết hợp tất cả các cựu CSVSQ đã xuất thân từ trường VBQGVN. Hiện nay số hội viên vào khoảng 150 người, bao gồm từ khóa 1 đến khóa 31. Chi hội hoạt động căn bản trên nội quy của Hội và cộng tác chặt chẽ với các hội đoàn tại địa phương. Đặc biệt chi hội Bắc California đã hỗ trợ mạnh mẽ cho ban chấp hành trung ương về nhân lực cũng như tài lực trong

việc phát hành đặc san Đa Hiệu cũng như bảo trợ cho các CSVSQ tới định cư tại San Jose và các vùng phụ cận. Cũng như chi hội Nam California, chi hội Bắc California cũng chủ trương “nắm” các đại diện khóa, đó là nền tảng để liên tục, kết hợp cũng như phát triển chi hội theo chiều hướng chung của Hội.

Đặc biệt trong lãnh vực sinh hoạt Cộng Đồng tại địa phương đã được CSVSQ Vũ Văn Lộc (khóa 54 Cương Quyết) trình bày trước đại hội như sau:

— Cố gắng xây dựng một Cộng đồng người Việt vững mạnh để chống lại các âm mưu phá hoại của bọn cộng sản và tay sai đang nhắm vào tập thể người Việt hải ngoại và xa hơn nữa là sẽ hỗ trợ mạnh mẽ vào công cuộc giải phóng đất nước.

— Cố gắng xây dựng một công viên Việt Nam gồm có một kỷ đài và một Bảo Tàng Viện. Đây là một nơi duy trì văn hóa, ngôn ngữ của người Việt cũng như để giải trí, trao đổi tin tức của người tỵ nạn trong những ngày tháng tha phương nơi xứ người.



Đại diện các Chi Hội và các Khóa trước phòng hội.

— Cựu CSVSQ Lại Đức Hùng (K. 24) vừa được chọn là một trong 16 công dân gương mẫu thuộc cộng đồng các sắc dân thiểu số của hạt Santa Clara. Với chức vụ tổng thư ký Liên Hội Người Việt Quốc Gia, anh Hùng đã áp dụng nguyên tắc tự chỉ huy vào việc điều hành của Liên Hội Người Việt tại đây, và đã thành công mỹ mãn.

Sau phần báo cáo của các chi hội là đến phần báo cáo của các đại diện khóa. Cùì 32 tôi ghi nhận có tất cả 22 CSVSQ đại diện cho các khóa đã về họp, từ khóa 1 đến khóa 31. Tổng kết chung được ghi nhận như sau:

— Khóa là đơn vị căn bản để kết hợp và phát triển các chi hội và Hội qua đại diện chung của các khóa ở hải ngoại cũng như ở từng địa phương.

— Duy trì tương thân tương trợ giữa các bạn đồng khóa, bảo trợ cho các CSVSQ đang ở các trại tạm cư và giúp đỡ cho những người đang gặp khó khăn ở quê nhà.

— Liên lạc thông tin trong khóa qua các tờ nội san riêng để thắt chặt thêm tình thân hữu như tờ Alpha Đỏ (khóa 29), khóa 28 Hải Ngoại, Huynh đệ (khóa 27), Đặc San khóa 16, Bản tin khóa 26... Ngoài ra nếu có thể được thì tổ chức ngày họp khóa hàng năm hay cách năm để mọi người cùng khóa có cơ hội gặp mặt, hàn huyên tâm sự, trao đổi những tin tức thiết thực cho nhau.

— Tích cực dẫn thân vào các Hội đoàn, Đoàn thể địa phương để thực hiện lý tưởng Quốc Gia với tư cách cá nhân. Cố gắng sử dụng các phương thức đã học hỏi được tại trường Mẹ để góp ý hay hướng dẫn các Hội đoàn, Đoàn thể trong việc xây dựng Cộng Đồng Người Việt Hải Ngoại vững mạnh cũng như góp tay vào đại cuộc giải phóng dân tộc khỏi gông cùm CS.

Cố gắng thực hiện lại tập "Lưu Niệm Khóa", khóa 23 đã hoàn tất tập lưu niệm. Tùy theo khả năng của từng khóa có thể

đóng góp cho tờ Đa Hiệu một số tiền để duy trì và phát triển tiếng nói chính thức của toàn thể CSVSQ. Ngoài ra Cùì 32 tôi đã ghi nhận thêm một số tin tức về các khóa như sau:

* Khóa 30 đã cố gắng làm lại chiếc nhẫn lưu niệm (đã vẽ kiểu và làm chiếc nhẫn mẫu), giá khoảng 200 đô la. Nếu niên trưởng nào muốn làm lại chiếc nhẫn xin liên lạc:

Mr Nguyễn Thanh Liêm
2101 N. ADAMS ST., SANTA ANA, CA 92704
Phone: (714) 241-8859,

* Khóa 11: liên lạc còn rất yếu, xin các niên trưởng khóa 11 hãy liên lạc về niên trưởng Nguyễn Chất, K 11 tại địa chỉ sau: 2790 Lone Drive, San Jose, CA 95132.

* Khóa 4: Dự trữ đóng tiền để lập nhà "housing", về già sẽ tập trung bạn bè lại ở chung, hàn huyên tâm sự trong những ngày... xế bóng.



CSVSQ Nguyễn Viêt Hồ (K. 19), Chi Hội Trưởng Bắc California chào mừng quan khách.

* Khóa 23: tinh thần rất cao, đóng tiền đều đặn, mặc dầu gửi đồ, tiền về giúp bạn bè ở VN nhiều nhưng quỹ lúc nào cũng ... dư hơi nhiều!! (Cùi 32 tôi đề nghị khóa 23 nên “lì xì” cho Đa Hiệu chút chút, OK?).

* Khóa 10: Hoạt động tương thân tương trợ đã hơi... nhiều! Bây giờ đã đến lúc làm một cái gì đó cho VN. Phải tích cực đấu tranh mọi mặt trên cả ba phương diện: chính trị, quân sự và kinh tế...

* Khóa 3: Võ bị là nhân sự nòng cốt cho đất nước dầu ở bất cứ hoàn cảnh nào và ở đâu. Đã đến lúc phải thực hiện điều 4 của bản nội quy Hội: Tích cực tham gia vào công cuộc giải phóng đất nước.

Đến đây, Cùi 32 tôi đã thấy bụng hơi đói vì đã quá giờ ăn trưa cũng như... ăn sáng. Đại hội tạm ngưng để chụp hình lưu niệm và dùng cơm thân mật. Buổi trưa California, trời nắng ấm, đại diện tất cả các chi hội và các khóa cùng Ban Chấp Hành Trung Ương đã tập trung trước Hội Quán Việt Nam San Jose để các bác phó nhóm “nháy” lia lịa. Đặc biệt các hình ảnh sinh hoạt trong ngày Đại Hội và đêm tưởng nhớ trường mẹ đều được thu hình qua ống kính của niên trưởng Đông (Khóa 25). Cuộn phim tài liệu này sẽ được sang ra và gửi tặng cho tất cả các chi hội trên thế giới. Một giờ ăn trưa và nghỉ xả hơi trôi qua mau chóng. Từng nhóm, từng nhóm CSVSQ đã họp rải rác để hàn huyên tâm sự về cuộc sống tha hương cũng như về đại cuộc giải phóng đất nước. Rồi phiên họp được tái nhóm. Ai nấy vào vị trí của mình. Niên trưởng Chủ tịch đã đưa ra bốn vấn đề chính yếu để đại hội thảo luận.

— Tiếp tục kết hợp gia đình võ bị thành một khối duy nhất để kiện toàn tổ chức:

— Tiếp tục phát huy tinh thần tương thân tương trợ giữa các CSVSQ đã xuất thân từ TVBQGVN tại hải ngoại cũng như tại quê nhà.

— Tích cực tham gia vào các sinh hoạt Cộng Đồng ở từng địa phương trong mọi lãnh vực. Hội khuyến khích các CSVSQ dẫn thân hoạt động với tính cách cá nhân trong các hội đoàn, đoàn thể để phát huy tinh thần Võ Bị vào các sinh hoạt chung của cộng đồng người Việt quốc gia.

— Thực thi điều 4 của Nội Quy. Ban chấp hành trung ương sẽ thu thập ý kiến của đại hội để nghiên cứu và thi hành theo các quyết định chung.

Trong phần thảo luận, Cui tôi ghi nhận phần thứ tư là phần bàn cãi... khó khăn và gay go nhất. Ba phần trên đều được đại hội thông qua và các CSVSQ đã phát biểu rất thoải mái trong chiều hướng gợi ý cũng như rút tỉa kinh nghiệm lẫn nhau để thực hiện tốt công tác chung của Hội. Phần thứ tư của bản nội quy đã được đại hội nêu ra các điểm chính như sau:



Cựu SVSQ Phạm Kim Khôi (K. 19) trong phần giúp vui văn nghệ.

— Florida: Đề nghị hội CSVSQ/TVBQGVN trực tiếp chịu trách nhiệm việc giải phóng đất nước.

— Oklahoma: Hội cần nghiên cứu và phân tích thực lực của các đảng phái và các phong trào kháng chiến quốc gia. Sau khi đúc kết, ban chấp hành trung ương sẽ đưa ra ý kiến trước đại hội để thảo luận và biểu quyết. Đồng thời sẽ phổ biến rộng rãi trên tờ Đa Hiệu để khuyến khích và hỗ trợ cho công cuộc giải phóng đất nước. Đa Hiệu là ngọn lửa hun đúc tinh thần và hâm nóng bầu máu nóng cho các CSVSQ.

— Nam Cali và Washington DC: Cần một phiên họp nội bộ để đúc kết, thu lượm ý kiến của toàn thể Hội Viên rồi sau đó sẽ thông báo cho ban chấp hành trung ương.

— Oregon và Dallas Texas: Cần kiện toàn tổ chức trước khi tham gia vào công cuộc giải phóng đất nước. Sẽ nghiên cứu và thi hành các chỉ thị của ban chấp hành trung ương.

— Cựu SVSQ Huỳnh Văn Tồn (K.3): Cựu SVSQ xuất thân từ TVBQGVN là những chiến sĩ tiên phong: là những cán bộ nòng cốt của đất nước và dân tộc phải tích cực nhận lãnh trách nhiệm giải phóng đất nước khỏi chế độ khát máu cộng sản.

— Cựu SVSQ Lâm Hồng Sơn (K. 13): Nghiên cứu và hỗ trợ tích cực cho các tổ chức kháng chiến chống Cộng có thực lực và đúng đắn trong đường lối đấu tranh.

— Cựu SVSQ Đỗ Kiến Nhiễu (K. 4): Đề nghị đại hội biểu quyết việc tham gia vào đại cuộc giải phóng dân tộc và giao quyền cho ban chấp hành trung ương. Hội sẽ thành lập một ủy ban đặc biệt để nghiên cứu và tường trình trước đại hội trong một thời gian nhất định.

— Cựu SVSQ Lê Văn Mễ (K. 18): Đề nghị việc thi hành điều 4 nội quy sẽ do các chi hội địa phương tùy nghi áp dụng và thời hạn để ban chấp hành nghiên cứu là 6 tháng, sau đó sẽ tường trình trước đại hội trong kỳ họp tới.

— Cựu SVSQ Lê Trung Hiền (K. 3 phụ): Đã đến lúc chúng ta phải làm cái gì để trả nợ non sông đất nước. Tích cực tham gia và hỗ trợ cho công cuộc giải phóng đất nước trên mọi lãnh vực như văn hóa, quân sự, chính trị, truyền thông...

— Cựu SVSQ Bùi Đình Đạm (K. 1): Đề nghị thêm phần tích cực tham gia và công cuộc đấu tranh cho tù nhân trong các “trại cải tạo” trá hình của CS.

Buổi thảo luận thật sôi nổi. Các Cựu SVSQ đều cảm thấy bầu máu nóng sôi lên mặc dầu đã có nhiều niên trưởng tuổi đã quá ngũ tuần, lục tuần. Thời gian hầu như không đủ để các Cựu SVSQ phát biểu và thảo luận. Điều đó cũng dễ hiểu vì đại cuộc cứu quốc và kiến quốc là một vấn đề đầy chông gai và phức tạp, không thể một ngày mà giải quyết xong được. Buổi tối Chi Hội Bắc California sẽ tổ chức buổi lễ tưởng nhớ trường mẹ vào lúc



**19/6, NGÀY ĐÁNH DẤU SỰ TRƯỞNG
THÀNH CỦA QUÂN ĐỘI VNCH TRONG
CÔNG CUỘC GÓP PHẦN XÂY DỰNG
QUỐC GIA. 19/6, NGÀY NGƯỜI QUÂN
NHÂN VNCH XÁC NHẬN QUYẾT TÂM
BẢO VỆ QUÊ HƯƠNG CHỐNG LẠI CHỦ
THUYẾT VÔ NHÂN CỦA LỮ QUỶ ĐỎ HÀ
NỘI TAY SAI ĐỂ QUỐC NGÀ TÀU**

6 giờ nên buổi họp đã phải ngưng lại mặc dầu nhiều niên trưởng còn đang hăng hái muốn tiếp tục đưa ra ý kiến. Đại hội đã biểu quyết và đúc kết các vấn đề trong ngày thảo luận như sau:

I.— Kiện toàn tổ chức từ chi hội đến hội. Cố gắng kết hợp những CSVSQ còn đang đứng ngoài. Lập danh sách toàn thể các CSVSQ trên thế giới và cập nhật hóa hằng năm.

II.— Tương thân, tương trợ cho các CSVSQ còn ở VN cũng như những Cựu SVSQ đang gặp khó khăn tại Hải Ngoại. Chú trọng liên lạc theo từng khóa qua đại diện các khóa. Những CSVSQ không có tổ chức khóa sẽ do chi hội hay hội lo liệu.

III.— Tích cực tham gia vào các sinh hoạt cộng đồng tại địa phương tùy theo khả năng và phương tiện sẵn có của từng CSVSQ.

IV.— Tích cực tham gia vào công cuộc giải phóng đất nước. Ủy nhiệm ban chấp hành trung ương tìm tòi, nghiên cứu để thực thi điều 4 của bản nội quy. Thời gian nghiên cứu được ấn định là 6 tháng và sau đó ban chấp hành trung ương sẽ trình bày trước đại hội trong phiên họp kế tiếp.

Đa số tuyệt đối các CSVSQ hiện diện trong buổi họp đã chấp thuận các quyết định của đại hội và ký tên vào biên bản.

Trước khi tuyên bố chấm dứt phiên họp, niên trưởng chủ tịch đã nhắc nhở các CSVSQ như sau:

— Đại hội kỳ tới sẽ được tổ chức vào tháng 5 năm 88.

— Các chi hội và các CSVSQ cố gắng yểm trợ cho đặc san Đa Hiệu về bài vở và tài chánh. Đa Hiệu số 11 sẽ phát hành vào tháng 6 nhân ngày kỷ niệm QLVNCH 19-6.

— Yêu cầu các chi hội trưởng và các khóa gửi về danh sách và địa chỉ mới nhất của các CSVSQ hải ngoại.

— Ban chấp hành trung ương sẽ thực hiện cho mỗi chi hội một lá quân kỳ TVBQGVN và theo như ý kiến của đại hội, các chi hội sẽ hoàn trả tiền phí tổn cho hội.



Một số thân hữu tham dự lễ truy điệu

— Yêu cầu các chi hội đúc kết ý kiến của các CSVSQ về điều 4 của bản nội quy và gửi cho BCHTU trong thời hạn 6 tháng kể từ tháng 4 năm 1987.

— Hình ảnh, phim, video tape và biên bản của ngày đại hội sẽ được sang ra và gửi đến các chi hội trong thời gian tới.

Đến 5 giờ chiều phiên họp chấm dứt. Các CSVSQ tạm chia tay ra về trong niềm phấn khởi và tin tưởng. Cùi 32 tôi vội vã bay ra xe. Không khí sôi nổi của phiên họp và những tình thân như còn vương vấn ở đâu đây. Chỉ còn một tiếng đồng hồ nữa là đã đến giờ hành lễ. Bây giờ đã hơn 5 giờ chiều mà nắng vẫn còn chói chang và xe cộ vẫn kẹt cứng trên phố. Cùi tôi ráng “lòn lách” để “bắt” ra freeway. Về đến nhà đã hơn 5 giờ 30. Cùi tôi chỉ còn có mười phút để tắm rửa và thay quần áo. Như thế đã là một khoảng thời gian... dài cho một Cựu SVSQ. Và rồi Cùi tôi

vội vã chở gia đình đến trường San Jose High School tọa lạc trên đường N 23th St. và Julian. Mới hơn 6 giờ nhưng các parking phía ngoài đã chật cứng. Cúi tôi đành phải lái vào bên trong sân trường. Bước xuống xe thì gặp niên trưởng hội trưởng, phu nhân và người bạn đồng khóa... 32, đó là anh Cang con trai của niên trưởng hội trưởng. Anh Cang thường đi theo bố tham dự các phiên họp của hội nên biết rất nhiều về các sinh hoạt của dân võ bị. Do đó cúi 32 tôi gọi đùa anh Cang là khóa... 32. Sau màn hỏi han và giới thiệu nhau, chúng tôi bước vào phòng hội. Căn phòng thật lớn nhưng đã chật ních những người. Phía ngoài cửa ra vào có niên trưởng Đức (K. 20), người quản thủ báo chí và tiền bạc của Hội. Báo chí đã được xếp thứ tự. Trên dãy bàn dài Cúi tôi nhận thấy có tờ Đa Hiệu số 10 (chủ đề ngày Quốc Hận 30-4 và tưởng nhớ trường mẹ). Hai quyển sách "Nửa Đường Gãy Cánh" và "Trong Thời Chinh Chiến" của nhà văn Đỗ Quốc Anh Thư (cựu SVNSQ K. 21), và quyển "The Death of South Viet Nam An Autopsy" của Cựu Trung Tướng Lâm Quang Thi. Số tiền bán sách, được hai tác giả ưu ái biếu cho Quỹ của Hội một phần. Phía bên trong phòng Hội đã được sắp xếp cẩn thận và trang nghiêm. Một khán đài lớn đã được trang hoàng và sắp xếp các dụng cụ đầy đủ theo diễn biến buổi lễ. Phía bên phải khán đài là một dãy bàn dài bày biện các món ngon vật lạ trông thật đẹp mắt. Đó là các công trình khéo léo của các phu nhân của Cựu SVSQ. Các thức ăn này đã được nấu nướng tại nhà theo từng nhóm và theo từng địa phương, sau đó đã được mang đến để các CSVSQ, gia đình và thân hữu cùng dùng bữa cơm tối thân mật. Chi hội Bắc California biếu một con heo quay và các thức uống. Cúi 32 tôi đi lòng vòng chào hỏi anh em, niên trưởng cho đến khi buổi lễ chính thức khai mạc. Tất cả các CSVSQ và gia đình đã nghiêm chỉnh đứng lên làm lễ chào Quốc Kỳ theo lời xướng

ngôn viên. Sau đó là đến lễ truy điệu các chiến sĩ trận vong. Cuốn băng truyền thống “Văn tế Chiến sĩ Trận vong” được mở ra làm mọi người đều cúi đầu rơi lệ. Từng tiếng sáo, tiếng ngâm thơ đưa hồn người vào một cõi xa xăm dịu vợi. Nơi đó biết bao người con yêu của đất nước đã ngã gục cho lý tưởng Quốc Gia. Trường VBQGVN, một ngôi trường đã tồn tại trên 1/4 thế kỷ đã góp phần không nhỏ trong sự nghiệp cứu nước, giữ nước và xây dựng đất nước. Biết bao chiến sĩ anh hùng đã lấy xương máu của mình để tô thắm cho non sông, đất nước. Ngày giờ đây, thân bách chiến đã chôn vùi dưới lòng đất lạnh mà Cộng Sản bạo tàn vẫn còn thống trị và chà đạp lên quê hương đau khổ. Những lời thề vang vọng đêm nào dưới vũ đình trường trong ánh đuốc lung linh đã làm sống dậy bầu nhiệt huyết của



Đại Diện các Chi Hội

từng CSVSQ. Chúng ta phải làm gì để cứu 60 triệu dân Việt thoát khỏi ách lao tù CS cũng như để sự hy sinh của biết bao chiến sĩ không trở thành vô nghĩa? Cuộn băng đã chấm dứt từ lúc nào nhưng Cùi 32 tôi vẫn còn suy nghĩ mông lung. Tiếng người xướng ngôn viên vang vang, và đại diện tất cả các khóa đã sắp hàng thứ tự để tiến bước lên lễ đài. Đó là lễ đặt vòng hoa tưởng niệm và dâng hương trước đài tử sĩ. Mọi người lắng nghe các lời giới thiệu về TVBQGVN, từ ngày thành lập cho đến ngày di tản, cùng những công sức mà trường đã đào tạo và đóng góp cho đất nước Việt Nam. Chương trình được tiếp tục với bài diễn văn của niên trưởng Hội Trưởng về kết quả của ngày Đại Hội để các Cựu SVSQ và gia đình không tham dự được biết. Sau đó niên trưởng Hội Trưởng đã ân cần giới thiệu và trao quà cho Cựu SVSQ Quách Vĩnh Trường (K. 20) người phế binh can trường và dũng cảm nhất của QLVNCH. Mặc dầu đã tàn phế với mức độ 170%, nhưng CSVSQ Trường vẫn phấn đấu liên tục từ Việt Nam sang đến Mỹ. CSVSQ Trường đã đỗ thủ khoa tại trường Đại Học Luật Khoa và hiện nay anh có một xưởng vẽ nhỏ tại L.A. (xin xem bài “Đại Úy Quách Vĩnh Trường” trang Đa Hiệu số 10). Hội trường đã vỗ tay chào đón và hoan hô nồng nhiệt đến niên trưởng Trường. Tiếp theo các CSVSQ, gia đình và thân hữu đã dùng bữa cơm tối thân mật cùng văn nghệ giúp vui. Mọi người có dịp thưởng thức tài nấu ăn tuyệt vời của các phu nhân CSVSQ. Buổi lễ có khoảng trên 200 người tham dự, cho nên “get line” lấy thức ăn cũng... hơi lâu. Nhưng rồi cuối cùng ai cũng có phần nấy và đều chọn được món ăn theo ý thích. Thức ăn vẫn còn... dư, không thiếu. Đa số đều khen thức ăn ngon và đầy đủ. Cùi 32 xin gửi lời khen tặng đến niên trưởng Nguyễn Việt Hồ, chi hội trưởng Bắc Cali và các niên trưởng trong ban chấp hành một phát. Phần văn nghệ giúp vui đã được góp mặt với các giọng ca chuyên nghiệp như các nữ ca sĩ Uyên Linh, Hoàng Ly, Quỳnh Nga, Thùy Trang, Ngọc Lan

và các ca sĩ “nhà” như chị Lượng (K. 23), chị Du (K. 24), niên trưởng Phạm Kim Khôi (K. 19)... Ngoài ra Cùi 32 tôi cũng phải kể đến giọng xướng ngôn trầm ấm, đầy văn nghệ tính của Niên trưởng Phạm Đình Thừa (K. 19) đã làm cho buổi lễ thêm phần trang trọng cũng như đầy sôi nổi trong đêm văn nghệ giúp vui.

Ngày Đại Hội Võ Bị và Buổi Lễ Tưởng Nhớ Trường Mẹ đã chấm dứt trong sự nuối tiếc của toàn thể Cựu SVSQ. Rồi mai đây các CSVSQ lại phải chia tay nhau để trở về đời sống thường nhật, nhằm chấn nôi xứ người. Cùi 32 tôi luôn luôn ước mong, Hội CSVSQ sẽ tiếp tục tiến lên làm một cái gì đó để góp tay cùng các đoàn thể bạn rút ngắn ngày trở về quê hương yêu dấu. Cùi 32 tôi xin tạm biệt và xin cảm ơn tất cả các Niên Trưởng cũng như các tình thân, chúng ta cùng hẹn gặp lại nhau trong kỳ Đại Hội vào năm tới.

CÙI 32

Tháng 4/1987

NHẮN TIN

Muốn tìm bạn cùng khóa 3 Phụ (tức khóa 5 Phụ Thủ Đức, học ở Đà Lạt tháng 11 năm 1954 và mãn khóa tháng 6 năm 1955). Xin liên lạc với:

Mr. Lê Bá Phước

3239 Locke Dr.

San Jose, CA 95111

(408) 972-8180

Vượt Đỉnh
Lâm Viên



Sáng nao Đà Lạt mờ sương sớm,
Giăng mắc mây bay phủ núi, đồi...
Kèn vang báo thức lan trong gió,
Rộn rã lòng trai, mắt sáng ngời.

Tám tuần huấn nhục đã qua nhanh,
Đâu tiếng kìa vang guốc thị thành?
Ồi những nụ cười bên mắt biếc!
Xa rồi sân nắng, mái trường xanh....

Lời hô trong nắng mùa chinh chiến,
Vang vọng núi đồi khắp cao nguyên.
Chinh phục Lâm Viên giờ khắc hiểm,
Như cạm hồ trường..., phút đảo điên

Đây đỉnh Lâm Viên cao ngất trời,
Mây treo, sương phủ tựa mù khơi...
Lên cao, cao mãi và cao mãi...
Phương giác quay đều, tay súng lơ.

Khắc phục khó khăn, ta tiến lên,
Núi cao không quản, chí gan bền.
Alpha màu đỏ, vui theo nắng...
Lý tưởng đầu đời há dễ quên?

Từ đỉnh chót cao nhìn xuống đời,
Kìa Buôn, nọ Suối, cỏ, hoa tươi.
Chập chùng thông gọi "hồn dân tộc"
Gió hú, rừng vang "dâng hiến đời".

Quì xuống đêm nao vang trống lệnh,
Trao nhau hồng lạp sáng lung linh.
Từ tay Niên trưởng đầy thân ái.
Tô thấm tình Huỳnh đệ chí bình.

Mộng ước đầu tiên mới đạt xong,
Còn bao gian khổ vẫn chờ trông.
Vớ bao nguy hiểm cần "Tự thắng".
Sống phải nêu cao chí Lạc Hồng.

Giờ ngồi tính lại những tang thương;
Xây đắp tô bồi bằng máu xương.
Nghe tiếng trực thăng, lòng rạo rục...
Đành đếm thời gian... nhớ chiến trường....

Thùy Châu (OR)



THÔNG CÁO ĐẶC BIỆT

Ban Chấp Hành Hội CSVSQ/TVBQGVN trân trọng thông báo cùng các CSVSQ và Thân hữu:

Nhằm mục đích duy trì và phát huy những truyền thống tốt đẹp của trường VBQGVN, Ban Chấp Hành đã và đang cố gắng tìm tòi những tài liệu phim ảnh nói về TVBQGVN như:

- Tự thắng để Chỉ huy.
- Một trang Nhật ký Quân Trường.
- Dưới Bóng Cờ.

Ban Chấp Hành Hội CSVSQ/TVBQGVN đang cố gắng liên lạc với các cơ quan truyền thông Hoa Kỳ cũng như trường Võ Bị West Point để dò hỏi về các phim tài liệu trên. Để công tác này được hoàn thành tốt đẹp, Ban Chấp Hành kêu gọi toàn thể các CSVSQ và Thân Hữu, nếu biết tin tức gì hoặc đang cất giữ các phim nêu trên, hãy liên lạc ngay với Ban Chấp Hành để chúng tôi có thể sang lại và sớm thực hiện một cuốn phim đặc biệt nói về quân trường chúng ta.

Thành thật cảm ơn

Ban Chấp Hành Trung Ương
Hội CSVSQ/TVBQGVN

THÔNG BÁO

Thi hành quyết định của đại hội tháng 3/1987 tại San Jose và tham chiếu phiên họp thường lệ của Ban Chấp Hành Trung Ương ngày 10-5-1987, nay cử CSVSQ Đỗ Kiến Nhiễu, K.4, Phó Chủ tịch BCH/TƯ làm Chủ tịch Ủy Ban Nghiên Cứu việc thi hành Điều 4 nội quy.

CSVSQ Nhiễu tùy nghi mời một số CSVSQ trong cũng như ngoài BCH/TƯ tham gia Ủy Ban nêu trên.

Đề nghị của các Chi Hội/ Khóa liên quan đến việc thi hành Điều 4 gửi về BCH/TƯ sẽ được chuyển đến CSVSQ Nhiễu để khai thác, đúc kết và trình bày trước BCH/TƯ vào cuối năm nay. Vậy lưu ý các Chi Hội/ Khóa hoàn tất đề nghị và gửi về BCH/TƯ **trước ngày 31-10-87** là thời hạn chót.

Bản đúc kết việc thi hành điều 4 của Nội Quy sẽ được trình bày trước Đại Hội tháng 5/1988 để duyệt xét và biểu quyết.

Văn thư này được gửi đến CSVSQ Đỗ Kiến Nhiễu, các Chi Hội và các Khóa.

San Jose ngày 11-5-1987

Bùi Đình Đạm
Chủ tịch Hội Cựu SVSQ TVBQG Việt Nam

BÁO CÁO TÌNH TRẠNG CHI THU 1986
TÍNH ĐẾN NGÀY 09 THÁNG 05 NĂM 1986

THU:

Ngân Quỹ 87 còn lại	\$920.00
Chi Hội, Khóa Cựu SVSQ và Thân Hữu	
Ủng Hộ Đa Hiệu	\$2642.00

CHI:

Ấn Hành Đa Hiệu số 10	\$1549.00
Gởi Đa Hiệu 9 và 10, Hội Thư, Khuôn Dấu	\$503.00
Thâu và Chụp Hình Đại Hội	\$100.00
Thuế Tiểu Bang và Liên Bang	\$338.00
Ăn Trưa và Nước Uống Đại Hội	\$92.00
TỔNG SỐ CHI:	\$2582.00

NGÂN QUỸ HIỆN CÒN **\$980.00**

QUỸ XÃ HỘI:

THU	\$500.00
CHI	\$150.00
QUỸ XÃ HỘI CÒN LẠI	\$350.00

NGÀY TƯỞNG NHỚ TRƯỜNG MẸ CỦA CHI HỘI DALLAS - FORT WORTH NGÀY 4 THÁNG 4 NĂM 1987 TẠI DALLAS, TEXAS.

Hằng năm vào cuối tháng 3, chi hội Dallas, và Fort Worth đã tổ chức ngày tưởng nhớ Trường Mẹ trong phạm vi gia đình. Đặc biệt năm nay, chi hội đã tổ chức rộng lớn hơn với sự tham dự của toàn thể CSVSQ, gia đình, thân hữu với ước lượng trên 200 người tại nhà hàng Arc-en-ciel, Garland. Ngoài ra còn có đại diện của các chi hội Houston, Oklahoma cùng nhiều thân hữu ở cách xa đến 300 miles về tham dự.

Mở đầu chương trình, cựu SVSQ Nguyễn Quang Vinh K.14 đã tuyên bố lý do buổi họp mặt. Đây là một cố gắng của chi hội nhằm tập họp tất cả các cựu SVSQ, gia đình và thân hữu để hướng về Trường Mẹ, nơi đã đào tạo ra những sĩ quan nông cốt cho đất nước, trong hơn 1/4 thế kỷ, đồng thời cũng để tưởng nhớ tất cả những CSVSQ đã nằm xuống hay còn trong ngục tù CS.

Tiếp theo CSVSQ Nguyễn Đăng Trọng, chi hội trưởng đã gửi lời chào mừng đến các CSVSQ, gia đình, thân hữu và các chi hội bạn đã đến dự buổi họp mặt. Niên trưởng chi hội trưởng đã kể lại các mẫu chuyện khi còn thụ huấn trong quân trường, nhất là lễ trao Quốc, Quân kỳ cho khóa đàn em khi khóa đàn anh đã đủ lông cánh tung bay khắp nơi để phục vụ cho tổ quốc và dân tộc.

Chương trình tiếp nối với phần trình bày của CSVSQ Khiêu Hữu Điều K.19, chi hội phó. Niên trưởng chi hội phó đã nói về lịch sử của trường VBQGVN, từ giai đoạn phối thai đến giai



Niên Trưởng Chi Hội Trưởng Nguyễn Đăng Trọng cùng các Cù
Võ Bị đang cắt bánh Võ Bị.



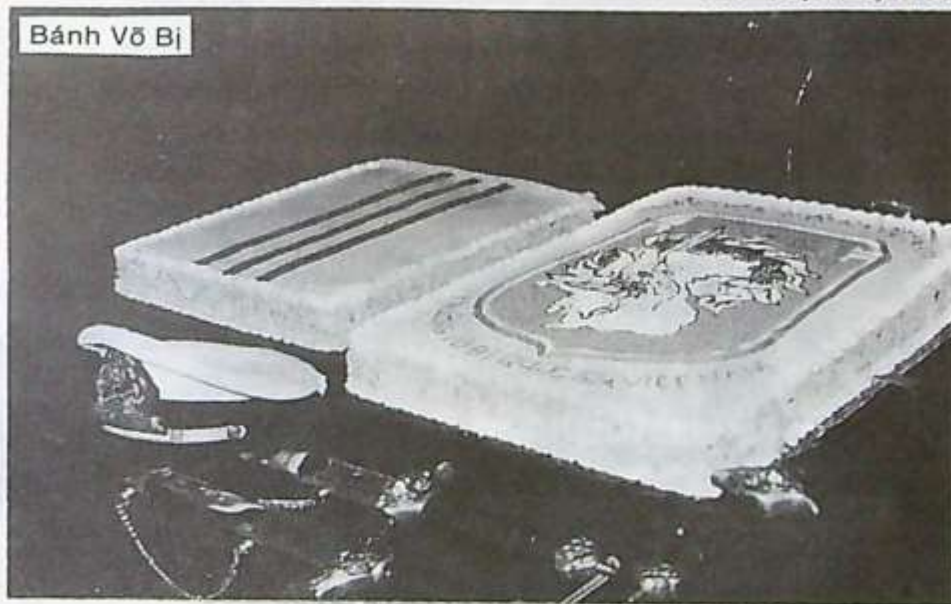
Niên trưởng Chi Hội Trưởng Nguyễn Đăng Trọng (K. 7) chào
mừng quan khách.

đoạn hiện đại, xứng đáng là một quân trưởng danh tiếng bậc nhất vùng Đông Nam Á. Đặc biệt niên trưởng Diêu đã nhấn mạnh đến các phương thức căn bản để đào tạo những người cán bộ quân sự hiện dịch và chuyên nghiệp. Những sĩ quan này sẽ là những nhà quân sự tài giỏi trong thời chiến và cũng sẽ là những người đầy đủ khả năng để xây dựng đất nước trong thời bình.

Đặc biệt Cựu SVSQ Lê Văn Mễ K.16 đã trình bày và giải thích cho Quý Vị thân hữu rõ về một vài “tập tục” và các danh từ mà các CSVSQ đã “xài” như chữ “Cùi”, “không lấy vợ” trong thời gian học tại trường... Ngoài ra CSVSQ Mễ đã giới thiệu với tất cả quan khách về tờ báo Đa Hiệu, cơ quan ngôn luận của Hội CSVSQ/TVBQGVN từ ngày thành lập cho đến ngày nay.

Sau đó toàn thể CSVSQ gia đình, thân hữu và quan khách đã cùng nhau dùng bữa cơm tối thân mật với một chương trình ca nhạc giúp vui lành mạnh.

ĐỖ VĂN HẠNH, K.18



ĐA HIỆU 11



Các Chị trong Gia Đình Võ Bị và quan khách đang thưởng thức các món ăn.



Cựu SVSQ Khiêu Hữu Điều (K. 9) trình bày về lịch sử Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

LẦN CUỐI CÙNG

TÔI TỪ GIÃ

VIỆT NAM

*Lần cuối cùng tôi từ giã Việt Nam
Chào Quê Hương đang chìm trong khốn khổ
Chào Dân Tộc đang đói rách lầm than
Chào tất cả đang hận thù chế độ*

*Lần cuối cùng ra đi - dù bão tố
Tàu có chìm, tôi có chết đau thương
Xác thân tôi đâu có nghĩa gì hơn
Tôi mãi nguyện cho linh hồn giải thoát*

*Lần cuối cùng ra đi - dù bị bắt
Bị cầm tù, bị đập đánh dã man
Bị phơi thây, bị xử bắn - hơi tàn
Vì ánh sáng Tự Do tôi chấp nhận!*

*Hỡi những người ra đi - đã thoát nạn
Hỡi Linh Hồn Người Chết ở Đại dương
Hãy giúp tôi thêm ý chí kiên cường
Cho tôi thoát khỏi gông cùm Cộng Sản*

*Cho tôi tới một chân trời sáng lạng
Nơi Tự Do, có nhân vị, nhân quyền
Nơi loài người thể hiện Tình-Yêu-Thương*

*Nơi có niềm tin yêu về Tôn Giáo
Lần cuối cùng tôi từ già Việt Nam
Chào Quê Hương, chào Dân Tộc đau buồn
Chào tất cả những người còn ở lại
Chờ một ngày Tổ Quốc tái vinh quang.*

VỖ TÌNH K17

(làm trên sông nước Cà Mau 81
trước khi vượt biên)



TIN MỪNG

Được tin CSVSQ Lê Trục, K13 làm Lễ Vu Quy cho:

Trưởng Nữ LÊ TUỜNG LIÊN TRANG

đẹp duyên cùng

Cậu NGUYỄN DŨNG

ngày 21 tháng 3, 1987 tại Houston, Texas.

Hội CSVSQ/TVBQGVN và Đa Hiệu xin gửi lời mừng
đến CSVSQ Trục và mến chúc hai cháu Dũng-Trang trăm
năm hạnh phúc.

THU QUA



Đã mấy thu rồi, mây viễn phương
Đài hoa cúc thắm đọng băng sương
Nhớ trăng lâm biệt từng giao ước
Đợi lúc đêm về: tư cổ hương

Ngâm rằng: Cạn một hồ trường,
Chân ai dẫn bước trên đường đấu tranh
Bút nghiên vào cuộc hành trình
Sườn non, bến nước, mài thanh kiếm vàng.

Dòng trăng như gợn sóng mênh mang
Tình nước, tình thu, bóng rộn ràng
Rượu rót Hoàng Hoa say chí lớn
Chợt nhìn đáy chén bóng hiên ngang

Ngày qua tháng lại ngỡ ngàng
Quê hương thống khổ, Sấm Thương mịt mù
Rừng chiều nghe buốt hơi thu
Mà chim hồng nhạn đưa thư chưa về

Heo may sầu xú ngập sơn khê
Thăm thẳm trùng dương hận bốn bề
Ngọn lửa tâm can hùng hực cháy
Hè tan, tiếng quốc vẫn lê thê.

(Viết cho đường đệ Đ.H.D)

Nữ Sĩ QUỲ HƯƠNG

Toronto, Ngày 16-3-1987

Kính gửi niên trưởng Bùi Đình Đạm.

Chủ Tịch Hội Cựu SVSQ/TVBQG/VN.

Chi Hội Cựu SVSQ/VB/Toronto rất vui mừng vừa nhận được tất cả 23 quyển tập san Đa Hiệu.

Chi Hội Toronto rất cảm kích và thành thật cảm ơn sự ưu ái của Trung Ương đối với Chi Hội địa phương vừa thành lập.

Đa Hiệu trước sau vẫn là quyển sách có giá trị, có linh hồn, chứa chất hoài bảo và tâm niệm của người cựu SVSQ dù ở hoàn cảnh nào.

Anh em Chi Hội Võ Bị/Toronto nguyện gìn giữ truyền thống Võ Bị và nối tiếp tinh thần Đa Hiệu.

Thân Kính

Chi Hội Trưởng Võ Bị/ Toronto



Ban Đại Diện Chi Hội Võ Bjj Toronto 1986-1987. Từ trái sang phải:
Vũ Đình Chung, Nguyễn Văn Hoa, Nguyễn T. Điền, Nguyễn Tấn
Danh, Nguyễn Kim Cát.



Từ trái sang phải: Vĩnh Thanh (K. 19), Vũ Đình Chung (K. 8),
Nguyễn Văn Đối (K. 19), Nguyễn Kim Cát (K. 18), Trần Văn Hùng
(K. 23).

TIN TỨC SINH HOẠT VĨ BỊ ÚC CHÂU

THỰC HIỆN SỔ LƯU NIỆM

Hiện nay tại Úc Châu, tổng số các cựu SVSQ là 102 người gồm 61 tại NSW, 18 tại Victoria, 11 tại Nam Úc, 7 tại Tây Úc, 3 tại Queensland và 2 tại Canberra. Đây là một con số tương đối đông đảo sau bao nhiêu năm tự tìm đến nhau từ mọi nơi trên toàn Úc Châu. Ngày xưa tại trường Mẹ, thời gian mỗi khóa sống với nhau nếu có dài cũng chỉ là 4 năm, ngày nay ở đây có lẽ anh em chúng ta sẽ sống với nhau dài hơn số thời gian đó, nên việc thực hiện 1 hồ sơ lưu niệm cho toàn Úc Châu là một điều cần thiết và cụ thể để nối kết các anh em với nhau.

Trong phiên họp ngày 1-3-87, T.T.K. đã nêu ý kiến với GD để thực hiện sổ lưu niệm, hầu hết các anh em đều tán đồng (thêm một sự phấn khởi nữa là khi bản tin này sắp thực hiện thì nhận được tin từ Tây Úc anh em cũng có đề nghị tương tự). Hiện nay chắc chắn sẽ còn có nhiều anh em đến định cư tại Úc, vì muốn tất cả mọi người dù đến trước đến sau đều có tên, nên sổ lưu niệm sẽ không in cố định mà sẽ in thành tập để có thể thêm vào được. Tuy nhiên tài chánh gia đình rất eo hẹp nên trước tiên GD sẽ thực hiện mỗi tập cho mỗi tiểu bang giữ, sau này nếu thuận tiện sẽ in cho từng SVSQ mỗi người 1 cuốn.

Nhân dịp thực hiện sổ lưu niệm, các gia đình tiểu bang nên cố gắng liên lạc với các anh em nghe đâu hiện đang sống ở vùng mình. Gia đình cũng được tin một vài cựu SVSQ hiện đang định cư tại Úc nhưng chưa liên lạc được như: Lê Hồng Phong, K. 31 ở Wollongong, Bảo Quân K. 29 và ... Tây K. 28 ở Victoria. Các bạn cùng khóa với các anh em trên cố gắng tiếp xúc để GD gặp gỡ.

(Trích Bản tin Đa Hiệu Úc Châu 4/87)

PHIẾU THÔNG BÁO

Trích yếu v/v:

Thông Báo Tân Ban Chấp Hành Nhiệm Kỳ 87-89

Nơi gửi:

Chi hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/HOUSTON và Phụ cận.

Nơi Nhận:

BCH Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN.

Thông Báo:

— BCH các Chi Hội.

— Hội viên

— Hồ sơ lưu:

* Số: 01/87.

* Ngày: 04/20/87.

Chiếu theo biên bản buổi họp ngày 22-2-87. Thành phần Ban Chấp Hành đã được bầu nhiệm kỳ năm 87-89.

1. Chi Hội Trưởng	Trương Minh Danh	K23
2. Chi Hội Phó Ngoại Vụ:	Đình Văn Nguyên	K20
3. Chi Hội Phó Nội Vụ:	Lê Đình Lay	K21
4. Tổng thư ký:	Lương Văn Nhi	K27
5. Thủ quỹ:	Nguyễn Đức Lâm	K29

Thành phần ban cố vấn đã được bầu:

1. G/S Phan Điện	
2. Trương Như Phùng:	K 8
3. Trương Văn Túc:	K 10
4. Vĩnh Quốc:	K 16

5. Dương Xuân Bằng: K 16

6. Trương Văn Cao: K 18

T/M BCH Chi Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/HOUSTON và
Phụ Cận.

Chi Hội Trưởng

Trương Minh Danh



TIN MỪNG

Nhận được hồng thiệp của ông bà Phạm Bội Diệp báo
tin mừng:

Ái nữ **PHẠM THỊ DIỄM QUỲNH**

Đẹp duyên cùng cậu:

LÂM THÀNH TRÍ

Hôn lễ sẽ cử hành vào lúc 11:30 ngày 6/6/1987 tại
Tampa Florida.

Xin có lời mừng hai họ Phạm & Lâm và cầu chúc hai
cháu trăm năm hạnh phúc.

Ban Biên Tập Đa Hiệu



Nhớ Ngày

Quân Lực

Năm xưa

*Những bản Hùng ca thuở nào vang vọng
Chân bước nhịp nhàng quân phục oai phong
Anh bốn miền về đây gieo sức sống
Chị cũng về trong gió lộng ngày vui*

*Ngày quân lực, chao ôi là sinh động
Từng đoàn người lũ lượt kéo nhau đi
Chào đón vinh quang, rực rỡ xiêm y
Mắt ngời sáng, lòng tràn đầy ngập nắng.*

*Đường Thống Nhất, không còn là hoang vắng
Nguyễn Bình Khiêm, rừng áo trắng rợp bay
Rời Duy Tân với muôn vạn bàn tay
Cờ phất phới nền vàng, ba sọc đỏ*

*Và Công Lý, rời Hàn Thuyên bút ngõ
Ôi tung bừng, người chen chúc cười vui
Ngày hội năm xưa trong dạ chưa nguôi
Chợt biến mất, cả bầu trời sụp đổ!*

Mười hai năm rồi hôm nay ngày giỗ
Liệt vị anh hùng vì quốc vong thân
Có linh thiêng xin phù trợ một lần
Đoàn Con Việt bốn phương về dựng lại

Để thủ đô không tiêu điều, kinh hãi
Cờ đỏ sao vàng đốt cháy thành tro
Để muôn dân cười rạo rỡ reo hò
Tiêu diệt hết loài thú rừng cường tín

Để mẹ Việt Nam không còn buồn lợm
Lũ quỷ điên cuồng miệng lưỡi hôi tanh
Tắm máu Lương dân, vượn nhợn vuốt nanh
Và nuôi sống bằng bùa mê mác xít

Mười hai năm rồi mây trời xám xịt
Em không đến trường rách rưới lang thang
Cơm không đủ ăn, người chết đầy đàng
Bao cơ cực, bạn bè nơi rừng thẳm

Để Cha thân yêu không còn chìm đắm
Trong lao tù tử nhục nhất trần gian
Cả nước Việt nam khoác giải khăn tang
Vì một lũ ngông cuồng đầy thô bạo

Miệng bi bô là no cơm ấm áo (?)
Dân chết dần mòn vì thiếu cháo, thiếu rau...
Tự do im hơi, súng đạn kè sau
Thở cũng bị chúng đem đầu ra chặt

Hạnh phúc kiểu gì, da xanh tái mét (?)
Khẩu phần mỗi ngày bóp chẹt miệng dân
Bụng đói thắt co, bước đi không nổi
Phải ráng lết, bò đến chết mới thôi.

*Hỡi những ai còn thương dân, xứ sở
Ta phải về hát lại bản Hùng ca
Để muôn dân, trăm họ sống một nhà
Mừng đón lại, cuộc diễn hành năm cũ.*

4/87 Phạm Trần Vũ



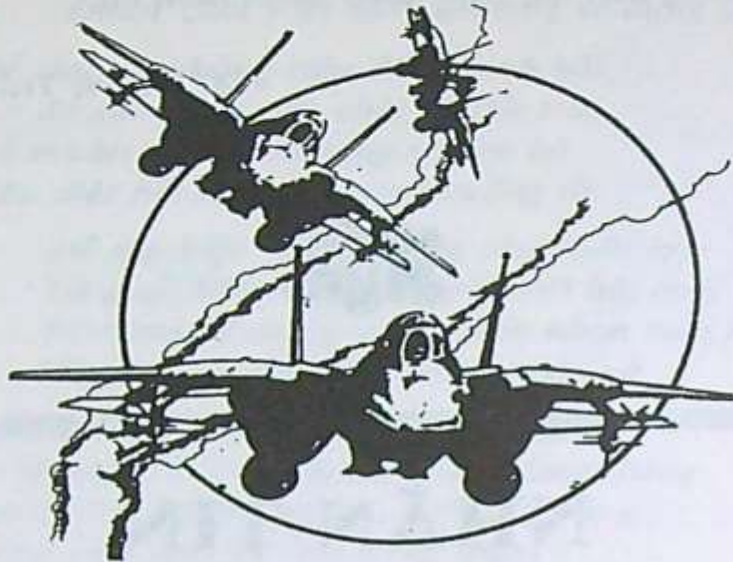
NHẮN TIN

Tôi tên là Nguyễn Thị Xuân Lan muốn tìm người em là Nguyễn Thị Tô Huệ có chồng là cựu Trung Tá Hoàng Đình Thanh (Hải quân, K16 VBĐL) và 3 cháu Hoàng Thanh Long, Hoàng Thúc Hưng, Hoàng Diệu Hiền qua Mỹ năm 1975, trước ở Oakland, CA, đã mất liên lạc từ năm 1980. Nếu quý vị nào biết em tôi Tô Huệ hay cựu Trung Tá Hoàng Đình Thanh ở đâu xin liên lạc về:

Nguyễn Thị Kim Loan
1301 Broadview Dr.
Oklahoma City, OK 73125-3158
(405) 495-5975

Thành thật cảm ơn

NGÀY QUÂN LỰC 19-6



Ngược dòng lịch sử cận đại, năm 1963 là năm có nhiều xáo trộn về chính trị, tôn giáo, có nhiều cuộc xuống đường của sinh viên học sinh, của sư sãi Phật giáo, của các Phật tử, và vài cuộc bãi thị, bãi trường của giới tiểu thương, của sinh viên học sinh, tất cả nhằm vào việc phản đối chính quyền hiện hữu. Kết quả là đại tướng Dương Văn Minh và một số tướng lãnh đã lật đổ chính quyền dân sự của cố Tổng thống Ngô Đình Diệm ngày 1-2-1963. Nhưng chỉ mấy tháng sau, Đại tướng Nguyễn Khánh lại lật đổ chính phủ quân nhân của Đại tướng Dương Văn Minh.

Tình thế vẫn bất ổn, các đảng phái chính trị lại đòi tái lập chính phủ dân sự và đòi Đại tướng Nguyễn Khánh phải từ chức. Rốt cuộc, Đại tướng Nguyễn Khánh bị bắt buộc phải rời

chức vụ và xuất ngoại qua Pháp đem theo một túi đất thiêng. Cụ Phan Khắc Sửu và Bác sĩ Phan Huy Quát được chỉ định lập nội các dân sự trong đó Cụ Phan Khắc Sửu làm Quốc trưởng và Bác sĩ Phan Huy Quát làm Thủ tướng. Nhưng giữa Cụ Sửu và Bác sĩ Quát có sự bất đồng quan điểm. Thậm chí nội tình quá căng thẳng đến nỗi hai vị không thể ngồi lại với nhau được. Thêm vào đó, cộng đồng Công giáo biểu tình chống đối Bác sĩ Phan Huy Quát, sinh viên học sinh lại xuống đường khiến tình hình càng thêm rối ren. Trước sự bất ổn này, Quốc trưởng Phan Khắc Sửu và Thủ tướng Phan Huy Quát đã đồng ý trao quyền lãnh đạo quốc gia cho Quân đội.

Ngày 19-06-1965, Quốc trưởng Phan Khắc Sửu và Thủ tướng Phan Huy Quát đã chính thức trao quyền lãnh đạo quốc gia cho Quân Đội. Trước đó, Hội đồng quân lực gồm các Tướng lĩnh đã họp để bầu ra hai Ủy ban để tiếp nhận quyền hành do chính phủ dân sự trao lại cho quân đội. Trong chiều hướng lựa chọn các người lãnh đạo quốc gia, Hội đồng Quân lực đã chọn thành phần các Tướng trẻ: Thiếu tướng Nguyễn Văn Thiệu được vinh thăng Trung tướng đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban Lãnh đạo Quốc gia; Chuẩn tướng Nguyễn Cao Kỳ được vinh thăng Thiếu tướng, đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Trung ương (tức là Thủ tướng); ở địa phương, các Đại tá hay Trung tá đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành pháp Tỉnh (Tỉnh trưởng); các Đại úy hay Trung úy đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành pháp Quận (Quận trưởng); các xã trưởng đảm nhận chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành pháp xã.

Vì những lý lẽ nêu trên, Quân đội đã lấy ngày 19-6, ngày tiếp nhận quyền hành do chính phủ dân sự trao lại cho Quân đội, là ngày Quân Lực.

Năm 1965, trước áp lực mạnh mẽ của quân đội chính quy Cộng sản tại miền Trung, đe dọa các tỉnh phía Bắc Trung phần,

Tổng thống JOHNSON đã quyết định gửi quân lực Mỹ tham chiến tại Việt Nam. Đợt đầu, Thủy quân Lục chiến Mỹ đã đổ bộ lên các bờ biển miền Trung. Kế đó là các binh đoàn Bộ binh Mỹ cùng đổ bộ lên Vũng Tàu. Các phi trường Đà Nẵng và Tân Sơn Nhứt đã hoạt động nhộn nhịp. Các phản lực cơ oanh tạc Phantom đã lên xuống suốt ngày đêm cả ngàn lần. Về phía Quân lực Việt Nam Cộng Hòa, lệnh Tổng động viên đã được thi hành trên toàn lãnh thổ Miền Nam Việt Nam, đưa tổng số quân đội lên đến một triệu quân dưới cờ.

Các khóa sinh viên sỹ quan Bộ binh Thủ Đức đã đào tạo rất nhiều sỹ quan để bổ xung cho các binh đoàn. Các sinh viên sỹ quan trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (Đà Lạt) đã đào tạo một số lớn sỹ quan đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo các binh chủng. Các tân sỹ quan này đã trưởng thành trong khói lửa chiến tranh. Cuộc chiến ngày càng khốc liệt, cường độ chiến tranh đã lên đến mức cao nhất với các trận đánh hào hùng của quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Các binh chủng Thủy quân lục chiến, Biệt động quân, Nhảy dù, các đoàn chiến xa, thiết vận xa đã được bổ xung quân số để phục vụ chiến trường. Về Không quân các binh đoàn oanh tạc cơ F-5 đã hoạt động khắp bốn vùng chiến thuật với khẩu hiệu "Tổ quốc - Không gian - Danh dự". Về Thủy quân, các chiến hạm, pháo thuyền đã hoạt động khắp miền duyên hải cũng như các sông ngòi chằng chịt của miền Nam.

**SỐ XUÂN ĐA HIỆU DỤ TRÙ PHÁT HÀNH
VÀO CUỐI THÁNG 1-88, XIN CÁC CSVSQ
VÀ THÂN HỮU CHUẨN BỊ GỬI BÀI VỀ
CHO THÊM PHẦN PHONG PHÚ.**

Viện trợ quân sự cũng như dân sự đã gia tăng gấp bội. Hàng triệu tấn quân xa, quân trang, quân dụng, chiến xa đã đổ xuống miền Nam Việt Nam. Các phi trường Đà Nẵng, Tân sơn nhất, Biên Hòa đã được tối tân hóa để thích ứng với chiến trường. Một số các phi trường nhỏ đã được thiết lập tại các tỉnh chiến lược. Các chiến xa hạng nặng M-48, các đại pháo loại 175 ly nòng đã xuất hiện tăng cường cho tuyến phòng McNamara ở gần vĩ tuyến 17. Chiến trường Việt Nam đã sôi động nhất vùng Đông Nam Á Châu.

Ngày 19-6-1966, Quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã tổ chức ngày Quân lực đầu tiên ở trên đường Trần Hưng Đạo gần bồn binh chợ Bến Thành, Sài Gòn. Cuộc diễu binh trước khán đài danh dự của các binh chủng như Nhảy dù, Thủy quân lục chiến, Biệt động quân, Hải quân, Bộ binh, Cảnh sát dã chiến, Cảnh sát quốc gia, đoàn nữ quân nhân, đoàn dân vệ, các quân xa, pháo xa, đoàn moto của Cảnh sát quốc gia, đoàn xe Hồng thập tự v.v... đã tuần hành vô cùng trọng thể. Trên vòm trời Sài Gòn, các phản lực cơ F-5, các máy bay thám thính, đã bay ngang khán đài danh dự trước sự vỗ tay cổ vũ nồng nhiệt của cả trăm ngàn dân chúng ở Sài Gòn Chợ Lớn và các vùng phụ cận. Quân dân phấn khởi trước sự trưởng thành mạnh mẽ của binh lực Việt Nam Cộng Hòa. Cuộc diễu binh chấm dứt lúc xế trưa, dân chúng ra về đem theo một niềm tin tưởng ở sức mạnh của quân lực Việt Nam, và do đó, tin tưởng ở tiền đồ sáng lạn của Tổ Quốc.

Nào có ngờ đâu, sau biến cố 30-4-75, một số binh chủng Không quân, Hải quân đã di tản qua Mỹ để bảo toàn lực lượng, đành gác kiếm chờ thời. Một số Tướng, Tá, sỹ quan cấp úy còn kẹt lại đã phải học tập cải tạo, một số khác đã đi chui tỵ nạn ở khắp nơi như Mỹ, Pháp, Anh, Hoà Lan, Bỉ v.v...

Trên bước đường lưu vong, tỵ nạn ở nơi đất khách quê

người, các đoàn thể, hội đoàn của quân binh chủng Việt Nam Cộng Hòa đã tổ chức hàng năm ngày Quân Lực 19-6 để tưởng niệm cũng như để khơi động các cựu quân nhân không quên nhiệm vụ cứu nước. Cuộc chiến đấu của các chiến sỹ vẫn còn tiếp diễn.

Mười hai năm đã trôi qua, Hội đoàn quân nhân vẫn là một tổ chức có sẵn kỷ luật được rèn luyện ở quân trường cũng như ở chiến trường, có đủ gan dạ bất khuất để đồ mưu phục quốc. Chúng ta tin tưởng Hội đoàn quân lực ở khắp năm châu sớm kết hợp với các đoàn thể chính trị thành một khối Đại Đoàn Kết quốc gia hầu lập một Mặt trận thống nhất để giải phóng quê hương trong một tương lai gần. Chúng ta tin tưởng nơi hồn thiêng sông núi phò trợ chính nghĩa của chúng ta, dẫn dắt chúng ta trở về Đất Mẹ thân yêu trong vinh quang.

Ngày Quân lực 19-6 bất diệt! Việt Nam Cộng Hòa muôn năm!

TRÚC LÂM

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

CỰ NGUYỄN NHƯ TỀ

Thân phụ Tiến sĩ Nguyễn Tiến Ích, cựu Giáo sư trường VBQGVN đã thất lạc tại Sài Gòn, Việt Nam ngày 27-4-1987, hưởng thọ 77 tuổi.

Thành kính phân ưu cùng Thầy Nguyễn Tiến Ích và tang quyến. Nguyên cầu anh hồn cựu sớm tiêu điều cõi niết bàn.

Toàn thể CSVSQ K16, Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN
và Đa Hiệu



TỰ TRUYỆN

2

Tặng TRẦN DU

*em hay tin PHƯỚC LONG thất thủ
vội chạy tìm ta trong điên cuồng
biết ta đã nhảy vào điểm lửa
đâu dễ gì qua được con trăng.*

*em dò hỏi, cuối cùng cũng gặp
ta nằm trong bệnh viện tiểu khu
chân, tay, cổ quấn đầy băng trắng
em nhìn hồi lâu mới nhận ra.*

*ngó ta, em khóc như mưa bắc
ngỡ rằng đã để lại một giò
hay ít nhất cũng bàn tay trái
em đâu ngờ đạn biết tránh ta.*

*em yên chí, số ta khó chết
đánh giặc cùng lắm chỉ bị thương
mai mốt lành lặn, về đơn vị
cùng anh em tiếp tục hành quân.*

NGUYỄN VĂN NGỌC

4/1987

Hành Quân

Nguyễn Văn Ngọc



Kính tặng Đại Tá Huấn (K.10), Trung Tá Lân (K.17), Trung Tá Thông (K.17) - những MẶT TRỜI chói sáng của tôi ở 81/BCND.

1.

*chiều nhận lệnh hành quân xâm nhập
sáu thầy trò chuẩn bị lương khô
tròn đêm ngày lội, khu tứ giác
mục tiêu, ghi chấm đỏ bản đồ*

*lần cuối, soát khả năng tham chiến
đạn thêm cấp số, tăng cường mìn
đang mùa mưa không lo nước thiếu
chỉ ngại loài vắt đói trên rừng.*

*Mặt Trời bắt tay, giờ xuất phát
dặn đôi câu khích lệ tinh thần
đánh giặc nên dùng mưu và lược
đùng ý vào hỏa lực tiền phương.*

một giờ bay đã vào điểm nhảy
trực thăng nghiêng, bãi đáp lưng đồi
anh bạn phi công cười, tay vẫy
chúc lên đường diệt giặc như chơi.

đài tiếp vận, chuyển giùm công điện
thằng Gấu Con lót ổ an toàn
hết mùa Đông sẽ đi tìm mật
hẹn ngày về, thêm một kiện hàng.

đêm dưng quân, trời mưa như xối
gạo sấy lưng bao, ăn đỡ lòng
thầy trò bố trí, thay nhau gác
đề phòng giặc theo dấu, tấn công.

theo phương giặc, toán quân len lối
trưa ngày thứ ba, gặp đường mòn
trận phục kích, làm ăn quá đẹp
tóm một thằng Sinh Bắc Tử Nam.

đài tiếp vận, vui lây chiến thắng
hãy sẵn sàng, Mặt Trời đang lên
đám Gấu nhìn nhau cười huỳnh đệ
hẹn ra rừng, ăn phở Hiền Vương.

2.

ta như hổ nhớ rừng đã mất
Mặt Trời còn lưu đây phương xa
đàn Gấu Con giờ đây tản lạc
đất khách ngậm ngùi nhắc chuyện xưa.

4/1987

NGUYỄN VĂN NGỌC

FULRO TRONG TRẠI CẢI TẠO



□ TRẦN NGỌC TOÀN

(Viết tặng Y-Phi-Niê)

Ít ai, trong số người Việt, biết được ngay trên đất nước của mình, khu rừng núi Khánh Dương, giữa đường Nha Trang và Ban Mê Thuột, là “Thánh-địa” của Fulro.

Khi thực hiện âm mưu tiến chiếm cao nguyên Ban Mê Thuột Darlac, Cộng Sản Việt Nam đã quỷ quyệt dùng thủ đoạn mới gọi lực lượng Fulro gia nhập với lời hứa hẹn cho các dân tộc thiểu số như Ra-Đê, Ban Na, K'hô, S'tiêng được quyền tự trị. Trên các mũi tấn công vào thành phố Ban-Mê-Thuột, lực lượng Fulro đã xen kẽ hoặc giương cờ trên các xe thiết giáp của Việt Cộng vào đầu tháng 3 năm 1975. Đi đến đâu, lính Việt Nam Cộng Hòa, gồm đa số người Thượng, đã được Fulro bí mật móc nối, đã buông súng đầu hàng hoặc xuất đầu lộ diện tháp tùng hàng ngũ Fulro. Bản chất Fulro là những ung nhọt ẩn dấu trong cơ thể người Việt. Ung nhọt đó do quân đội viễn chinh Pháp, với chính sách chia rẽ để trị đã cấy nên từ những năm 1945. Sau này, các chính trị gia đã phân làm 3 thời kỳ:

1. Thời kỳ Pháp thuộc với Fulro I.

FULRO là chữ Pháp viết tắt với nghĩa Mặt Trận Thống Nhất Các Dân Tộc Thiểu Số Bị Áp Bức (!). Pháp đã đào tạo nhiều cán

bộ chủ chốt của Mặt Trận Fulro do chính họ thúc đẩy, lập ra hầu thực hiện chính sách thực dân ở Việt Nam, đặc biệt trên vùng màu mỡ cao nguyên với rừng cao-su và cà-phê bạt ngàn giá trị. Những cán bộ đó, mãi về sau này vẫn còn lãnh đạo Fulro. Họ đã được học bổng ăn học tại các trường Pháp tại Việt Nam như Lycée Yersin, Chasseloup Laubat... và du học bên Pháp. Cho đến nay, đầu não Fulro vẫn còn nằm bên Pháp với thủ lĩnh K'PA KEUIL.

2. Thời kỳ Đệ Nhất Cộng Hòa với Chính Phủ của Tổng Thống Ngô Đình Diệm.

FULRO II đã nổi dậy do âm mưu xúi bẩy của bộ chính trị Đảng Lao Động Việt Nam (Cộng Sản) tại Hà Nội. Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam đã hành quân dẹp loạn vào đầu năm 1963, thu hàng một cách dễ dàng toàn bộ lực lượng võ trang Fulro lúc bấy giờ.

3. Sau khi thôn tính xong toàn bộ vùng Cao Nguyên Đà Lạt, Ban Mê Thuột, Darlac vào cuối tháng 3 năm 1975, Việt Cộng đã vờ mời các yếu nhân trong chính phủ lâm thời FULRO III vào mật khu để hợp bàn kế hoạch các dân tộc thiểu số tự trị. Việt Cộng đã để lộ bộ mặt thật ghê tởm, tráo trở và lật lọng, bắt trọn số nhân vật này đưa ra tận miền Bắc Việt Nam, vào trại tập trung cải tạo. Thủ lĩnh K'PA KÔI đã khôn kịp thời thoát không tham dự buổi họp, lập tức hạ lệnh cho các lực lượng Fulro, lúc ấy đã tương đối lớn mạnh hơn nhờ nhân lực và vũ khí của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa bỏ lại, đánh phá bọn Việt Cộng đồn trú trên các buôn làng, phục kích các đoàn xe tiếp tế, các tên cán bộ đi công tác lẻ tẻ trên đường..., gây thiệt hại đáng kể cho Việt Cộng trong suốt thời gian từ tháng 5/75 đến đầu năm 1976. Tưởng cũng cần nhắc lại, từ thập niên 60 đến 70, các lực lượng đặc biệt Hoa Kỳ đã huấn luyện và trang bị một số nhân lực, vũ khí đáng kể cho Fulro, lợi dụng người Thượng (vẫn được gọi là

montagnards) để kiểm soát hoạt động của Việt Cộng trên vùng Cao Nguyên, đã vô tình hay cố ý tạo ra thêm một lớp cán bộ trẻ cho Fulro. Năm 1986, người Mỹ đã đưa một số người Thượng Việt Nam về định cư gần 1 doanh trại Lực Lượng Đặc Biệt Ho a Kỳ. Số người này đã trốn từ ngã ba biên giới Việt-Miền-Lào dưới áp lực hung bạo của Việt Cộng, sang tận biên giới Thái Lan Kampuchia.

Từ tháng 5 năm 1975, Cộng Sản Việt Nam đã ra bàn tay sắt đàn áp dữ dội các dân tộc thiểu số trên cao nguyên Đà Lạt, Ban Mê Thuột, Darlac. Chúng đã điều động Sư Đoàn 316 chính quy từ Long Khánh lên phối hợp với một sư đoàn công an dã chiến mới thành lập, bao vây các buôn làng, cô lập các lực lượng võ trang Fulro, ráo riết truy lùng tìm diệt từ Quảng Đức lên vùng tam biên; từ Khánh Dương lên Gia Rai, Kontum. Chúng cũng không quên thanh trừng các đảng viên Cộng Sản gốc người thiểu số hoặc dùng chính những người này đàn áp lại dân tộc mình.

Từ tháng 6 năm 1975, các nhóm võ trang Fulro đã bị bắt lẻ tẻ, bị tra tấn, đánh đập tàn nhẫn. Nhiều người còn mang vết bản đinh nhọn đóng vào bắp đùi. Những trưởng buôn, làng có uy tín, máu mặt đều bị bắt đưa vào các trại tập trung tại Pleime, Kontum. Một số gồm khoảng 300 người bị cùm chân, đưa bằng



đường bộ, trên xe quân sự của Việt Cộng, ra mãi tận vùng rừng núi giáp biên giới Việt Lào: Trại cải tạo Trung Ương số 3 tại huyện Tân Kỳ Nghệ Tĩnh. Tân Kỳ là một huyện mới do bọn Cộng Sản Việt Nam lập ra từ Làng "Cua" của người dân thiểu số, dưới chân rừng Trường Sơn, trên con đường đất đỏ, vốn là trục chuyển quân chính qui của Cộng Sản Bắc Việt vào Đường mòn Hồ Chí Minh để xâm nhập vào Nam từ những năm 1960 và 1970. Dọc đường, cho đến năm 1981, vẫn còn những cột điện cao thế đứt gãy trơ trụi và những hố bom B52 sâu hoắm, lở chỗ. Trại cải tạo Trung Ương số 3 nằm lẫn vào một khu dân cư trong vùng thung lũng bên cạnh giòng sông lớn chảy ra tận Vinh.

Trại gồm có 4 phân trại được bọn Việt Cộng gọi tắt là K1, K2, K3 và K4. Vào năm 1981, nơi đây chứa toàn những phạm nhân hình sự người Miền Bắc, cất dấu trong chân núi phía Đông, vốn là một biểu tượng ghê hồn nhứt của hệ thống trại cải tạo Miền Bắc Việt Nam. Đó là một địa ngục trần gian với hơn 2 ngàn người ốm đói trở xuống, sống vất vưởng như những thân xác không hồn. Trong cơn bão lụt dữ dội và giá rét kinh hoàng vào cuối năm 78-79, có ngày con số chết vì đói rét lên đến 50 người. Trung bình mỗi ngày từ 2 tới 3 người chết vì bệnh tật và kiệt sức.

K1 là trại xây cất kiên cố nhứt từ sau năm 1954, ở gần bộ chỉ huy trại với tù nhân gồm đa số các viên chức chính quyền, sĩ quan được xếp loại "ác ôn", nguy hiểm của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa phục vụ trong các ngành như An Ninh Quân Đội, Chiến Tranh Chánh Trị, Tinh Báo, Quận Trưởng, Tỉnh Trưởng, Tuyên Ủy các tôn giáo. Kế bên K4 mới được bàn tay tù nhân xây cất từ sau 1975, được nhốt xen kẽ một số phạm nhân hình sự cùng với gần 300 cán bộ của Fulro được đưa đến từ Cao Nguyên Ban Mê Thuột, Darlac... Trong bốn bức tường vây quanh cao 2 mét, dày 4 tấc, cả gần 700 phạm nhân và trại sinh cải tạo được dồn chứa trong 7 nhà giam cô lập kiên cố.

K3 tọa lạc trên một đồi cây liềm giữa thung lũng giam toàn những sĩ quan QLVNCH bị tập trung cải tạo tù Miền Nam, đã bị phân hóa trầm trọng do mất niềm tin và thất vọng sau cuộc thất trận không-sao-hiểu-nổi vào tháng 4/75 cộng với ngón đòn tẩy não hành xác hiểm độc của Việt Cộng, đã phản chiếu sáng ngời tinh thần đoàn kết keo sơn độc đáo của anh em người các dân tộc thiểu số trong mặt trận Fulro ở trại K4.

Sau khi bị kỷ luật, tôi từ K3 bị đưa sang K4. Tên cán bộ công an trực trại xếp hai anh em chúng tôi vào đội 1, sau này được biết đó là đội trùng giới của K4, gồm toàn những tay được Việt Cộng xếp loại “dữ dằn”, “bất trị”. Sau mấy tháng bị giam cùm chân trong phòng tối, anh em tôi mừng được ra với ánh nắng mặt trời và ở chỗ “rộng rãi” hơn.

Bước chân vào cổng nhà giam, chúng tôi được một Cù Đà Lạt K19, anh Nguyễn Nho tiếp đón trong nụ cười rạng rỡ. Anh Nho bị cho ở lại trại gánh nước, làm vệ sinh vì đã dám chống lại lệnh cấm thăm nuôi của trại. Lòng chúng tôi càng thấy ấm cúng khi biết trong đội còn có anh Nguyễn Thế Linh, nguyên Y Sĩ Thiếu Tá và Dân Biểu VNCH. Người bạn tôi gặp ngay kể đó là Y-Phi-Niê. Anh Phi thuộc sắc tộc Ra-Đê, người thấp, tròn trịa, rắn chắc với nước da ngăm đen và nụ cười rạng rỡ. Anh nói tiếng Việt rất sõi và viết chữ Việt đẹp như những nhà giáo ngày xưa. Chính anh đã xếp chỗ cho nằm gần cạnh anh ở tầng trên. Ở tầng xập trên chỉ khổ phải leo trèo nhưng tránh được rệp “nhảy dù”

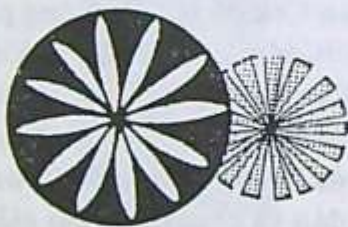


xuống tấn công. (Rệp ở đây có hàng hà sa số. Cứ vào trưa Chủ Nhật, bạn tù gỡ tấm ván nằm của mình đem ra sân. Mỗi lần tấm ván được dọng xuống đất, cả một đám rệp rơi xuống. Cứ thế là vôi vàng lấy chân chà đạp. Có khi nhiều quá phải nhờ bạn mình giúp “một chân”. Mùng nằm phải dựng ngược để ngăn rệp ở dưới kẽ ván chui lên. Chiếc màn nào cũng lốm đốm đầy vết máu rệp bị di tại chỗ). Y-Phi-Niê nguyên là Hạ Sĩ Nhất của phòng hành chánh tài chánh Quân Đoàn II/QLVNCH, tù trước 1975, sau đắc cử Xã Trưởng một buôn ở Ban Mê Thuột. Anh đã có chân trong mặt trận Fulro nằm chờ thời trong hàng ngũ VNCH. Có lẽ anh là một trong số ít người dân tộc Thượng có cảm tình nồng nàn đối với người Việt (người Kinh) do hồi còn nhỏ anh được học ở trường trung học Việt Nam và được một sĩ quan QLVNCH nhận làm con nuôi khi vào quân đội. Sau này, tò mò nhìn danh sách tù nhân, được biết Phi tự khai nguyên là Đại Úy Tiểu Đoàn Trưởng Fulro, Phi cảm tình với chúng tôi hơn khi biết chúng tôi vừa từ trại kỷ luật sắt máu của Cộng Sản trở về. Tôi bắt đầu làm quen với anh em Fulro từ đó.

Trong số tù cải tạo Fulro, trong đợt của tôi có cả 1 Chuẩn Tướng Fulro tên Ralan Cek (chúng tôi gọi đùa là “Lăn-Ra-Chết”). Anh này cao lớn vạm vỡ, trông đáng điệu còn quốc thước dù đã bị tù từ năm 1976. Tính tình nóng nảy, ngang bướng, vốn là Trung sĩ thông dịch viên cho Lực Lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ. Có một lần, sau khi gây gỗ với bạn tù Việt, anh đứng giữa sân la lớn “Sau này, có gì thay đổi, tao sẽ giết chết người Việt Cộng Hòa cũng như Việt Cộng”. Chúng tôi phải e dè khi tiếp xúc với “Lăn-Ra-Chết”. Ralan Cek đã bị Việt Cộng phục kích bắt khi đi chuyển trong rừng với đám cán vệ, đã bị Việt Cộng tra tấn vô cùng dã man. Khối Fulro trong trại cải tạo này rất đoàn kết và nhất trí hành động. Tôi biết có người lãnh đạo nhưng không phải là Ralan Cek. Chủ của Y-Phi-Niê là Bộ Trưởng Y Tế, Y-Bloh-Niê nằm gần tôi kín đáo và chịu đựng rất giỏi. Ông ta đã bị bắt

cùng lúc với anh Y-Tuaih-Niê Bộ Trưởng An Ninh cấp bực Trung-Tá Fulro trong một cuộc họp dân tộc tự trị với Việt Cộng cuối tháng 3/75. Lực lượng cán bộ Fulro trong trại cải tạo đã kín đáo, âm thầm chống lại chính sách cải tạo của Cộng Sản Việt Nam mãnh liệt và rất hữu hiệu.

Vũ khí họ dùng đầu tiên là ngôn ngữ. Họ tránh kiểm điểm thảo luận, học tập cải tạo bằng cách khai báo hầu hết không ai biết nói và đọc tiếng Việt. Những người biết nói và đọc chữ Việt hoặc đã từng giữ chức vụ quan trọng trong hàng ngũ Việt Nam Cộng Hòa trước kia như Phó Tỉnh Trưởng Thượng Vụ Quảng Đức, Quận Trưởng v.v... bọn Việt Cộng không dám giao giữ chức vụ Đội Trưởng. Hệ Thống chỉ huy do VC dùng lén không biết hoặc không chịu nói tiếng Việt nên cuối cùng anh em chúng tôi đã thảo luận kiểm điểm bằng tiếng Thượng; có đội nói tiếng Ra-Đê; có đội nói tiếng Ba-Na, rồi K'ho, Sê Đăng Sê Tiêng. Không ai biết, trừ Fulro, họ đã nói gì trong buổi họp. Thơ viết, đến và đi cũng bằng tiếng Thượng. Cho đến ngày chúng tôi nhập vào anh em Fulro, được biết chỉ có một người Thượng nguyên là Thiếu Ủy Cảnh Sát VNCH đã hợp tác làm tai mắt cho VC ở trại. Đầu não bí mật của Fulro đã tìm cách liên lạc tin về cho Fulro địa phương. Fulro ở Ban Mê Thuột đã đến cảnh cáo vợ con anh cựu sĩ quan cảnh sát này nếu không ngăn chừa làm "ăng ten" cho VC thì cả gia đình sẽ bị giết chết. Từ đó, công an trại không còn ai làm tai mắt nữa.



Nội quy trại tù do công an VC đưa ra, buộc các tù nhân phải mặc quần áo chỉnh tề khi chúng vào phòng giam “điểm số”, bắt luận vào buổi sáng hay buổi chiều. Anh em Fulro đã đồng lòng phá vỡ nội quy này. Họ mặc quần đùi, ở trần ra tập hợp, lấy cơ quần áo tù phát thiếu, không đủ mặc, hoặc rách nát không dùng được. Cứ 6 tháng, trại phát cho tù nhân một bộ quần áo bằng vải thô mỏng phong phanh. Tù nhân lại buộc phải lao động khổ sai quanh năm suốt tháng, nặng nhọc ngoài đồng ruộng, đồi núi. Do cả số đông đồng loạt hành động nên bọn cai tù của VC cũng đành phải làm ngơ. Đến ngay cả khi chúng bắt học tập kiểm thảo, tù nhân cũng không buộc phải ăn mặc chỉnh tề như các phân trại khác.

Vốn đã quen sống cực khổ thiếu thốn với tiện nghi tối thiểu ở rừng núi, các tù nhân Fulro thích ứng rất nhanh với đời sống kham khổ trong trại cải tạo. Họ đã mưu sinh bằng mọi cách trong phạm vi đất đai nhỏ hẹp của trại tù. Từ cóc nhái, rắn rết, rồi đến lá cây ngọn cỏ bên đường, họ quơ hết để thêm thắt vào hai bữa ăn chính của trại tù phát thưởng chỉ gồm một chén lưng nhỏ bo-bo hoặc hai khúc khoai mì bằng gang tay vốn đã hư thối và một muống cà phê nước muối pha nước lã lấy lên từ giếng nước vôi. Sáu tháng, tù nhân mới được cho ăn “vài miếng mỡ bằng ngón tay út lèo tèo” như Hồ Chí Minh đã kể lại trong quyển “Nhật ký trong tù” hồi họ Hồ bị cảnh sát Anh bắt giam ở Hương Cảng. Chắc khác với bây giờ là họ Hồ được ăn mỗi bữa như thế, so với 6 tháng mới được một lần của tù cải tạo dưới những kèm kẹp sắt máu của hậu duệ ông ta. Đúng như lời mô tả của bác sĩ Linh: “con gì nhúc nhích là ăn được chỉ trừ... con bù lon”. Nhóm lãnh đạo bí mật Fulro, trong trại cải tạo số 3, đã âm thầm dẫn dắt tập thể của họ chống lại và phá vỡ mọi âm mưu của công an trại. Vào giữa năm 1980, thấy phong trào chống đối trong trại lớn mạnh, bọn công an trại đã bí mật xúi bẩy và làm ngơ cho bọn “hình sự” người Bắc với các án tích cướp của giết người, gây sự

đánh đập tù nhân chính trị, có người bị đâm bằng dao từ sau lưng suýt chết. Có lần bọn hình sự còn được trớn hùa nhau dùng cây gậy đuổi đánh một số tù chính trị lẻ tẻ. Trong khi đó, tù nhân Fulro không ra mặt trợ tay tù nhân chính trị vốn là sĩ quan, viên chức của VNCH nhưng đã lên tiếng cảnh cáo bọn hình sự, nếu đụng đến một người Fulro thì sẽ bị trả miếng ngay. Quả không ngoa, một ngày sau, cả trăm anh em Fulro vừa dùng gậy gộc tay chân đánh đuổi bọn hình sự đến tận phòng giam của chúng khi một tù nhân Fulro va chạm với một tên có nhiều án tích hình sự. Cuộc “biểu dương lực lượng” này quá lớn đối với trại, khiến bọn công an trại phải ra mặt đàn xếp và bọn tù hình sự cũng không dám gây sự nữa. Buồn thay, trong khi đó, tù nhân vốn là sĩ quan QLVNCH đã tránh né, làm ngơ khi một đồng đội bị đâm gần chết, ngay trước mắt. Chưa đánh đã thua là thế!

Hàng đêm, qua câu chuyện trao đổi với Y-Phi-Niê, tôi càng hiểu rõ Fulro hơn. Điều phát giác thú vị nhất là người Ra-Đê dùng tiếng nói của mình nói chuyện được với người Indonesia khi số quân nhân này tham gia Ủy Ban Kiểm Soát Đình Chiến ở Miền Nam Việt Nam trước kia. Người Thượng mang nhiều dấu vết văn hóa, tục lệ của Ấn Độ. Ngôn ngữ của họ gần với ngôn ngữ của người Tây Phương hơn người Việt. Chính vì thế, những người Thượng có học, nói tiếng Anh, tiếng Pháp đúng giọng. Các dân tộc thiểu số trên cao nguyên Miền Trung Việt Nam đã đánh chiếm lẫn nhau trong suốt quá trình lịch sử dài được truyền khẩu lại cho đến ngày người Việt nam-tiến.

Fulro đã ôm mộng lập một quốc gia (có tên khá dài) ngay giữa lòng Việt Nam, suốt từ Quảng Đức lên Kontum, từ Bình Tuy, Phan Thiết lên Đà Lạt qua Khánh Dương đến An Khê với Ban Mê Thuột là thủ đô. Không biết đến bao giờ tham vọng này thực hiện được. Sau năm 1975, CSVN đã đưa vào cao nguyên Miền Trung khoảng một triệu dân để khống chế các dân tộc thiểu số.

Anh em Fulro trong trại cải tạo chỉ trông cậy vào đầu não của họ bên Pháp và chính người Pháp. Còn cự quân nhân QLVNCH trông cậy vào ai cứu họ? Không có ai cả; có khi vợ nhà cũng quay mặt bỏ đi! Tinh thần đoàn kết chung thủy của anh em Fulro trong nhà tù Cộng Sản là bài học cho tất cả những ai còn có lòng với quê hương tổ quốc suy nghiệm. Số đông anh em Fulro rất ít học, trình độ văn hóa kỹ thuật thấp, nhưng họ có ý chí sắt đá, tinh thần đoàn kết cao và thủy chung với dân tộc mình.

Sau này, các nhà cai trị dù dùng giải pháp nào cũng không thể coi nhẹ thực tế các dân tộc thiểu số vẫn còn tồn tại với thời gian.

TRẦN NGỌC TOÀN

(3/87)



ĐỈNH CHÍNH

I. Vì lý do kỹ thuật, trong tờ Đa Hiệu số 10, bài thơ “Chuyện Kể” của tác giả Nguyễn Văn Ngọc có sự nhầm lẫn về số trang như sau:

Trang 23 phải được tiếp nối bằng trang 26, rồi mới đến trang 24, 25, và 27.

Tòa soạn Đa Hiệu xin cáo lỗi cùng tác giả và bạn đọc.

II. Chủ trương của Đa Hiệu là không đăng những bài có tính cách chỉ trích cá nhân hay đoàn thể người Việt Quốc Gia. Trong quá khứ nếu vì vô tình chúng tôi đã đăng bài có tính cách bài bác cá nhân hay đoàn thể, thì đó là ngoài ý muốn và đường lối của tờ báo. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị nếu có những trường hợp đáng tiếc đó xảy ra.

ĐA HIỆU

thơ

DÙ NÓ NHỐT ANH...



Dù nó nhốt Anh thêm mười năm nữa
Tù Lao Cai, Bắc Lạng đến Trường Sơn
Tù Tây Ninh, Suối Máu đến Hàm Tân
Anh vẫn thần trong tinh thần ngạo nghễ
Mắt căm thù - không bao giờ đổ lệ
Không bao giờ khiếp sợ trước rào chông
Trước hung tàn, trước bạo lực xiềng gông
Của bầy thú dữ - mang tên Cộng Sản.

Dù nó nhốt Anh thêm mười năm nữa
Bằng đọa đày, bằng khổ nhục dã man
Xác thân Anh vì sức lực hung tàn
Có thể một ngày mai Anh gục ngã
Quả tim Anh sẽ trở thành sắt đá
Tuổi-tên Anh sẽ thành lửa vô hình
Anh sẽ là một lịch sử chứng nhân
Anh sẽ hóa thành Hồn-thiênng Sông-Núi

Dù nó nhốt Anh thêm mười năm nữa
Anh tin rằng thế giới phải phân vân

Để ghê thêm về chủ nghĩa vô thần
Và để tỏm một thiên đàng Cộng Sản
Mà dân Anh đang lăm than khốn nạn
Cả nước Anh đang tiếp tục vùng lên
Vì Tự Do, vì Nhân Vị, Nhân Quyền
Vì ý thức Sinh Tồn của Dân Tộc...

VỖ TÌNH
(K17)

~~~~~

**HÔM NAO TRƯỚC VŨ ĐÌNH TRƯỜNG,  
ANH ĐÃ GIƠ CAO TAY THỀ QUYẾT TÂM  
HIẾN DÂNG ĐỜI MÌNH CHO HỒN  
THIÊN SÔNG NÚI, CHO SỰ AN NGUY  
CỦA ĐỒNG BÀO RUỘT THỊT. HÔM NAY,  
ANH, NGƯỜI CSVSQ TRƯỜNG VBQGVN  
VẪN CHƯA QUÊN LỜI THỀ. GAN VẪN  
BỀN, MÁU CÒN SÔI, ANH VẪN MỘT  
LÒNG SẴN SÀNG ĐỨNG LÊN NHẬN  
LÃNH TRÁCH NHIỆM TOÀN DÂN GIAO  
PHÓ ĐỂ ĐẬP TAN GÔNG XIỀNG QUỶ ĐỎ**

~~~~~

Sự sụp đổ của Huyền Thoại về Hồ Chí Minh

Ngày 30/4/75 có ý nghĩa toàn dân Việt Nam được giải phóng khỏi những huyền thoại về Cộng Sản thì cũng chính tại thời điểm này, huyền thoại về Hồ Chí Minh cũng sụp đổ theo.

Tại Việt Nam trước đây, có một số người vì những lý do cá nhân đã tưởng lầm rằng Hồ Chí Minh cũng là một người Quốc Gia hơn là một người Cộng Sản thì nay sau khi Cộng Sản Miền Bắc đã thôn tính được Miền Nam, Hồ Chí Minh đã xuất hiện rõ ràng là một tên tay sai cho Liên Xô và Cộng Sản Quốc Tế, một tên tội đồ của dân tộc Việt Nam.

— Chính Hồ Chí Minh là người có nhiều công lao với các phong trào Cộng Sản Quốc Tế. Sáng lập Đảng Cộng Sản Đông Dương (1930) và Đảng Lao Động Việt Nam tiền thân của Đảng Cộng Sản Việt Nam ngày nay.

— Chính Hồ Chí Minh đã chỉ điểm cho thực dân Pháp giết hại nhiều người quốc gia yêu nước qua vụ Trung Đoàn thủ đô 12/1946¹, bán đứng cho Pháp cụ Phan Bội Châu tại Shanghai². Ám sát và thủ tiêu các nhà cách mạng quốc gia trong hai năm 1945-1946 như: Trương Tử Anh (lãnh tụ Đại Việt Quốc Dân Đảng) tại Hà Nội, Trần Khánh Dư tức Khái Hưng (Việt Nam Quốc Dân Đảng) tại Nam Định, Lý Đông A, Phạm Lãi, Nguyễn An (thuộc Duy Dân) tại Hòa Bình, Huỳnh Phú Sổ (lãnh tụ Dân Xã Đảng và là Giáo Chủ của Phật Giáo Hòa Hảo) tại Cao Lãnh...³. Hồ Chí Minh cũng đã phản bội Việt Nam Cách Mạng

Đồng Minh Hội mà Việt Minh lúc bấy giờ là một hội viên ⁴.

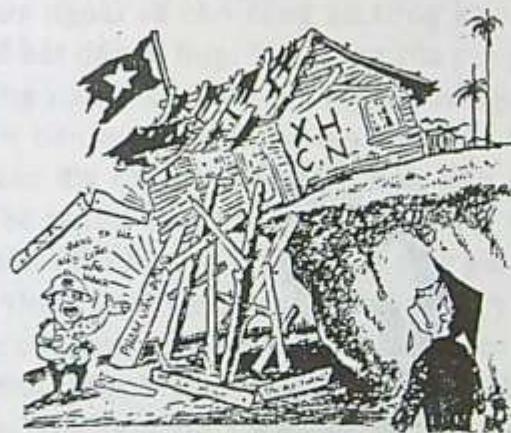
— Chính Hồ Chí Minh đã báo cáo cho cơ quan tình báo Hồng Kông (OSS) ở Côn Minh ⁵.

— Chính Hồ Chí Minh đã cấu kết với thực dân Pháp ký hiệp định sơ bộ 6/3/1946 với đại diện thực dân Pháp là Sainteny để rước quân Pháp trở lại Bắc Phần và Bắc Trung Phần Việt Nam. Và cũng Hồ Chí Minh đã riêng rẽ đến tận nhà Bộ Trưởng Thuộc Địa Pháp Moutet để tự động ký thỏa hiệp đêm 14/9/1946 dành cho Pháp kiểm soát luôn Nam Kỳ ⁶.

— Chính Hồ Chí Minh đã thỏa hiệp với thực dân Pháp qua Hiệp Định Geneva 20/7/1954 để chia cắt phân đôi Việt Nam từ vĩ tuyến 17.

— Chính Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam, thủ phạm đã gây ra vụ tàn sát to lớn ở Huế 1968. Đã có ít nhất 5800 nạn nhân bị hành quyết chôn vùi trong những nấm mồ tập thể hay bị Cộng Sản bắt cóc dẫn đi ⁷.

— Chính Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Cộng Sản đã là nguyên nhân chính gây ra hai làn sóng di cư to lớn của người Việt Nam. Năm 1954, hơn 1 triệu người từ Bắc đi vào Nam và sau 1975, hơn 1 triệu người đã bỏ nước ra đi tìm Tự Do.



— Hồ Chí Minh (Nguyễn Ái Quốc) gắn liền với chủ nghĩa Cộng Sản Việt Nam mà thực chất của chủ nghĩa Cộng Sản là mượn danh nghĩa Dân Tộc và núp bóng dưới những chiêu bài Quốc Gia để cướp chính quyền và sau đó tiêu diệt mọi Đoàn Kết toàn dân để trấn áp và thống trị chuyên chính những thủ đoạn bạo lực, đàn áp toàn dân và tàn phá tinh vi đời sống con người hơn là sức mạnh lôi cuốn của ý thức hệ Cộng Sản. Kể từ sau Đệ II Thế Chiến, đặc biệt sau cuộc chiến tranh Việt Nam 1975, chính chủ nghĩa Cộng Sản đã dẫn đến những thảm trạng chung của nhân loại và che đậy giấc mơ con người bằng khóa lấp sự thật và dấu giếm những thất bại của họ. Tại Việt Nam, chính Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Cộng Sản Việt Nam là thủ phạm đã xô đẩy cả dân tộc Việt Nam vào sự nghèo đói, ly tán và hận thù ngày nay.

□ NGUYỄN NGỌC THỨC

(1), (3): Nội San Chính Nghĩa 6/84.

(2): Helberstam 1971

(4): A short History of VN p.325, published by The Time Publishing Co.

(5): Theo tài liệu của CIA Colby

(6): Những ngày cuối cùng của VNCH trang 2 Ng. K. Ngu

(7): The Real War của Richard Nixon trang 126.



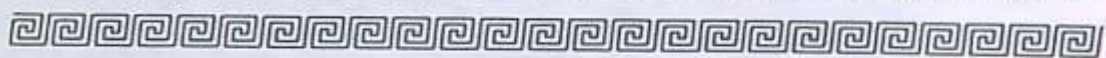
MỘT VÀI ÂM MƯU THÂM ĐỘC CỦA VIỆT CỘNG VÀ TAY SAI TẠI HẢI NGOẠI

Nhằm lũng đoạn cao trào đấu tranh của người Việt Hải Ngoại cũng như để vơ vét ngoại tệ, trong thời gian qua, bọn đồ tể Hà Nội và bọn tay sai ở Hải Ngoại đã phát động nhiều chiến dịch, điển hình như sau:

I.

Thiết lập các cơ sở kinh tài ở khắp nơi để thu nhận ngoại tệ dưới nhiều hình thức và bằng nhiều cách qua trung gian của các con buôn trục lợi hoặc qua các cá nhân không tha thiết, không dính líu gì với quyền lợi đất nước Việt Nam, hay những người chỉ biết có tiền mà thiếu hẳn ý thức chính trị. Ở trong nước bọn ngụy quyền Hà Nội đã cho lập danh sách các gia đình có thân nhân ở nước ngoài và cho công an từng khu vực đến gõ cửa từng nhà để bắt dân đi họp. Nội dung của các phiên họp này là bắt ép những người có thân nhân ở nước ngoài kêu gọi thân nhân họ gửi tiền qua các cơ sở kinh tài của bọn chúng ở hải ngoại với các địa chỉ rõ ràng, hẳn hoi. Sau nhiều phiên họp nhắm khó bề thành công, bọn đồ tể Hà Nội và bọn Việt gian bán nước bèn đổi chiến thuật. Chúng tự ý gia tăng hối xuất để dụ dỗ lòng tham lam của những người thiếu ý thức chánh trị ở trong nước cũng như ở ngoài nước. Đầu năm 1987, hối suất sẽ gia tăng 200%. Một Mỹ kim sẽ có trị giá là 520 đồng thay vì chỉ là 260 đồng Việt-cộng như các thông cáo đã phổ biến trước kia.

Nhưng dù ra giá nào chẳng nữa, đồng tiền Hồ vẫn là đồng tiền rác rưởi, không có một chút giá trị nào cả. Đa số bà con đều gửi theo lối "chui", bên Mỹ đưa tiền đô la, bên Việt Nam đưa vàng, vì vàng lúc nào cũng có giá trị thực tế, dầu Việt-cộng dở trò ma giáo đổi tiền nhiều lần liên tiếp đồng bào cũng không sợ hãi lo lắng. Một ít người nhẹ dạ bị bọn Việt-gian trục lợi ru ngủ để gửi tiền qua các ngân hàng trung gian liên lạc với Việt Cộng đã ngã ngựa ra rằng thân nhân ở Việt Nam chẳng nhận được bao nhiêu. Bọn Việt-cộng chỉ cấp phát một số nhỏ trong số tiền gửi về, còn đa số thì do ngân hàng "nhà nước" cất giữ giữ". Ngoài ra chưa kể đến những rắc rối về giấy tờ, thủ tục... cũng như phải đút lót cho các "cán bộ" tép riu ở địa phương. Chưa bao giờ bọn Việt-cộng lâm vào tình trạng cùng quẫn như hiện nay. Sở hữu ngoại tệ chỉ còn vào khoảng 17 triệu mỹ kim, nhưng nợ ngoại quốc đã tăng lên trên 8 tỷ đô la. Ngụy quyền Hà Nội cần đô la để mua các nguyên vật liệu, thuốc sát trùng, phân bón và các dụng cụ máy móc nông nghiệp là những thứ tối cần trong kế hoạch phát triển kinh tế do Nguyễn Văn Linh và đồng bọn đề ra. Thế nhưng dầu có nạn óc suy nghĩ cách này hay cách khác, dầu mua chuộc, dụ dỗ, áp chế đồng bào trong và ngoài nước thế nào chẳng nữa, ngụy quyền Hà Nội vẫn không bao giờ thu vét ngoại tệ tối đa theo như ý chúng mong muốn. Một anh bạn



NHẮN TIN

Tất cả các CSVSQ và Gia Đình khi đi nghỉ hè hoặc đi công tác ở Dallas hoặc Fort Worth, Texas xin liên lạc với chi hội (Đỗ Văn Hạnh K.18) để được đón tiếp và hướng dẫn. Địa chỉ:

CHI HỘI DALLAS - FORT WORTH
7820 KERMIT AVE., FORT WORTH, TEXAS 76116
PHONE: (817) 244-6887

ĐA HIỆU II

TVBQGVN

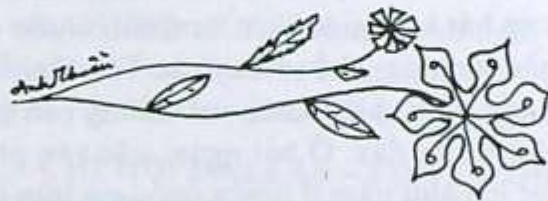
Ha Trinh Tiet K29

đã nói: “*Dầu Việt-cộng có tăng giá gấp đôi số tiền gửi theo lối ‘chui’ tôi cũng không bao giờ gửi – Đó là hành động hoàn toàn thiếu ý thức chánh trị. Chúng ta thù ghét CS và đang cố gắng lật đổ chế độ khát máu của chúng thì không lý do gì chúng ta lại nuôi dưỡng chúng bằng cách này hay cách khác. Chúng ta không thể vì một chút lợi nhỏ mà quên đi quyền lợi tối cao của đất nước. Hiện nay mọi người đều cố gắng cô lập CS, ủng hộ các phong trào kháng chiến để thu ngắn ngày về, thì không vì chút lợi cá nhân chúng ta lại làm trì trệ công việc quang phục quê hương, giải thoát 60 triệu đồng bào đang rên xiết dưới chế độ tàn bạo, đẫm máu của ngụy quyền Hà Nội.*” Thiển nghĩ, lời phát biểu trên đây cũng phản ảnh đầy đủ những gì mà người viết muốn viết. Là những người tỵ nạn chính trị, chúng ta đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương về Cộng Sản, chúng ta cần phải sáng suốt nhận định những gì CS nói và những gì CS làm. Chúng ta cương quyết vạch mặt, chỉ tên những cơ sở kinh tài gửi tiền của bọn Việt-cộng tay sai, đồng thời vận động bạn bè, anh em cương quyết tẩy chay và bẻ gãy mọi kế hoạch thâm độc của chúng. Đó là một thái độ chính trị đúng đắn để ủng hộ và giúp đỡ những người đang ngày đêm chiến đấu để mưu cầu một nước Việt Nam Tự Do, no ấm đúng nghĩa.

II.

Phát động chiến dịch cho phép đồng bào Việt Nam ở hải ngoại được du lịch về thăm nhà. Đầu đảng Việt-cộng Nguyễn Văn Linh vừa ra lệnh cho các tòa Đại sứ Hà Nội ở ngoại quốc dành mọi sự dễ dãi cho việc cấp chiếu khán nhập cảnh cho du khách ngoại quốc và bất kỳ người Việt Nam nào muốn về thăm nhà. Theo tinh thần lệnh này, kể từ nay các Tòa Đại Sứ Việt-cộng được quyền cấp giấy chiếu khán mà không cần phải đợi lệnh từ Hà Nội như trước đây. Ở hải ngoại, các văn phòng du lịch của VC đã mọc lên như nấm ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Chúng đã đăng quảng cáo rộng rãi trên nhiều tờ báo ngoại ngữ và hoạt động một cách công khai ở Phi Luật Tân, Thái Lan, Pháp, Gia Nã Đại và Hoa Kỳ, nhất là tại tiểu bang California, nơi có rất nhiều người Việt tỵ nạn nhất. Ở trong nước Việt-cộng đã ra sức canh tân các khách sạn, mở thêm nhiều nhà hàng có tầm vóc lớn để thích hợp với nhu cầu của khách ngoại quốc. Đồng thời các hệ thống chuyên chở, tiếp tế hàng nội hóa, huấn luyện chiêu đãi viên, hướng dẫn viên đang được tiến hành ở khắp Việt Nam, nhất là tại Nam Việt Nam. Vì quá nghèo đói, khổ sở nên Linh cũng ra lệnh cho các cấp Đảng và chính phủ phải dành mọi để dành cho du khách nhất là các hãng phim muốn thu hình ảnh sống động của Việt Nam. Đây là một điều cấm kỵ của Việt Cộng trước đây, chúng không muốn bất kỳ một hình ảnh nghèo đói, túng quẫn nào trong nước lọt ra nước ngoài để thế giới nguyền rủa. Thế nhưng vì quá thèm muốn đồng đô la để cứu nguy nền kinh tế bệnh hoạn của chúng, Linh đành nhắm mắt gạt đầu các lời yêu cầu của những phóng viên ngoại quốc. Đối với người Mỹ, Việt-cộng đã cố gắng vận động các phần tử phản chiến hay những cựu quân nhân có cảm tình với chúng về thăm Việt Nam. Một số người khi trở về Mỹ đã tường thuật trung thực sự sinh hoạt của đồng bào VN. Đó chỉ là một địa ngục rộng lớn mà Phạm Văn Đồng, thủ tướng Việt-cộng đã khóc than với các phóng viên ngoại quốc: "Nước Việt Nam là một trong những nước nghèo đói nhất thế giới". Còn đối với



người tỵ nạn VN đã lánh nạn CS từ năm 1975 đến nay thì như thế nào? Các báo chí Việt ngữ, các Hội đoàn, Đoàn thể.... đã tuyên cáo lên tiếng và tẩy chay những chuyến du lịch do bọn Việt-cộng và tay sai tổ chức vì người trở về thăm có thể bị công an bắt giữ mà không chính phủ nào can thiệp được. Hãy lấy gương của một công dân Mỹ gốc Nam Tư trở về thăm nhà làm thí dụ điển hình. Người công dân này đã nhẹ dạ nghe theo lời khuyến dụ của chính quyền Nam Tư nên đã làm giấy chiếu khán xin về thăm gia đình. Nhưng khi đến nơi anh ta mới biết là mình bị lừa. Chính phủ Nam Tư kết tội anh ta đã làm gián điệp cho Hoa Kỳ mặc dù không có bằng chứng nào. Ngoài ra anh ta còn bị kết tội là đã tham gia vào các cuộc biểu tình chống cộng sản Nam Tư tại thủ đô Hoa Thịnh Đốn. Bộ Ngoại Giao Mỹ đã cố gắng can thiệp, nhưng CS Nam Tư vẫn bất chấp công pháp quốc tế bỏ tù anh ta suốt hai tháng. CS Nam Tư lý luận rằng mặc dầu Peter Ivezaj (tên người tỵ nạn Nam Tư) đó là công dân Mỹ, nhưng người này vẫn là gốc Nam Tư nên vẫn phải bị xét xử theo luật của Nam Tư. Chúng ta đều biết rằng Nam Tư là một nước Cộng Sản được xem như là thân Tây phương, người dân được hưởng nhiều quyền tự do hơn các nước cộng sản khác, thế nhưng họ còn đối xử với kiều bào của họ như vậy, thì đối với bọn ngụy quyền cộng sản Hà Nội sẽ như thế nào? Nhất là chính quyền Hoa Kỳ không có liên lạc ngoại giao hay thương mại với bọn Cộng Sản Hà Nội? Trở lại người tỵ nạn Nam Tư về thăm nhà, mãi tới khi Chính Phủ Mỹ đe dọa cắt đứt liên lạc thương mại giữa hai nước thì CS Nam Tư mới chịu trả tự do cho Peter Ivezaj. Peter đã nói với mọi người khi đến Mỹ: *"Tôi vui mừng đã thoát khỏi một nước Cộng Sản, nơi mà người ta không có quyền ăn nói, không có quyền ca hát, không có quyền làm người"*. Anh cũng cho biết trong 2 tháng tù ở, anh ta đã bị đánh đập dã man, và có khi bị bỏ đói suốt một tuần lễ. Anh đã

bị CS kết án 7 năm tù ở vì đã tham gia các cuộc biểu tình chống đối chính phủ Nam Tư ở Hoa Thịnh Đốn. Peter cũng tiết lộ thêm: *"Bọn mật vụ cho tôi biết sẽ còn nhiều vụ bắt giữ thêm những người Nam Tư có quốc tịch ngoại quốc về thăm nhà và lần này sẽ không trả tự do một cách dễ dàng vậy đâu..."*

Qua sự việc nêu trên, chúng ta càng thấy rõ bản chất dối trá, xảo quyệt và khát máu của CS nói chung và của bọn ngục quyền Hà Nội nói riêng. Nếu trong chúng ta có người trở về thăm quê hương, bị Việt-cộng bắt giữ thì chính phủ nào sẽ đứng ra can thiệp cho họ? Vì giữa Hoa Kỳ và VC chưa hề đặt quan hệ ngoại giao.

Một số người đã rời VN trước năm 75 và trở về thăm nhà đã tường thuật trên một số báo chí về các chuyến đi "không vui" này. Đại khái là tuần lễ đầu được hướng dẫn đi thăm các thắng cảnh. Tuần lễ sau được cho tiếp xúc với thân nhân chừng vài tiếng đồng hồ và sau đó phải trở về ngủ tại khách sạn. Mỗi lần tiếp xúc đều có 1 tên công an được ngục trang dưới danh từ "Hướng dẫn viên" áp tải. Tên này theo sát du khách như hình với bóng và lắng lắng theo dõi từng hành vi, cử chỉ, lời nói... của người hồi hương để báo cáo với cấp trên. Đó là những người đã rời VN hằng mấy chục năm và hầu như không dính dấp gì đến cuộc chiến tranh chống cộng sản, những thành phần mà ngục quyền Hà Nội cho rằng "vô hại" tới sự an ninh của



chúng mà còn canh gác chặt chẽ như vậy hướng chỉ cho những người đã ra đi sau năm 75, những thành phần mà Việt Cộng coi như kẻ thù không đội trời chung, chúng chửi rủa ra rả hằng ngày trên đài phát thanh, trên báo chí là “bọn du thủ, du thực, đi điếm, sì ke, có nợ máu đối với nhân dân”... Đã chửi bới tục tằn như vậy, nhưng trên thực tế bọn ngụy quyền Hà Nội vẫn luôn luôn ao ước và thềm chảy nước miếng những đồng “đô la” do các phần tử trên làm ra. Chúng đã ngụy trang những danh từ hoa mỹ để che lấp cho việc làm đen tối của chúng như “nhân đạo”, “thương nhớ quê hương”, “tôn trọng nhân quyền”... chúng mời gọi kêu bảo về thăm gia đình kể cả những người đã ghê tởm chúng trốn đi vượt biển sau năm 1975 đều không bị khó khăn từ lúc đi đến cũng như lúc về. Chúng cũng rêu rao là mặc dầu các thành phần vượt biển sau năm 75 là những “thành phần xấu”, nhưng với chính sách “khoan hồng”, “nhân đạo” của “Đảng, Nhà Nước” họ vẫn được phép về thăm nhà tự do và ra đi tự do mà không bị đàn áp, khủng bố... như những lời đồn đãi. Đây là những thủ đoạn cực kỳ thâm độc của Ngụy quyền Hà Nội vừa thu vét ngoại tệ để cứu nguy cho chế độ sắp sụp đổ của chúng vừa thỏa mãn cho sự tuyên truyền xưa nay của chúng là tập thể người tỵ nạn không phải là thành phần tỵ nạn chính trị mà chỉ là những thành phần tỵ nạn kinh tế, đích thực là bọn có thành tích bất hảo, vì không chịu nổi cuộc sống khắc khổ nên đã bỏ nước ra đi. Nếu ra những trường hợp trên để chúng ta thấy rằng hành động về thăm VN là hành động làm lợi cho Việt-cộng trên nhiều phương diện, từ tài chánh, chính trị cho đến ngoại giao. Nếu ai trong chúng ta có ý định về thăm nhà hay nghe người khác rủ rê hãy bình tâm suy xét tại sao chúng ta lại phải bỏ nước ra đi? Gia đình chúng ta, thân nhân, bạn bè, bà con... thuộc những thành phần nào? Quá trình hứa hẹn và thi hành của Việt-cộng mấy chục năm qua? Tại sao bây giờ vẫn còn hàng trăm ngàn người bỏ nước ra đi và chết đau đớn trên biển

cả. Dĩ nhiên trong chúng ta không ai muốn định cư vĩnh viễn trên xứ người hay vĩnh viễn xa rời thân nhân, anh em, bè bạn... nhưng hành động về thăm Việt Nam để giúp tiền cho bọn Việt-cộng duy trì chế độ khát máu của chúng thêm nhiều năm nữa là một thái độ bội phản, chà đạp lên sự đau khổ của 60 triệu đồng bào ruột thịt. Chúng ta cương quyết tẩy chay cũng như vận động bạn bè, anh em tẩy chay chiến dịch “trở về thăm nhà” của bọn Việt-cộng, đó là hành động khẩn cấp và cụ thể nhất để bẻ gãy mọi âm mưu đen tối của bọn Việt gian Cộng Sản.

III.

Phát hành video tape để kiếm tiền và tuyên truyền cho chế độ sát nhân Cộng Sản. Việt Cộng đã lợi dụng phong trào “phim bộ Trung Hoa” đang lan tràn trong Cộng Đồng người Việt để trà trộn vào các băng nhạc, phim ảnh video tape hải ngoại. Mục đích chính của VC cũng không ngoài vơ vét “chút đô la” và nhất là quảng bá tư tưởng “mác-xít, leninnit’ để lung lạc tinh thần đấu tranh chống Cộng của người Việt tỵ nạn. Một thiếu số gia đình người Việt đã vô tình xem các phim bộ “phản động” này và khi biết ra thì tức khắc phá bỏ. Nhưng một số thì vẫn ngoan cố cho rằng các loại phim này không có gì tác động trầm trọng cho lắm!!! Với những lý luận hết sức ấu trĩ, họ cho rằng vì



nhớ nhà, nhớ quê hương nên những băng video này đã giúp họ thoả mãn phần nào nhu cầu tinh thần khi sống tạm bợ nơi xứ người. Với những suy nghĩ như vậy họ đã vô tình đi vào quỹ đạo của Việt Cộng và tay sai đã vạch ra. Thật ra với những phim văn hóa lành mạnh của người Quốc Gia gọi lòng thương quê hương cho người Việt tị nạn vẫn bày bán không thiếu gì trong các tiệm sách báo, băng nhạc. Các băng video tape của bọn Việt gian Cộng sản tung ra hoàn toàn để tuyên truyền cho các chính sách và đường lối khát máu của chúng, lồng trong một bối cảnh Việt Nam thơ mộng. Bọn Việt Cộng đã lợi dụng lòng yêu nước của người Quốc Gia trong thời kỳ chống Pháp để áp đặt chế độ độc tài, phi nhân, cộng sản ở miền Bắc và sau đó đã lợi dụng sự thờ ơ và ấu trĩ chính trị của một số chính khách sa lông miền Nam để thống trị toàn cõi Việt Nam. Chính vì sự ấu trĩ chính trị và không hiểu các đường lối tuyên truyền xảo quyệt của Việt Cộng nên mới có thảm cảnh tháng 4 năm 1975 và sau đó là cuộc di cư vĩ đại của hàng triệu người Việt Nam đã bỏ nước ra đi. Họ đã bất chấp hiểm nguy của sóng nước, hải tặc, của công an VC để liều chết đi tìm tự do. Một lần bỏ nước ra đi là một xác quyết ý chí đấu tranh chống Cộng và không chấp nhận hệ tư tưởng của Cộng Sản. Thế nhưng khi qua đến xứ Tự Do, nhiều người mau chóng quên đi, quên mối thù không đội trời chung với Việt Cộng, quên những ngày bị chúng hành hạ khổ ải, và quên cả những nỗi đau khổ mà thân nhân đồng bào còn kẹt ở VN đang gánh chịu. Họ ngiêm nhiên ngồi xem các phim “rất mùi hôi tanh” của Việt-cộng như “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây”, “Hà Nội: Niềm Tin và Hy Vọng”, “Mùa Xuân Thành Phố Hồ Chí Minh”..., những cuốn phim đã cười cợt và chà xát trên các vết thương còn ung mủ trên người họ!!! Không biết họ có còn tỉnh trí hay không? Người viết đã tự hỏi tại sao những người này không xin Việt-cộng cho trở về sống dưới “thiên

đàng” ám no của Cộng-sản để họ có cơ hội xem hàng ngàn phim chữ cha, chữ ông bà của họ như vậy? Đến bây giờ vẫn còn có dư thời gian để một thiểu số người này lấy lại quân bình lý trí, họ phải tự hỏi họ đang ở đâu và tại sao lại phải tha phương cầu thực nơi xứ người? Nếu cần chúng ta sẽ giúp đỡ để thiểu số này hồi phục tinh thần, một tinh thần sáng suốt, thông minh của những người đã từng sống dưới chế độ cộng sản. Chúng ta cũng cố gắng vận động bà con, anh em, thân bằng quyến thuộc tẩy chay tất cả các hoạt động của Việt Cộng và tay sai tại hải ngoại trong các lãnh vực văn hóa nói chung, sách báo và video tape nói riêng đồng thời sẵn sàng tố giác các ý đồ của chúng trước Cộng Đồng Người Việt.

SỸ KHA

PHÂN ƯU

Vô cùng tiếc thương:

Niên trưởng **HOÀNG CAO ĐÍCH**

Cựu SVSQ/TVBQGVN/K. 6

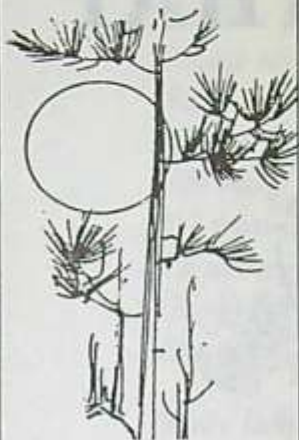
Tạ thế ngày 31 tháng 3 năm 1987 tại Arlington/Texas, hưởng thọ 66 tuổi.

Toàn thể Cựu SVSQ, gia đình thuộc Chi Hội Dallas - Fort Worth thành kính phân ưu cùng Tang quyến và cầu nguyện linh hồn Niên Trưởng sớm về nước Chúa.

Chi Hội Dallas - Fort Worth

Nguyên Tác:

LÝ BẠCH



Diễn Ý Thơ:

HỒ

CÔNG TÂM



TỔNG

HỮU NHÂN

Thanh sơn hoành bắc quách
Bạch thủy nhiễu đông thành
Thủ địa nhất vi biệt
Cô bông vạn lý chinh
Phù vân du tử ý
Lạc nhật cố nhân tình
Huy thủ tỵ tư khứ
Tiêu tiêu ban mã minh

TIỄN BẠN

Đường lên ải lạnh núi xanh
Đôi bờ sông trắng vắng tanh dáng người
Nơi đây quanh quẽ trăng soi
Người đi muôn dặm lẽ loi cánh bướm
Ngó lên mây bạc chòm bôm
Nhớ nhau thăm thẳm chiều hôm gối sầu
Vẫy tay, bóng khuất ngàn dâu
Thoảng nghe vó ngựa qua cầu tịch liêu

LỜI PHẠM THÁI



Chiều nay lạnh, ta mơ về nương tử
Vội vàng chi rời gót ngọc vân du
Cánh hoa rơi tan tác mảnh trăng thu
Kìa gốc liễu bên đường xưa tàn tạ
Chưa hương lửa đã làm ra xa lạ
Để ôm sầu, ta trọn kiếp thương đau
Nương tử ơi, oan thác bởi vì đâu?
Không ngăn được hai hàng châu lã chã.

Ôi chí lớn ngang tàng trong thiên hạ
Đụng chưa đầy đôi mắt của giai nhân
Chủ quán đâu? Ta ghé bước phong trần
Mau đem rượu! Năm vò ngon hảo hạng!

*Ha! Ha! Rượu! Rượu cho quên ngày tháng!
Quên đau thương, ta nán đợi chữ thời.
Nhắc làm chi, chuyện non nước đầy vơi
Kiếm trong vỏ đã lâu ngày hoen rỉ
Ta chợt tiếc đường gương xưa tuyết kỹ
Ồi Tiêu Sơn tráng sĩ buổi chiều nay
Rượu năm vỏ sao chưa thỏa cơn say!
Năm vỏ nữa, rượu đâu, ta uống nữa!
Quỳnh Như hỡi, chưa cùng ta hương lửa,
Vội vàng chi cho đắm ngọc chìm châu!
Để trọn đời Phạm Thái phải đeo sầu.
Ta uống nữa cho đời ta tàn tạ
Ồi chí lớn ngang tàng trong thiên hạ
Đựng chưa đầy đôi mắt của giai nhân!*

*Nhắc làm chi chuyện nước với chuyện dân
Dân với nước, mặc, ta say cái đã
Thơ với rượu, gã Chiêu Lý xô lá
Chí phục Lê đành để lỡ thời cơ
Ta thấy ta hèn nhát, cứ đợi chờ
Thời bỏ lỡ, chết già nơi đất khách
Gương phục quốc đêm ngày đeo bên nách
Ta thấy ta lì lợm thật đáng khinh
Và, ta thấy chiều nay ta buồn bã
Ồi chí lớn ngang tàng trong thiên hạ
Đựng chưa đầy đôi mắt của giai nhân.*

HỒ CÔNG TÂM

TRƯỜNG VÕ BỊ QGVN tại ĐÀ LẠT “Di Tản Chiến Thuật”

● NGUYỄN KẾ NGHIỆP

Sau gần 3 năm ném mùi ngục tù Cộng Sản, gần một năm sống “ngoài đời” dưới chế độ Cộng Sản (đĩ nhiên không được sống chung với gia đình), bây giờ tôi được sống trên đất Mỹ, lòng vẫn còn bàng hoàng chưa nguôi, vẫn nhớ những ngày đen tối lịch sử trước đây tưởng như vừa qua cơn ác mộng. Năm năm rồi trôi nhanh quá! Có biết bao nhiêu đau thương ở tại quê nhà! Ở trong ngục tù Cộng Sản, tôi cố ôn rở từng chi tiết một để chỉ có thể ghi nhận lại trên đất tự do thôi, e để lâu sẽ quên. Chúng ta thử nhớ lại một giai đoạn lịch sử Việt nam, qua năm tháng trước ngày mất miền Nam, quả là ... dầu sôi, lửa bỏng. Chúng ta cũng đã nghe những câu như: Việt Nam Cộng Hòa thắng trên bàn Hội Nghị Hòa Đàm Paris, nào là di tản chiến thuật, lập vòng đai mới, nào là Cộng Sản sẽ bị bẫy mà sa lầy như năm 1968, Tết Mậu Thân, và những câu tuyên bố quyết ở lại tử thủ Rồi các nơi lần lượt mất. Rồi Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại Đà Lạt “di tản”.

Mấy ngày đó, Đà Lạt cuống quýt, mọi người đều đón đác khi nghe tin Ban Mê Thuột và KonTum di tản, rồi lần lượt tới Quảng Đức, rồi ... Đà Nẵng mất, trong lúc Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ, đương kim Chỉ Huy Trưởng Trường Võ Bị Quốc Gia, kiêm Tổng Trấn Liên Tỉnh-Tuyên Đức và Bảo Lộc, tuyên bố dư sức tử thủ. Thật vậy, Đà Lạt bây giờ có hơn hai sư đoàn gồm: Trường Võ Bị chủ lực, cộng thêm các lực lượng Địa Phương

Quân tinh nhuệ, cùng Nghĩa Quân, cộng thêm các quân trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị, Trường Cảnh Sát Dã Chiến, lực lượng Nhân Dân Tự Vệ; đó là chưa kể số binh sĩ từ Lâm Đồng và Quảng Đức đến....

Nhưng rồi, thời cuộc chỉ càng lúc càng đen tối thêm. Phải nói rằng lúc đó Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ siêng vào Trường hơn thường lệ. Ông có vẻ dăm chiêu, ra chiều suy nghĩ lung lăm để chọn một quyết định “oui” hay “non” thế thôi. Vậy mà sao khó quá!

Các sinh viên Võ Bị được coi là đáng tin cậy nhất, trung thành nhất. Họ được gấp rút học ôn các thể đánh xe tăng. Giao thông hào được lập thêm, mìn chống chiến xa được gài thêm. Bộ Chỉ Huy Trường Võ Bị được dời và nguy trang gần khu bệnh xá. Những căn câu ăng ten của máy truyền tin được dựng thêm. Thiếu Tướng Thơ trực 24 trên 24, cứ đi tới, đi lui ngoài hành lang, tay chấp sau lưng, nách cặp cây gậy chỉ huy, tai thì luôn luôn theo dõi các báo cáo. Còn chúng tôi phần đông là thuộc thành phần giáo sư Văn Hóa Vụ, toàn đám “lính kiếng”, được động viên vào lính, rồi được bổ nhiệm về đây. Tuy là lính mặc đồ nhà binh và nặng phần trình diễn về quân phong, quân kỷ, nhưng chẳng mấy ai có mặc cảm tự ti về quân sự. Vì thật sự, nghiệp lính đối với họ không có gì thiết tha cho lắm. Thiếu Tướng Thơ có một cái nhìn ở cấp cao, nên không ra lệnh cấm quân, cấm trại gì cả, mà còn khuyến khích các anh em nên giải quyết công việc nhà trước. Ngoài ra, nếu có ai hỏi về tình hình sốt dẻo và đề cập đến



tử thủ, thì Thiếu Tướng Thơ chỉ trả lời: “Tình hình càng ngày càng bi đát thêm, coi mòì không khá đâu..., các sĩ quan Văn Hóa Vụ các Anh, chỉ làm vớng tay, vớng chân người ta thêm thôi. Dạy học thì dành cho các Anh, còn đánh giặc thì dành cho những người chuyên môn. Đào tạo được một người như các Anh tốn kém và mất thì giờ lắm”. Chúng tôi dư hiểu rằng Thiếu Tướng Thơ ngầm ý nói đám Sĩ Quan Văn Hóa Vụ chúng tôi có thể ra đi, bất cứ lúc nào. Biết rõ như vậy và mặc dầu nhịp độ của phi cơ Hàng Không Dân Sự đã tăng vọt lên gần 30 chiếc mỗi ngày để chở hành khách một chiều, bọn chúng tôi cũng ít thấy ai bỏ ngũ. Có lẽ các bạn khác cũng đều nghĩ như tôi, không nỡ bỏ xứ Đà Lạt thơ mộng. Đà Lạt vốn hiền hòa, tạo nhiều kỷ niệm đẹp cho mọi người và nhất là Trường Võ Bị cũng rất ưu đãi chúng tôi. Các vị Chỉ Huy Trưởng Trường này đều giữ truyền thống là rất quý trọng và dễ dãi với đám sĩ quan “khoa bảng” chúng tôi. Cho nên Trường này được tiếng là thiên đàng của quân đội, nhưng ... hơi đói một chút. Các Sĩ Quan Văn Hóa Vụ có quyền dạy thêm giờ ở các trường tư, hay ở Viện Đại Học Đà Lạt. Và rồi những tin tức thời sự trong nước chỉ căn cứ vào tin các đài BBC hay VOA. Mà những đài này loan rất nhiều tin thất thiệt trong giai đoạn đó. Nhiều tỉnh chưa thua, Cộng Sản chưa chiếm đóng, mà đài BBC, một đài có nhiều uy tín, lại tung tin chính quyền tỉnh tan rã. Đài này còn cho biết là có thể sẽ lập chính phủ gồm có ba thành phần, hoặc loan những tin đồn sẽ có hòa hợp hòa giải dân tộc. Báo hại làm dân chúng hoang mang trong niềm hy vọng cuối cùng. Nhiều người, lúc bấy giờ, còn lạc quan cho là rồi đây biết đâu Việt Nam mình sẽ tương tự như Hồng Kông thứ hai ở Đông Nam Á! Một phần chính vì những tin này mà nhiều người không chịu ra đi, để ôm hận đến ngày nay. Việt Nam Cộng Hòa chỉ là con cờ thí trên bàn cờ quốc tế của người Mỹ. Tất cả chỉ phục vụ cho quyền lợi tối cao của nước Mỹ mà thôi.

MẤY NGÀY TRƯỚC KHI ĐÀ LẠT DI TẢN

Đại Tá Nguyễn Hợp Đoàn, đương kim Tỉnh Trưởng Tuyên Đức và thị xã Đà Lạt, một người rất đa mưu, túc trí. Ông nhìn xa, đoán trước là Đà Lạt sẽ mất không sớm thì muộn, nên đề nghị bằng điện thoại cho Bộ Tổng Tham Mưu giao quyền Tổng Trấn liên tỉnh Tuyên Đức và Bảo Lộc cho Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ. Ông Thơ thấy rõ trò chơi này, nên bực mình bảo rằng: “Đại Tá Đoàn lúc ‘hòa bình’ thì dành quyền thụ hưởng, đến lúc nguy hiểm thì đẩy qua cho mình gánh chịu.” Ông Thơ tuy không thích, nhưng vẫn lãnh trách nhiệm Tổng Trấn vì cấp bực và cũng vì tinh thần trách nhiệm. Lúc đài BBC loan tin Nha Trang sắp thất thủ, kho tiếp liệu bị mất, và rồi đây, nay mai chắc sẽ đến Phan Rang, Đà Lạt như bị lên cơn sốt, coi như sắp bị cô lập tới nơi. Dân chúng cực kỳ hoang mang, vì bây giờ đường Đà Lạt - Lâm Đồng đã bị Việt Cộng kiểm soát rồi. Đại Tá Đoàn không muốn ở Đà Lạt để tử thủ, nhưng bỏ chạy về Sài Gòn trước thì khó coi, nên mượn cớ đi giải vây đường Lâm Đồng - Phan Thiết với Thiếu Tá Phong, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn Địa Phương Quân 204 tình nguyện. Nhưng rồi Tiểu Đoàn này bị vây cứng ở Lâm Đồng. Đại Tá Đoàn liền nhảy lên chiếc trực thăng riêng theo đoàn người di tản, bỏ mặc cho tiểu đoàn thành con hoang giữa chợ.

Trước ngày Đà Lạt di tản mấy hôm, dư luận đồn rằng Đại Tá Đoàn đã đưa vợ con và của cải về Sài Gòn trước. Do đó dân chúng càng thêm hoảng hốt. Họ không về được Sài Gòn, thì cũng

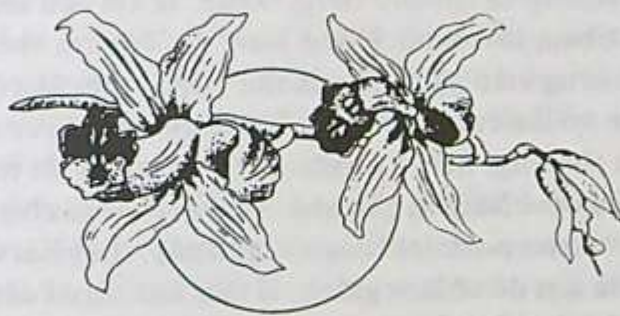


tìm cách trực chỉ về Nha Trang hoặc Phan Rang. Nhiều người không quen chịu đựng nắng gió và sự thay đổi đột ngột thời tiết, nên ngã bệnh, có nhiều trẻ bị chết dọc đường. Dân chúng bấy giờ bắt đầu không còn thông cảm lời khuyên nên ở lại của Ông Tỉnh Trưởng. Hơn 1000 dân Đà Lạt được mời đến rạp hát Hòa Bình để nghe Ông trấn an bằng nhiều câu dí dỏm duyên dáng. Ông trách dân sao nhất gan quá. Nào là chưa thấy gì đã chạy, chạy trốn chết, chạy quên ngoái đầu lại. Ngày hôm sau, Ông phải gọi phu nhân từ Sài Gòn lên Đà Lạt, để “rước đèn” trước chợ Hòa Bình cho dân chúng thấy, hầu đính chính “lời đồn nhảm”. Nhưng thực tế, Bà Đại Tá liền trở về Sài Gòn cho kịp chuyến máy bay. Hư thực có thật vậy không?

Cộng Sản chưa đến Đà Lạt, vậy mà dân chúng Đà Lạt đã sợ Cộng Sản như một thứ hung thần hay ác quỷ. Chợ Đà Lạt nhóm vội vàng, bán hết các loại hàng tồn trữ. Trại gà Scala, có cổ phần của Trung Tá Nguyễn Phước Ung Hiến, được bán đồ, bán thảo. Bỗng đâu, có đứa tinh nghịch chạy trên chợ Hòa Bình la lên: “Việt Cộng đã tới đập Đa Thiện rồi”. Ít phút sau, tin lan truyền là Việt Cộng sắp tới trường Bùi Thị Xuân. Thế là thiên hạ ùn ùn bỏ chạy gấp về nhà. Có người nhẹ dạ bỏ luôn cả đồ đạc đang bán để chạy trốn ... Cộng Sản!!! Phở xá đóng cửa rầm rầm. Đường xá vắng lặng trong khoảng khắc. Một lát sau, loa phóng thanh của Đài Phát thanh Đà Lạt đính chính đó là tin thất thiệt. Dân chúng thở phào một cái, nhưng rồi vẫn giữ vẻ mặt bàng hoàng lo âu. Bến xe vắng khách từ nhiều hôm trước, vì các đường lưu thông đã bị gián đoạn. Tại nhà ga xe lửa, nơi bán vé của hãng Hàng Không Việt Nam, thiên hạ chen nhau la ới ới để mua vé. Số chuyến phi hành tăng gấp mấy chục lần, vẫn không thỏa mãn nổi nhu cầu. Tại phi trường dân sự Liên Khương, máy bay lên xuống liên tục. Hành khách nằm chờ la liệt tràn ngập các sân cỏ, cộng thêm số dân tỵ nạn từ Lâm Đồng Bảo Lộc và Quảng Đức đến. Có người phải chờ nhiều ngày mà chưa đến lượt mình. Lâu lắm rồi,

phi trường Cam Ly mới thấy xuất hiện một chiếc máy bay C130 do phi công Mỹ lái từ Thái Lan đến chỗ bản đồ ở Nha Đạ Dư. Và hai ngày sau, một chiếc khác đến gờ cục nguyên tử ở lò Nguyên Tử Lực. Nghe nói cục nguyên tử này cân nặng chỉ có 1 ký rưỡi mà thôi. Phi trường Cam Ly bắt đầu nếm vài quả súng cối 82. Ở trường Võ Bị tuy không có lệnh cấm quân, cấm trại, nhưng lúc bấy giờ, tinh thần binh sĩ các cấp đều rầm rập tuân theo kỷ luật tự giác. Mọi người đều đi dự ôn tác xạ, không thiếu mặt nào. Nhiều người học bắn M72 chống chiến xa, và nếu chưa rành, còn tìm người chỉ kỹ lại sau giờ ở sân bắn. Tất cả đều bám lấy trường, ít ra ngoài. Nếu có chuyện cần phải rời trường, thì cũng cố gắng vào sớm để nằm... “tử thủ” đông cho “vui”. Súng đạn được săn sóc kỹ. Lựu đạn được phát thêm một người hai trái. Màu sắc chiến tranh quá nặng nề! Những ngày cuối tháng 3 ở Đà Lạt, lúc đó, nắng chói chang. Hồ Xuân Hương không còn thấy bóng dáng du khách. Chỉ còn số nhân công nghèo đang trồng cỏ dọc các bờ đất quanh bờ hồ, trong chương trình Chinh Trang Thành Phố, là còn tiếp tục làm việc một cách uể oải để coi thiên hạ lãng xăng chạy giặc.

Đài BBC loan tin Nha Trang bị mất. Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ liền cho họp Ban Tham Mưu tuyên bố rằng: “Tôi không thiết gì cái lon Thiếu Tướng này đâu. Tôi đang có trách nhiệm bảo vệ 7000 sinh mạng các anh em binh sĩ và gia đình. Nhưng làm



thế nào để bảo tồn một con số không nhỏ về sự sống còn của quý vị đây? Nếu tử thủ thì chắc chắn tôi được tiếng là người hùng và đúng theo ý muốn của Trung ương. Nhưng đánh giặc phải có điều kiện tiên quyết là có kho tiếp liệu. Đà Lạt mình ở vị trí đồi núi chỉ nhờ cậy hai căn cứ tiếp liệu: ở Nha Trang và phía Sài Gòn. Nhưng cả hai, ngày nay, coi như bể tắc. Mình có "chí khí", có dư lực lượng để đánh chúng. Nhưng chúng sẽ không cần đánh mình, mà chỉ phá đường tiếp vận mình. Như vậy mình ở đây không phải đánh mà sẽ bị "hả cẳng", chết đói cả. Vậy tôi quyết định cho đi tản Trường. Thời gian còn tùy".

Đà Lạt giờ đây chỉ còn hai chiếc trục thẳng nằm chờ với tư thế sẵn sàng.... Một ở thao trường Võ Bị, một ở Tòa Tỉnh dành cho Đại Tá Tỉnh Thị Trưởng Nguyễn Hợp Đoàn.

Một thùng chất nổ plastic khoảng 50 ký được đặt sẵn ở thư viện, nơi chứa 18000 quyển sách và ở Khu văn hóa vụ mới Trường Võ Bị, dây điện được kéo sẵn ra ngoài cửa để chờ châm ngòi. Các cửa được đóng kỹ và đèn thư viện tắt tối đen. Xéo phía đối diện, là Phòng Thí Nghiệm Nặng cũng có đặt một thùng chất nổ plastic lớn để sẵn sàng phá hủy các máy móc tối tân nhất của Mỹ trang bị. Tôi tin chắc rằng, mỗi chúng nhân đều mang một tâm trạng như tôi là giờ này tự nhiên sao mình thương Trường Võ Bị vô vãn. Mặc dù biết chắc là nó không phải của riêng mình, nhưng sao mình muốn trào lệ khi biết rằng nó đóng vai một tử tội đang ở pháp trường và chỉ chờ tiếng "kểng" là kết liễu một quân trưởng danh tiếng, lớn nhất Đông Nam Á. Tôi âm thầm đếm bước, nhìn kỹ từng viên gạch đỏ của thư viện, từng cây cột, từng chòm cây ngọn cỏ lần cuối, mà ngót 7 năm qua, tôi đã có dịp gần gũi nó.... Bình thường, nó vô duyên với tôi lắm, vì tôi muốn từ giã nó để được đổi về Sài Gòn gần nhà. Tôi vội chạy ra chợ cổ quơ quào các hình "cartes postales" của xứ lạnh này, chạy hái vội mấy đóa hoa khô Đà Lạt để về làm giống, vì tâm linh tôi đã cảm nhận được mình sẽ vĩnh viễn từ giã nó.

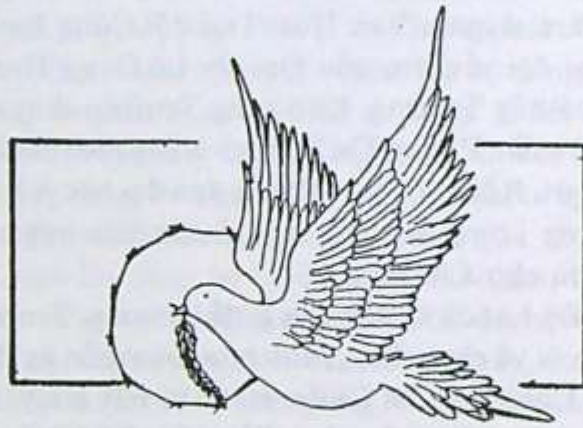
Sáng ngày 30/3/75, các xe GMC của Trường đã làm việc tới đũa, chạy đũa từng tốp SVSQ đẽn đõng chốt quốc lộ từ Đà Lạt đẽn đèo Ngoạn Mục và các cây cầu Quận Đơn Dương. Vị Chỉ Huy Trường Trường Võ Bị vẫn e ngại Việt Cộng sẽ tấn công phá đũa. Nhưng việc giữ an toàn quốc lộ lại không đãm đặ tin tưởng ở lực lượng Địa Phương Quân. Các xe tới tấp chở hết toán này đẽn toán khác. Và vì muốn giữ bí mật, tránh làm hoang mang bên ngoài cũng như trong Trường, nên SVSQ chỉ biết đũa lệnh chuẩn bị đẽm theo đủ đồ hành quân và đồ quan trọng. Ít ai biết đũa lần ra đi này cũng chính là lần từ giã bao kỷ niệm nơi Đà Lạt.

TRƯỜNG VÕ BỊ DI TẢN

Chiều ngày 30/3/87, kế hoạch phân công và hành quân đũa ban hành xong. Trường Võ Bị di tản. Nếu đi xe thì một đẽm tới Phan Rang, còn đi bộ thì phải đi đũa rừng đũa tiên liệu sẵn. Nếu đũa độ thì các cánh quân đi bộ phải phối hợp nhịp nhàng tùy nghi. Đại Tá Quân Sự Vụ Trường Nguyễn Thúc Hùng Chỉ Huy Phó. Còn Trung Tá Văn Hóa Vụ Trường Nguyễn Phước Ung Hiến thì đã cáo bệnh đau bao tử cả tuần trước. Trung Tá Nguyễn Bùi Thức, Trưởng khoa Khoa Học Xã Hội Xử Lý Thường Vụ đãm sĩ quan Văn Hóa. Đại đũa Công Binh đi cuối cùng, đũa đũa yểm trợ của Đại Ủy Lý Công Thuận chãm ngòi plastic phá hủy Trường. Kho xăng Trường cháy sáng một góc Đà Lạt. Bồn đũa Phòng Thí Nghiẽm Nặng tạo thành một cây lửa cháy rực trời. Rồi kho đũa, nhất là đũa đũa bác ở Liên Đũa Yểm Trợ Quang Trung, nổ long trời lở đũa, làm nứt nhiều bức tường cũ ở khu chợ Chi Lăng.

Dân chúng Đà Lạt đã không còn gì đẽ hy vọng. Trường Võ Bị đã di tản. Họ vội vã chạy theo, cảnh hỗn loạn diễn ra chưa từng thấy. Trường Cảnh Sát Dã Chiến mạnh ai nấy chạy. Lại thêm một cây khói phát xuất từ Trường Cảnh Sát Dã Chiến. Trường

Chiến tranh Chiến trị thì trật tự hơn, các SVSQ và một số sĩ quan vì thiếu xe, phải đành chạy bộ. Tôi cùng một số bạn còn tiếc chiếc xe hai bánh, nên ráng đem theo và chạy theo đoàn xe Trường. Hai bên đường dân chúng hốt hoảng ngơ ngác nhìn đoàn người đi qua.... Vài toán SVSQ rời ổ phục kích đi bộ hàng chục cây số để chờ xe trở lại rước. Ban đầu thì còn mang nhiều đồ linh kiện và súng lớn. Một hồi sau, thì ai nấy cũng đều ... gọn ghẽ. Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường Lâm Quang Thơ, mang hai sao, đeo kính râm, cầm gậy chỉ huy, ngồi xe Jeep có xe tăng riêng hộ tống, vẫn hiên ngang dẫn đoàn xe đi tản. Phải chăng nhờ hình ảnh này mà gieo được niềm tin cho đoàn người đi theo trật tự và kỷ luật hơn? Đoàn xe lên đến đỉnh đèo, những tràng đạn đại liên M60 vẽ những vết đạn lửa đỏ rực ngang qua đường đèo thẳng qua thung lũng đối diện. Tiếng súng nổ ở thung lũng vang dội thật mãnh liệt và rợn người. Lại một phen bỏ vía cho đoàn người đi tản. Tất cả xe cộ đều tắt đèn, mọi người đều nhào nằm đại bên vệ đường. Nhưng một lát sau, thấy làn đạn vẫn có ý tránh đám đông nên ai nấy đều yên tâm hơn. Các máy truyền tin C25 đã bắt liên lạc được nơi phát xuất tiếng súng. Thì ra đó là ải địa đầu của một đơn vị Địa Phương Quân với cấp đại đội thuộc địa phận Tỉnh Phan Rang. Dây kềm gai "concertina" vẫn còn kéo ngang đường



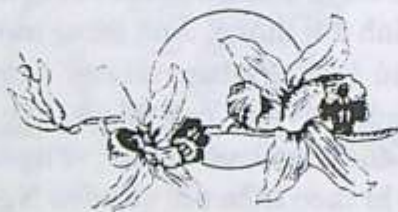
suốt hai tiếng. Những tia lửa còn chan chát nổ ròn. Xe cộ vẫn nổ máy trong bóng tối. Người ta hết còn sợ tiếng súng nữa. Ai cũng sốt ruột nghĩ rằng mình cần đi sớm thì tốt hơn. Tôi có nghe giai thoại của Thiếu Tướng và viên Đại Đội Trưởng đồn Địa Phương Quân qua giọng chậm chậm của Thiếu Tướng: “Long Phi! Đây Cảnh Hạ! Anh là ai? Anh biết đang nói chuyện với ai không? Tôi là Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ Chỉ Huy Trưởng Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt kiêm Tổng Trấn Liên Tỉnh Tuyên Đức Bảo Lộc đây! Tại sao anh không mở rào, còn chờ gì nữa? Tôi ra lệnh cho anh đó. Anh mà không mở là không được với tôi đó!”

Tôi nghe tiếng mất tiếng còn từ cái ống nghe máy truyền tin phát ra, đại ý là rất tiếc, vì phải đợi thượng lệnh của Tiểu Khu Trưởng Phan Rang. Nhưng liên lạc ngắt hai tiếng rồi mà sao không ai trả lời! Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ với giọng lè nhè, đầy đe dọa, nhấn mạnh từng tiếng một: “Cái thằng Tỉnh Trưởng của anh giờ nó đã trốn lâu rồi, còn đâu mà trả lời cho anh. Chắc anh đủ khôn để biết tình thế ngay bây giờ. Vậy anh có chịu mở cổng không?”

Tức thì cổng được mở! Thiên hạ chen nhau đổ xô dành đi trước. Lại chuyện khôi hài, đoàn lính đồn chỉ kịp xách súng và chụp vội cái ballot, bỏ đồn hơ hãi nhập vào đoàn người đang di tản. Trong chốc lát, những chuyến xe dẫn đầu đã xuống hết đèo và Bộ Chỉ Huy Trưởng Võ Bị đã gom quân tại Sông Pha, cạnh nhà máy phát điện Đa Nhim. Đèn điện ở đây sáng rực. Tôi cũng nghỉ mệt, nhìn trở lại đoạn đường đèo vừa qua sao thấy thì vị quá. Lúc ấy lối 3 giờ sáng, ánh trăng lười liềm khuyết hơn phân nửa, còn treo trên đỉnh đồi thông. Ánh trăng mờ ảo trong sương khuya lạnh, tiết ra từ hương rừng núi cao nguyên Đà Lạt, rọi đường cho đoàn người sợ Việt Cộng đổ xô chạy. Những cặp đèn pha không ngắt nối đuôi nhau, uốn khúc, vẽ ngoằn ngoèo những đường sáng rực, lắc lư theo triền núi của đèo Ngoạn Mục thật là

... ngoạn mục một cách ngang trái làm sao. Được nghe những người đi sau tả ngọn lửa của Trường Võ Bị bị phá hủy và cảnh hủy hoại nhiều nơi ở Đà Lạt trước đó mấy giờ, nước mắt tôi chảy. Lâu lắm, tôi mới được khóc một cách tự nhiên, không sợ ai dòm ngó mình. Tôi cũng chẳng buồn lau nước mắt. Mùi vị nước mắt hôm ấy vừa mặn, vừa đắng vì pha với mồ hôi và cát. Tự nhiên, tôi thương Đà Lạt chi lạ, trí óc lẫn quẩn thương nhớ hình ảnh Trường Võ Bị mà lòng thì quặn đau như cắt. Qua lý trí, tôi biết rằng đời mình bắt đầu đổi hướng hẳn. Đà Lạt bắt đầu giờ phút này chỉ còn là kỷ niệm mà thôi! Mất hết rồi! Quê hương mình cũng bị mất mát và còn bị đe dọa nữa. Tôi dư biết rằng cuộc đời mình sẽ bị quay cuồng trong những ngày sắp tới. Chắc khó sáng sửa lắm! Tôi biết là mình vừa trải qua một biến cố ruộng dâu biến thành biển cả. Vậy mà trí tưởng tượng của tôi cứ chập chờn như chìm trong cơn mộng, không hình dung nổi hiện trạng.

Nhờ cỡi chiếc Lambretta hai bánh, con ngựa sắt trung thành với tôi qua năm tháng ở Đà Lạt, tôi chạy trước đoàn xe Võ Bị cho chắc ăn, là không sợ trễ theo đoàn xe Trường, mà còn mang theo được chiếc xe. Nhưng được khoảng 5 cây số, một tiếng nổ, rồi hai tiếng nổ của đạn M79 từ trong núi bắn ra đường. Tất cả xe đều quay đầu, tôi cũng làm giống vậy, chạy trốn chết. Đoàn người vẫn chen chúc dành đường qua mặt. Trường Võ Bị vẫn đóng quân, đợi sáng hôm sau mới khởi hành. Từ lúc khởi hành, tôi đã đi cặp với một người bạn thân đồng nghiệp, thân từ hồi tóc còn để chỏm, tức Trung Úy Nhậm. Anh này chạy Honda. Lúc nào hai đứa chúng tôi cũng đi trước đoàn xe Võ Bị một chút.



TẠI PHAN RANG

Chúng tôi tới Phan Rang, sắp vô thành phố. Phong cảnh quanh hiu thấy rõ, những tiếng súng của đám lính vô kỷ luật và của đám tù vượt ngục đang đón đường và xông vào nhà dân uy hiếp cướp của.

Lúc bấy giờ chúng tôi một tâm lý điếc không sợ súng, dân chúng họ khoát tay bảo đừng chạy tới nữa, vì có cướp. Tôi tự lý luận, mình cũng chẳng có gì sợ cướp cả, vả lại mình cũng có súng, có lựu đạn mang theo đủ để đối phó. Tôi và Nhậm vẫn chạy vào thành phố Phan Rang. Trước mắt chúng tôi, chúng nó mấy chục đứa đang cầm súng M16 chĩa vào mình mấy người quân nhân để tước súng và lục soát của cải. Tôi vội ngừng lại, nhập vào đám người địa phương đang hé cửa mục kích chúng nó hành nghề. Đầu tóc đứa nào đứa nấy dài, bù xù, quần áo bẩn thỉu, tay ghi cò súng bắn chan chát cách đầu nạn nhân chỉ vài tấc. Xa xa có vài vũng máu. Chúng nó cũng bắn phá cửa sắt của những nhà không chủ, sau đó có một đám người khác tràn vào vơ vét của cải.

Chúng nó chạy rần rần, bắn rượt mấy xe Honda để ăn cướp. Tôi dựng đại chiếc xe Lambretta bên lề đường và đi ngược trở lại đợi xe đoàn “nhà”. Sự đe dọa nguy hiểm đã huỷ diệt ý thức tiếc của, tiếc chiếc xe.

Qua trưa ngày 1/4/75, đoàn xe Võ Bị đi ngang. Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ vẫn hiên ngang ngồi trên xe Jeep thật là thách thức, và chiếc trực thăng riêng vẫn bay cao vút theo trên đầu. Bọn cướp né vào các ngõ hẻm, tay vẫn ghi súng sẵn sàng nhả đạn trả đũa. Thiếu Tá Sung dặn nhỏ trên xe: “Thôi, kệ mẹ nó, đừng chọc chúng, rủi chúng bắn vãi lên sẽ chết nhiều người”...

Giờ thì thành phố Phan Rang bỏ trống hoàn toàn. Những con cá biển còn nằm im trên sạp chợ cá, chưa ươn hẳn. Một dấu hiệu chứng tỏ họ vừa mới chạy vội. Các binh chủng bạn mất chỉ huy, không ai bảo ai, vẫn bám sát theo lực lượng Trường Võ Bị.

Nhưng khi chiếc xe tôi đi quá giang chạy gần đến Cà Ná, mọi

người trên xe đều phát giác chừng một đại đội Việt Cộng, đội nón cối, đang lảng xăng ở lưng chừng triền núi không xa. Tất cả đều chuẩn bị khi thấy chúng. Súng ở tư thế sẵn sàng nhắm đạn. Nhưng không biết vì họ thấy mình đông, hay không được lệnh đánh chặn đường đoàn binh rút lui, mà đoàn di tản đi qua vẫn êm.

ĐẾN PHAN THIẾT

Đến Phan Thiết, sắp vô thành phố, đoàn xe bị kẹt nằm chờ. Một số dân chúng di tản chậm nhất từ Đà Lạt cũng đã đến nơi cộng thêm với đoàn di tản từ miền Trung nên số người đông không sao kể xiết.

Trường Võ Bị đóng quân ở một trường học gần cầu phía bắc thành phố. Dân chúng và xe cộ đặc đường. Tiếng súng của bọn lính đi ăn hàng trong thành phố nổ ròn sáng đêm. Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường Trường Võ Bị Đà Lạt đã lên máy bay trực thăng đi xoay sở cho Trường trước. Đại Tá Nguyễn Thúc Hùng, Chỉ Huy Phó Xử Lý Thường Vụ cho Tướng Thơ. Trường Võ Bị bây giờ chỉ còn thấy các cấp Thiếu Tá là chỉ huy trực tiếp thôi.

Một đêm thức trắng, bất hoại. Các Anh Em hay tin đoạn đường sắp đến tỉnh Bình Tuy bị giựt sập cầu và có nhiều người chết ở ổ phục kích đó. Các xe tăng đã vượt lên trước để đánh ổ phục kích. Chúng tôi được lệnh sẽ mở đường máu, đánh chốt Việt Cộng ở Rừng Lá, để tiến bằng đường bộ thẳng về Sài Gòn.

Sáng ra, đoàn xe đang chờ tin để khởi hành, thì vào lúc 7g30



trái bích kích pháo 82 thực rất gần và nổ vào thành phố. Trong đó có một trái rớt trúng cây xăng phía tả ngạn gần cầu. Tức thì, người ta ới ới chạy kêu la thảm thiết. Các xe nổ máy chạy bừa, đụng lung tung. Súng ống, lựu đạn, bidon v.v... bị rớt bỏ đầy đường. Nhiều xác chết vô thừa nhận nằm rải rác dọc theo con đường di tản.

Nhiều người ở thành thị ít có dịp chứng kiến cảnh pháo kích nên kinh hãi khủng khiếp. Các SVSQ được dịp thực hành các bài học quân sự ở quân trường. Họ được tiếng là rất kỷ luật và gây niềm tin, làm đầu đàn cho các binh chủng bạn thiếu người chỉ huy. Đạn pháo nổ, người lính biết cách tìm nơi trú ẩn, nhưng dân chúng cứ chạy lảng xăng. Không ai chỉ huy đoàn binh tạt nạt. Bỗng kể bên tôi có một anh Thượng Sĩ Cảnh Sát Dã Chiến la lên: “Trời ơi! Coi chừng Việt Cộng nó tiền pháo, hậu xung, mà lại không có ai chỉ huy mình cả. Có ai lon lón nhất, hãy chỉ huy chúng tôi.” Tôi lanh trí bắn liền mấy phát, bắt buộc chiếc xe GMC phải ngừng chạy, kéo cán bừa vào dân chúng và bắt buộc những người đang chạy lượn quỳnh phải nằm xuống tránh đạn. Tiểu lâm thật! Anh Thượng Sĩ này thấy tôi la hét và có mang quân hàm, nên liền “phong” cho tôi chỉ huy tất cả vùng đầu cầu. Tôi nhận ngay, bắn liền mấy phát chỉ thiên, quát lớn lên: “Tất cả theo lệnh tôi! Coi chừng Việt Cộng nó tiền pháo hậu xung và có thể tràn qua đầu cầu.” Thật không ngờ tinh thần kỷ luật khi hữu sự rất ư tuyệt đối. Tất cả có chừng 200 quân nhân đủ loại binh chủng đang có mặt, đều tuân lệnh tôi răm rắp. Có trách nhiệm rồi, tôi không còn nằm một chỗ nữa, mà phải chạy lum khum, vai mang ballot, tay ghi súng, đầu đội nón sắt, chạy đến từng toán lính đang nằm, để ra lệnh bố trí cho hợp lý hơn. Thấy từ xa có chừng hơn 20 Sinh Viên Võ Bị đang chạy lúp xúp cặp theo ven tường rào, tôi liền gọi to: “Võ Bị! Võ Bị! Hãy phục kích tại cánh trái cầu.” Gặp anh Thiếu Úy Nguyễn Văn Hưng, giảng viên Khoa Nhân Văn, đồng đội, tôi mừng quá liền “phong” cho anh làm cấp

phó của tôi, chạy giữ hướng bắc với một số SVSQ Võ Bị khác....

Sau đó, đoàn xe Võ Bị chạy khắp nơi, tìm bãi để kê tàu đê thất hạm đội vào chỗ. Nhưng chạy đi đâu cũng có đám dân chúng và binh lính chạy theo để kè chỗ. Thấy cảnh bất ổn và vô phương kiểm soát được, Cấp Chỉ Huy Trưởng Trường Võ Bị ra lệnh tan hàng, nghĩa là mạnh ai nấy lo tự túc.

Nhưng rồi cơn sóng gió cũng qua đi. Sau này, khi vào tù cải tạo ở Long Khánh, tôi có gặp Trung Ủy Nguyễn Văn Cầu, nguyên Đại Đội Trưởng ở Tiểu Khu Phan Thiết thời ấy, cho biết là bốn trái đạn cối nổ kia không phải do Cộng Sản bắn, mà chính là do ý kiến của viên Tỉnh Trưởng Phan Thiết muốn đuổi đám di tản ra khỏi tỉnh này.

Các ghe đánh cá tấp nập rời bến chở mười người di tản. Nhiều ghe lớn bị làn sóng người tràn xuống quá trọng tải, khi vừa xô ghe ra khỏi bờ thì có nhiều người trên bờ muốn nhào theo ghe, nên xả súng bắn vào ghe, làm nhiều người mạng vong. Đó là chưa kể, thời tiết mùa sau Tết có nhiều giông gió lớn, cho nên nhiều chiếc ghe chở quá trọng tải bị chìm. Rất nhiều xác và đồ vật quý giá trôi tấp vào bờ.



ĐẾN BÌNH TUY

Đoàn xe chạy suốt đêm. Khi đến gần ngã ba Bình Tuy, còn cách chừng hơn 10 cây số tôi đã ngửi thấy mùi tử khí xông lên nồng nặc. Đồ đạc hành lý quăng bừa bãi hai bên vệ đường. Kế tiếp, một cây cầu bị mìn sập, một chiếc Commando Car bị cháy còn bốc khói, một chiếc xe Jeep bị lật nghiêng cháy dở. Nhiều loại súng vất bỏ ngổn ngang, nhiều xác nằm rải rác. Đường xe phải bọc chạy một khoảng trong rừng, xuyên qua con suối cạn. Lại tới một cảnh tượng hãi hùng quá sức tưởng tượng. Nhiều xác chết của các quân nhân mặc quân phục Nhảy Dù, Biệt Động Quân, hoặc Thủy Quân Lục Chiến nằm trên vũng máu, trên quốc lộ, tay còn cầm khẩu súng. Xác thường dân cũng nhiều. Mùi máu xông lên tanh nồng. Nhiều xác chết dẹt lép vì bị nhiều xe cán lên trong đêm. Tài xế có giỏi lái xe thế mấy cũng khó tránh được xác người nằm ngổn ngang. Qua khỏi khúc lộ này, tất cả mọi người đều kinh hoàng hiện rõ trên nét mặt.

Sau này, tôi nghe nói là không phải Việt Cộng phục kích đoạn đường đó. Chính vì địa phương này muốn tránh cảnh biến thành phố Bình Tuy thành mồi cho bọn cướp có vũ trang nên muốn chặn họ để kiểm soát trước khi cho họ vào. Số quân nhân di tản này vẫn hiên ngang đi vào, thành thử có cuộc đụng độ đẫm máu và sau đó đoàn xe tăng từ miền Trung di tản vào chạy đến dẹp đường và thanh toán đại đội Địa Phương Quân phục kích kia.

Đường Bình Tuy - Vũng Tàu đã bị bọn Việt Cộng đóng chốt và kiểm soát lâu rồi. Tại ngã ba Bình Tuy, tôi đã nghe tiếng đạn đại liên M50 không dứt, vì lệnh của Tướng Nhựt và vị Tỉnh Trưởng Bình Tuy không muốn số quân nhân vô kỷ luật nhập vào thành phố để thao túng cướp bóc. Phải thành thật mà nói rằng, sự mất mát quá nhanh các tỉnh miền Trung trong đó có trách nhiệm của đám quân nhân vô kỷ luật. Họ theo đoàn người di tản, khi đến tỉnh nào là họ cướp phá, làm hoang tàn ở thành phố tỉnh đó. Chỉ còn thuần túy là luật của kẻ mạnh thôi.

Chuẩn Tướng Nhựt chỉ huy lập vòng đai mới miền Trung. Ông ngồi xe thiết giáp M113, đập án ngữ bít đường vào thành phố, ra lệnh tất cả phải bỏ khí giới mới được vào. Trường Võ Bị nhờ có trật tự và có cấp Tướng Chỉ Huy can thiệp, nên không phải gom súng và được vào trước. Tôi tình nguyện đứng tại cổng nhìn mặt, và chỉ cho phép “dân Võ Bị” mới được vào cổng. Ở đây, có nhiều xác chết bị lạc đạn, và nhiều xác quân nhân bưng bĩnh không tuân lệnh địa phương. Lệnh của Tướng Nhựt sẽ bắn liền tại chỗ các tội phạm bị bắt quả tang cướp của, hãm hiếp hay còn giữ vũ khí. Vài tên bị bắn tại chỗ làm gương thấy rợn người. Một đồng vũ khí đủ loại và lựu đạn chất cao như núi, nhất là lựu đạn.

Đêm đó, ở tại sân banh Bình Tuy yên ổn bởi vì có một hàng rào quân cảnh giữ trật tự.

Trường Võ Bị và Chiến Tranh Chính Trị được chuyển tới phi trường Bình Tuy chờ máy bay đến rước về Biên Hòa. Đoàn dân di tản được lệnh Trung ương khuyên trở về quê cũ làm ăn, hoặc ở lại đó định cư chờ tiếp trợ với hy vọng mong manh. Vì thật ra, với đoàn di tản hàng triệu người, làm sao chánh phủ có đủ sức cứu trợ, trong lúc số dân chúng đã vọt tăng mấy lúc gần đây ở Sài Gòn. Ai có tiền thì tự túc tìm cách về Sài Gòn.

Cuộc hành trình của Trường Võ Bị suốt 4 ngày trên đoạn đường di chuyển, và 3 ngày giang nằng ở phi trường đợi phi cơ đưa về Biên Hòa. Một tuần lễ chần, một thời gian quá dài dành trọn cho sự căng thẳng thần kinh, mồ hôi phí phạm, thiếu ăn và nước uống.



TRƯỜNG VÕ BỊ VÀ THÂN PHẬN

Sau đó, Trường Võ Bị được ở đầu tại Trường Bộ Binh Long Thành, rồi tổ chức sơ sài và vội vã Lễ Mãn Khóa cho 450 SVSQ Khóa 28 và 29 được đeo lon Thiếu Úy quá non ngày tháng.

Rồi Thiếu Tướng Chỉ Huy Trường Lâm Quang Thơ, cùng một số tướng lãnh khác di tản từ miền Trung, phải vào nằm ấp ở Tổng Tham Mưu “chờ” tháng sau di tản qua Mỹ, hoặc ở lại ra Bắc “thăm lăng Bác”. Còn những người khác, tôi có dịp gặp lại trong tù Cộng Sản, hoặc đã hóa ra người thiên cổ trong kiếp tù đầy như: Trung Úy Bùi Nhữ Trụ thất cổ bằng dây điện, Trung Úy Đinh Mạnh Tín (Khoa Vật Lý) tự vận, Trung Úy Phan Công Huỳnh (Khoa Khoa Học Xã Hội) bị sốt cấp tính chết, Trung Úy Cường (Khoa Điện) bị mù mắt. Còn những người khác như: Chuẩn Tướng Lê Văn Thân bị bại mấy tháng sau và bị đưa ra Bắc cùng chung với Trung Tá Nguyễn Bùi Thức (Trưởng Khoa Khoa Học Xã Hội), Trung Tá Tống Phước Đáng (Trưởng Phòng Điều Hành VHV), Trung Tá Mai (Trưởng Khoa Anh Văn), Thiếu Úy Nguyễn Quốc Lập và Trung Úy Trương Kim Chung (Khoa Học Xã Hội), và nhiều sĩ quan Quân Sự Vụ. Tôi có gặp những người còn ở miền Nam tại Suối Máu Biên Hòa, hoặc phá rừng Trảng Bôm như: Thiếu Tá Dương Thiệu Hiểu, Thiếu Tá Phạm Kế Viêm (giáo sư nổi tiếng dạy Toán), Thiếu Tá Trần Đạo Hàm, Thiếu Tá Võ Đệ, phá rừng Trảng Bôm và tù hai năm rưỡi. Trung Tá Nguyễn Hữu Thông (Văn Hóa Vụ Phó) thì quá tội, ốm nhom, cần cỗi nhưng vẫn còn dư sĩ khí và làm thơ rất có giá trị. Trung Tá Nguyễn Thượng Hành (Trưởng Khoa Vật Lý) và Thiếu Tá Thịnh (Trưởng Khoa Nhân Văn) giờ đầu tóc bạc phơ, râu dài thậm thọt như tiên ông đạo cốt. Xót xa thay! Thiếu Úy Nguyễn Ngọc Trụ (Khoa Học Xã Hội) bị phát giác bao che và hoạch định cho một số Sinh Viên Võ Bị trốn trại, nên bị xử bắn sau nhiều ngày bị cực hình tra tấn. Riêng Thiếu Tá Đặng Hữu Oanh (Liên Đoàn Phó Liên Đoàn Yểm Trợ) chết đi để lại

một gia đình rách nát với 11 đứa con quá đói. Đồng thời, có rất nhiều cựu SVSQ Võ Bị đã bị chết hay chịu cảnh tù đầy một cách “đặc biệt” hơn, vì lý do luôn luôn lưu giữ các truyền thống bất khuất của Trường Mẹ.

Ở trong trại tù Cộng Sản, tôi có dịp được nghe quản giáo Việt Cộng “lên lớp” ba hoa chích chòe mạt sát Trường Võ Bị rằng ngày nay Trường này chỉ đáng làm chỗ nuôi ngựa cho Xã Hội Chủ Nghĩa thôi. Phải mà! Hèn gì! Mất nước là mất tất cả!

Song song với những cấp Chỉ Huy dám lấy cái chết để chứng minh chí khí can trường đầy tiết tháo của mình, thì cũng có một số khác lại lo chạy trước, nỡ bỏ dân, bỏ đàn em ở lại để tạo cảnh rần mất đầu, gây nên cảnh nhiễu loạn trong cuộc di tản. Dân chúng sợ Cộng Sản vì Cộng Sản quá tàn ác, chớ Cộng Sản thật sự chẳng mạnh và chẳng ra trò trống gì.

Cảnh tàn khốc và mất mát như vậy đã vì đâu nên nỗi?! Hỡi các chiến hữu, cùng những người đã được may thoát khỏi nanh vuốt Cộng Sản rồi, liệu có còn nhớ cái thời đã đổ quá nhiều nước mắt đó không?!

Viết xong tại San Diego ngày 8/2/1980

NGUYỄN KẾ NGHIỆP



Ôn lại bài thơ

CHIÊU HỒN NƯỚC

● ĐÀO HỮU DƯƠNG

Hôm nay trong cảnh người Việt ly hương ôm mối hận thù quốc phá gia vong, thiết tưởng cũng hợp thời để cùng nhau ôn lại bài thơ rục rủa đấu tranh tựa đề "*Chiêu Hồn Nước*". Bài thơ này do một thiếu niên làm ra khi mới vừa 18 tuổi, đã đi vào lịch sử Việt Nam cận đại của những cuộc nhân dân nổi dậy chống thực dân đô hộ để giành độc lập tự do cho Tổ Quốc.

Bài "*Chiêu Hồn Nước*", tác giả là **Phạm Tất Đắc**, được viết và in vào năm 1927, trong khí thế bừng bừng của phong trào ái quốc đang lan rộng trong dân gian dưới thời bảo hộ Pháp, nhất là trong giới sinh viên và học sinh được khích động mãnh liệt bởi các nhà cách mạng tiền bối lừng danh như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Lương Văn Can, Bài thơ coi như "quốc cấm" này được phổ biến mau lẹ trong dân chúng, được nhiều người thuộc lòng và truyền khẩu nhau sâu rộng thời bấy giờ.

Đọc lại bài thơ "*Chiêu Hồn Nước*" và ôn lại cuộc đời ngắn ngủi nhưng hào hùng của một thanh niên liệt sĩ, đáng làm gương cho các bạn trẻ bây giờ, để nuôi dưỡng tinh thần dân tộc, hun đúc ý chí đấu tranh, chuẩn bị cho một ngày mai quang phục quê hương.

Phạm Tất Đắc, tác giả bài thơ "*Chiêu Hồn Nước*", sinh năm 1909 tại xã Dũng Kim, phủ Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (Bắc Việt Nam). Đậu tiểu học năm 14 tuổi và vào học trường Bưởi ở Hà Nội năm 1923. Đến năm 1926, Phạm Tất Đắc đang học năm thứ Tư bậc Thành Chung và sắp thi ra lấy bằng cao đẳng tiểu học, thì xảy ra phong trào **Lễ Truy Diệu** nhà cách mạng Phan Chu Trinh. Nhân đây lòng ái quốc được khơi dậy sôi nổi và sinh viên học sinh khắp nơi bãi khóa để tang Cụ Phan. Phạm Tất Đắc hăng hái tham gia, đeo băng đen trên cánh tay để tang, và làm nhiều bài thơ đấu tranh khích động tinh thần đồng bạn.

Tiếp theo là **Lễ Truy Diệu** Cụ Cử Can tức cụ Lương Văn Can, hiệu trưởng trường cách mạng "**Đông Kinh Nghĩa Thục**" vào năm 1927, khiến thanh niên ái quốc Phạm Tất Đắc hăng say dẫn thân vào đường đấu tranh bẻ gãy xiềng xích nô lệ của ngoại bang. Trong niềm xúc cảm cao độ, Phạm Tất Đắc đã đem hết tâm huyết phổ vào một bài thơ dài nói lên nỗi thống khổ của người dân mất nước và hô hào con cháu Lạc Hồng đứng lên đáp lời kêu gọi thiết tha của **Hồn Nước**.



Bài thơ lịch sử "*Chiêu Hồn Nước*" được nhà in Thanh Niên ở Hà-nội ấn loát và phát hành. Nhưng sách "quốc cấm" này chỉ mới xuất bản được vài hôm thì mật thám thực dân đã bắt ngay được tác giả và cả viên quản lý nhà in, đều bị truy tố ra Tòa Án về tội chống phá chính phủ Bảo Hộ. Trước Tòa, được cật vấn là kẻ nào đã xúi dục bị cáo hoặc đã mượn tên bị cáo để viết bài thơ ấy, Phạm Tất Đắc đã điềm tĩnh trả lời: "Đầu tôi nghĩ, tay tôi viết, mọi việc hoàn toàn chỉ do một mình tôi làm cả." Vì bị cáo còn vị thành niên, theo luật lệ của thực dân đương thời thì thiếu niên đủ 21 tuổi mới là tuổi trưởng thành, nên Tòa Án Pháp đã gọi Cụ thân sinh ra bị cáo là Cụ Phạm Văn Hanh ra Tòa để trả lời về tội phạm của con. Cụ Hanh đã gây cảm phục sâu xa cho mọi người khi Cụ khẳng khái trả lời: "Khi con tôi còn ở nhà với cha mẹ nó thì bốn phận dạy dỗ thuộc về tôi. Nhưng nay tôi đã cho nó đi học



ở trường của chính phủ thì mọi việc nó làm chính phủ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm, công việc giáo dục nó bây giờ là ở chính phủ, sao các ông lại hỏi tôi?"

Vì Phạm Tất Đắc lúc ấy mới 18 tuổi, còn vị thành niên, nên thực dân Pháp phạt giam vào nhà "trừng giới" cho đến tuổi trưởng thành. Sau sự ảnh hưởng tai hại của ông ở nơi đô thị, nên

thực dân lại ra lệnh đưa ông lên giam ở trại “Trí Cự” tận tỉnh Bắc Giang. Rồi để hành hạ ông, và để biệt giam xa các can phạm khác, thực dân giải ông về giam tại nhà pha Hỏa Lò Hà Nội. Đến ngày 16 tháng 3 năm 1930, khi đủ 21 tuổi, ông được thực dân thả về, nhưng vì trải qua bao năm giam cầm đầy ải, sức khoẻ ông đã suy nhược hẳn, bệnh hoạn liên miên cho đến ngày 24 tháng 4 năm 1935 thì ông từ trần, tại nhà ở đường Luro Hà Nội, năm ấy ông mới vừa 26 tuổi.

Để tưởng niệm người thanh niên liệt sĩ hào hùng **Phạm Tất Đắc**, một gương ái quốc sáng ngời cho thế hệ trẻ noi theo, tôi xin trích đăng đoạn đầu của bài thơ lịch sử “*Chiêu Hồn Nước*” để chúng ta cùng đọc bài thơ đấu tranh tuyệt tác mà những người trong lớp chúng tôi đã học thuộc lòng và còn ngâm nga mãi với bao niềm phấn khởi và xúc động rạo rạo. Bài thơ này dài 196 câu song thất lục bát, chia là 4 đoạn, vì khá dài nên chỉ xin trích đăng đoạn đầu ở kỳ này, còn lại 3 đoạn xin hẹn một dịp khác sẽ đăng hết toàn bài.

CHIÊU HỒN NƯỚC

*Cũng nhà cửa, cũng giang san,
Thế mà nước mất nhà tan hỡi Trời!
Nghĩ lắm lúc đang cười hóa khóc,
Muốn ra tay ngang dọc, dọc ngang.
Vạch trời thét một tiếng vang
Cho thân tan với giang san nước nhà.
Đồng bào hỡi! Con nhà Đại Việt,
Có thân mà chẳng biết liệu đời.
Tháng ngày lần lửa đợi thời,*

Ngân ngờ ý lại ở người ai thương,
Nay sóng gió bốn phương càn đội,
Có lẽ nào ngồi đợi mãi hay sao?
Đồng bào cùng giống máu đào,
Thương ơi, tội nghiệp đời nào sót đây!
Nên mau mau dậy ngay kéo muôn,
Mà xót thương đến chốn Nhị, Nùng
Xưa kia cũng lắm anh hùng
Dọc ngang trời đất vẫy vùng bể khơi
Xưa cũng có lắm người hào kiệt
Trong một tay nắm hết sơn hà
Nghìn thu gương cũ chưa nhòa
Mở mày, mở mắt, con nhà Lạc Long,
Non sông vẫn non sông gấm vóc,
Cỏ cây xưa vẫn mọc tốt tươi.
Người xem cũng đáng con người
Cũng tai cũng mắt ở đời khác chi.
Cảnh như thế, tình thì như thế,
Sống làm chi, sống để làm gì?
Đời người đến thế còn chi,
Nước non đến thế còn gì nước non.
Nghĩ thân thể héo hơn tác dạ,
Trông non sông lã chã dòng châu.
Một mình cảnh vắng đêm thâu,
Muốn đem máu đỏ nhuộm màu giang san.
Ngọn gió lọt đèn tàn hiu hắt
Tiếng cốc kêu giày mặt anh hùng
Nghiến răng nuốt cái thẹn thùng
Mà chiêu hồn cũ về cùng non sông!..

(Phạm Tất Đắc)

NHỮNG BIỆN PHÁP ĐỐI PHÓ VỚI VIỆT GIAN LÀM KINH TÀI CHO CỘNG SẢN HÀ NỘI VÀ LỢI DỤNG ĐỒNG BÀO TỶ NẠN

*(Tinh thần buổi họp ngày 7-12-1986 do Ủy Ban Phát Huy
Chính Nghĩa Người Việt Tự Do tổ chức tại Trung Tâm
Nguyễn Khoa Nam, Santa Ana)*

NHẬN ĐỊNH RẰNG:

— Người Tỵ Nạn Việt Nam không phản bội Tổ Quốc, đồng thời cương quyết bảo vệ Danh dự cho Cộng Đồng bằng cách tránh những hành động vi phạm luật lệ để người Hoa Kỳ nhìn chúng ta với thiện cảm và không coi chúng ta là những kẻ tha phương cầu thực, bán cả Tổ Quốc và Danh Dự vì đồng tiền.

— Tẩy chay bọn Việt-gian và bẻ gãy kế hoạch kinh tài đen tối của Cộng Sản là một hành động yêu nước, là nhiệm vụ của người Việt Hải Ngoại.

CỘNG ĐỒNG CHÚNG TA QUYẾT ĐỊNH:

Biện Pháp 1:

Tự mình cương quyết tẩy chay, kêu gọi bạn bè thân hữu cùng tẩy chay các dịch vụ du lịch, và buôn bán do bọn Việt-gian chủ mưu.

Biện Pháp 2:

Báo chí Việt Ngữ cương quyết không đăng các loại quảng cáo du lịch và buôn bán với bọn Việt-gian. Hãy quan niệm nhận loại tiền đó là nổi giáo cho giặc.

Biện Pháp 3:

Triệt để không làm việc cho các văn phòng và cơ sở của bọn Việt-gian. Nhận tiền lương của Việt-gian là đồng lõa với Việt Gian.

Biện Pháp 4:

Xa lánh bọn Việt-gian bất luận chúng kinh doanh ngành nào. Người Việt chân chính và yêu nước không là khách hàng của chúng.

Biện Pháp 5:

Tìm hiểu và thu lượm tin tức và các hoạt động phản dân hại nước của bọn Việt-gian để kịp thời giúp đồng bào cảnh giác đề phòng, và tố giác các hành động phạm pháp của chúng trước pháp luật.

CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM HẢI NGOẠI



**TỰ THẮNG ĐỂ CHỈ HUY
NGƯỜI CSVSQ/TVBQGVN LUÔN NÊU
CAO TINH THẦN YÊU NƯỚC, SẴN SÀNG
LÃNH NHẬN TRÁCH NHIỆM
GÓP PHẦN GIẢI THOÁT QUÊ HƯƠNG
KHỎI GÔNG CÙM CỘNG SẢN.**

Sau 8 Tuần



HUẤN NHỤC

Thùy Châu (OR)

Tám tuần huấn nhục như sấm sét,
Bên tai Niên trưởng luôn la, hét.
Mới bước vào trường thật là rét,
Lau chùi cầu, cửa, quét và quét....

La hét....

Đầy ải thân xác cho bã ghét,
Lúc này không còn dám nói phét.
Cơ cực còn hơn anh hạng bét.
Nhảy xồm, hít đất hết toe toét,

Cho bã ghét...

Nghe đến Dã chiến, mặt tái mét.
Di hành, băng suối thì lét đét,
Cảm thấy mình hèn hơn bọ chét,
Đào có vào thăm cũng lấm lét.

Đồ bọ chét....

Alpha dạo phố trông rất nét,
Đào mà thấy mình, nằng khóc thét.
Thân hình chải chuốt không còn khét
Tâm sự với đào như chim két

Trông rất nét....

Thuật

hoài



Những

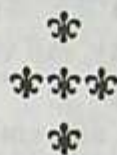
gốc

mai

già

*Từ buổi ly hương đếm tháng ngày
Tao đàn kết bạn bấy lâu nay
Câu ngâm đồng điệu hơi còn mạnh
Tiếng gọi hòa âm giọng chưa say
Quá khứ đời mình thôi thể đó
Tương lai đất nước quyết từ đây
Những mong chim Việt cùng nường cánh
Nhắm hướng trời Nam lướt gió bay.*

ĐÀO HỮU DƯƠNG



*Những gốc mai già vẫn nở hoa
Ngày về sửa soạn hội Âu Ca
Gió mưa chẳng cản chim tung cánh
Sông núi còn in ngựa ráng pha
Phấn khởi giải theo ngàn bước trẻ
Thành tâm gửi gắm chút tình già
Nghe chẳng non nước đang chờ bạn
Chớ quản đường về vạn dặm xa.*

ĐÀO HỮU DƯƠNG



CHUYỆN SƯU TẦM CÓ THẬT 100% ĐẶC BIỆT HY HỮU ĐÃ XẢY RA TẠI VN.

Anh em tù cải tạo Trại Hàm Tân đang nghỉ lao động cạnh bia rừng, vừa ăn cơm trưa, vừa nói chuyện linh tinh. Để lập nhiều thành tích báo cáo với Trưởng Trại, Hồ Công Toại bèn rình núp sẵn trong bụi cây rậm và bò sát đến gần chỗ anh em ngồi nghỉ để cố nghe thấy anh nào nói xấu “Cách Mạng”. Rủi thay, Hồ Công Toại đê phải cặp rắn hổ mang đang làm tình với nhau. Bị phá bất ngờ, tức mình, cặp rắn mổ nhiều phát đích đáng vào mặt Hồ Công Toại tím bầm, tưởng không thể nào sống được. Hồ Công Toại la lên. Anh em phát giác chạy đến cấp cứu. Nhưng lạ lùng thay, sau vài phút, Hồ Công Toại tỉnh lại và sức khỏe bình thường.

Ngày hôm sau, anh em tù cải tạo phá tiếp khu rừng mà Hồ Công Toại bị rắn cắn hôm qua, để chuẩn bị trồng bắp. Lần này, anh em lại sửng sốt, ngạc nhiên hơn khi nhìn thấy cặp rắn hổ mang cắn Hồ Công Toại ngày hôm qua, nay đã quấn nhau nằm chết gần đó không xa. Anh em đề nghị giao cặp rắn chết đó cho “anh nuôi” Lê Văn Lễ đem về làm thịt kho tiêu để “bồi dưỡng, tăng cường chất lượng” cho toàn tổ. Để tỏ ý phản đối, Nguyễn Duy Linh bèn ghé tai nói nhỏ với Lê Văn Lễ với giọng chửi thề “... !! - ĐM, Rắn độc cắn Nó mà Nó không chết. Rắn độc lại chết. Máu của nó còn độc hơn rắn độc. Nếu ăn thịt rắn đó, thế nào cũng bị lây máu anten thì bỏ mẹ...” Kết quả, cặp rắn đó được thương hại chôn xuống lòng đất như chôn hai anh bạn tù cải tạo đã chết vì nạn anten trong các trại cải tạo...

Trích trong Bản Tin Liên Lạc K.17

VĂN GỪNG

“*Vật Râu Cáo Hồ*”

T hưa quới vị độc giả,

Tôi phải dùng chữ “Vật” để áp dụng với “Cáo Hồ”, vì nếu dùng “Nhỏ” hay “Cạo”, nghe còn có vẻ “khả kính” quá. Đối với “Bác”, tuy là con nhà nhỏ, nhưng “Bác” lại là đứa bé “mất dạy” từ nhỏ. Bỏ sách đèn khi đang theo học trường làng, nên nền học vấn của “Bác” rất ư là lem nhem, nhưng nghiệp tiểu xảo của “Bác”, nghề ác ôn côn đồ (xài danh từ của “Bác” và đồng bọn thường dùng để chửi đối phương) thì thật là siêu việt. Lừa thầy, phản bạn là nghề của chàng mà! Tôi cảm thấy hả hê khi cần “Vật” râu “Bác” mà không thấy mình đã “phạm thượng”, vì “Bác” là một tên Việt gian, buôn dân, bán nước cho CS quốc tế; giết hại đồng bào, đưa dân tộc vào đường thống khổ mà còn dám làm thơ so sánh mình với Đức Trần Hưng Đạo là bậc anh hùng dân tộc. Còn tôi, cũng như đồng bào tôi có “phạm thượng” với “Bác”, e còn quá nhẹ. Vì thế, đến “lăng Bác”, mở lồng kiếng, lôi cổ “Bác” ra vật râu, là việc làm rất ư là huê dạng.

Vừa chợp mắt, nghe văng vẳng đâu đâu tiếng quát tháo của mấy anh cán bộ, bắt các em nhỏ hát râm rĩ: “... Bác chúng em, đáng cao cao, người thanh thanh. Bác chúng em, nước da nâu, râu hơi dài...”

Chu chọa! Tôi giật mình tỉnh dậy, không dám ngủ tiếp, vì bài hát xa xưa tả về dung nhan “Bác”. Hồi còn nhỏ, tôi được nghe khoái lổ nhĩ lắm, muốn được quàng khăn đỏ theo ban Kim Đồng, muốn vô hang Pắc Bó hầu hạ “Bác”, điều đóm cho “Bác”. Nhưng khi được nhìn đích thực thấy “Bác”, thì ôi thôi:

*"Bác có làn da... giống số ta,
Mặt thì không lớn bằng lá đa...
Trốn chui, trốn nhủi hang Pắc Bó
Hồn hển... ngồi thừ... thở hắt ra..."*

Sự thực phũ phàng và kém thơ mộng thế đấy. Nhưng những anh văn nô, thợ vẽ thì tạc hình "Bác" theo ý chúng rất ư là phương phi, phi nộn. Chẳng hạn như:

*"...
Má hồng, râu trắng tóc bạc phơ,
Áy Bác Hồ ta đáng kính thờ."
"Chỉ tội mặt dơi, đôi tai chuột
Màu hồng quần chị, buổi dăng cờ."*

Hai câu trên của "đại thi hào" Tố Hữu cộng sản trong bài "Buổi Dăng Cờ". Còn hai câu dưới của đại thi hào quần (dân) chúng ông Văn Gừng trong trường thiên thi tập "Khỉ Ấn Gừng".

Có giai thoại kể rằng, có lần Nguyễn Thị Bình và Nguyễn Thị Định từ trong Nam ra thăm "Bác" (hồi "Bác" chưa ngủm củ tỏi). Chắc độc giả đã đôi lần nhìn thấy hình ảnh hai bà chị này ở xọt rác đầu đường, xó chợ nào đó. Cả hai bà chị này rất ư là vai u thịt bắp, mồ hôi dầu, đứng cách xa cả thước còn nghe mùi thoang thoang. Tuy là đờn bà, nhưng họ lại có thân hình không đàn bà chút nào, không biết "đai-ét"; chụp hình chung với "Bác", hai bà kẹp hai bên, "Bác" đứng giữa trông thật tội nghiệp, vì lúc đó "Bác" sắp qui tiên, nên rất ư là mình hạc, xương mai. Bác không còn hơi sức "tăng gia" mà "vác cày qua núi" như trước đây chụp hình biểu diễn màn "tăng gia sản xuất" để có gạo... hiến cho Tàu.

Nếu nhìn kỹ tấm hình chụp chung này, độc giả chắc đã thấy râu "Bác" đã bị rụng quá nhiều và hình dung chỉ còn lại một cái chổi cùn để cho hai nữ đồng chí chà xát, xử dụng. Nên đại thi hào Văn Gừng nổi giận, phải thay "Bác" than rằng:

*"Hai chị ép bác quá đi thôi,
Chị đứng thế nghiêng, chị muốn ngồi.
Hai chị lên cương đo tài sức
Bác toan cố gắng, chẳng còn hơi.
Hom hem bác queo như tàu lá,
Hai chị thì gan vẫn cứ nhời
Bác nói: "Ba khoan", em còn nhớ?
Kẻo không sớm tiễn bác lên đời..."*

Giai thoại về Cáo Hồ trong dân gian thì còn nhiều chuyện cười ra nước mắt. Độc giả không nên nôn nóng, xin đón xem ở các hồi sau ... sẽ rõ.

Trích nhật ký của "Chị"
Nguyễn Thị Minh Khai
(Người Thối Minh Khai)

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

CỰU TRƯỞNG LÊ VĂN KIM

Chỉ huy trưởng TVBQGVN

Đã từ trần tại Pháp ngày 27 tháng 3 năm 1987, hưởng thọ 79 tuổi.

Thành kính chia buồn cùng tang quyến. Nguyên cầu linh hồn Trung tướng sớm tiêu điều nơi miền cực lạc.

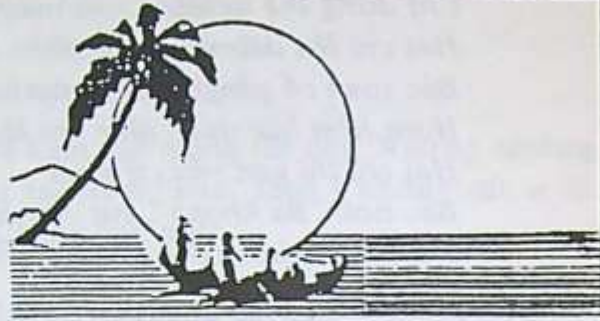
Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN

Trong

chiều

nắng

phai



□ NGUYỄN TRÙNG KHÁNH

Ta với em trong chiều nắng phai,
Tròn môi gió thổi sáo mang tai,
Mây trắng giăng giăng trời nổi bọt,
Sóng vỗ ngàn xa, sóng vỗ hoài.

Ta với em trong chiều nắng phai,
Bước dài bước nhỏ đụng đầu vai,
Tay rần tay trần đan tình nở,
Hình như đâu đó điệu đàn ai?

Ta với em trong chiều nắng phai
Ngắt bông hoa dại tóc mai cài,
Mắt long lanh nói lời chi đó,
Lâu lắm rồi mới ấm lòng trai

Ta với em trong chiều nắng phai,
Gót sen nhón nhẹ nụ hôn dài,
Đảo điên hoa, gió, trời, mây, sóng,
Muốn ngủ ngàn năm trong nắng phai.

Làm thế nào để XÂY DỰNG GD VÕ BỊ

LTS: Đa Hiệu xin giới thiệu với các CSVSQ và nhất là các chị bài viết sau đây của một CSVSQ K. 19 đã đăng trên bản tin Đa Hiệu Úc Châu. Đây là ý kiến rất hữu ích góp phần vào mục tiêu "cố gắng kiện toàn tổ chức và tích cực tham gia vào công tác cộng đồng" mà chúng ta đã thảo luận trong kỳ Đại Hội vừa qua. Tòa soạn cũng xin cảm ơn Gia Đình Võ Bị Úc Châu đã thường xuyên gửi Bản Tin về Ban Chấp Hành Trung Ương với nhiều bài vở xúc tích đầy tính chất xây dựng.

Nói đến xây dựng GDVB, hẳn phải có nhiều phương cách xây dựng, nhiều vấn đề, nhiều khía cạnh khác nhau. Trước hết chúng ta phải thấy chữ GDVB gọi nôm na ở đây không phải chỉ có con số trên dưới một trăm anh em có tên trong danh sách phổ biến được liệt kê theo mẫu tự và từng khóa lớn nhỏ, mà gia đình VB ở đây là bao gồm cả các anh lẫn các chị, các cháu và thân quyến ruột thịt trong gia đình.

Chúng ta nhìn nhận rằng trong suốt thời gian qua nếu không có bàn tay của các chị thì bầu không khí đại gia đình VB tại Úc có được màu sắc tình cảm nồng nàn tươi đẹp như ngày nay không? Muốn tìm ra phương cách xây dựng GDVB mà không bàn với các chị là một thiếu sót to lớn.

Qua quan niệm trên, tôi xin phép được hầu chuyện với các chị qua trung gian của mục LÀM THẾ NÀO ĐỂ XÂY DỰNG

GĐVB này.

Kính thưa quý chị,

Lời đầu tiên tôi xin gửi đến quý chị lời kính chúc sức khỏe, thịnh vượng an khang và đầy nghị lực để làm tròn thiên chức người vợ, người mẹ, và hỗ trợ đắc lực cho các anh trên đường tương lai.

Vi lý do địa dư và cơm gạo, cho nên mặc dù sống ở Úc Châu gần 7 năm rồi mà tôi chưa có dịp đưa gia đình đến thăm các chị, xin các chị hiểu cho.

Như các chị đã biết, anh em chúng tôi là những sĩ quan xuất thân từ Trường Võ Bị QGVN, là những thanh niên muốn đem bầu nhiệt huyết của mình phụng sự cho quốc gia, làm tròn bổn phận người trai đối với đất nước, cuộc đời vĩnh viễn gắn liền với những an nguy của Tổ quốc. Niềm hãnh diện của chúng tôi là được hy sinh càng nhiều càng tốt, để xứng đáng với tiền nhân và với những anh em chúng tôi đã làm rạng danh cho trường mẹ.

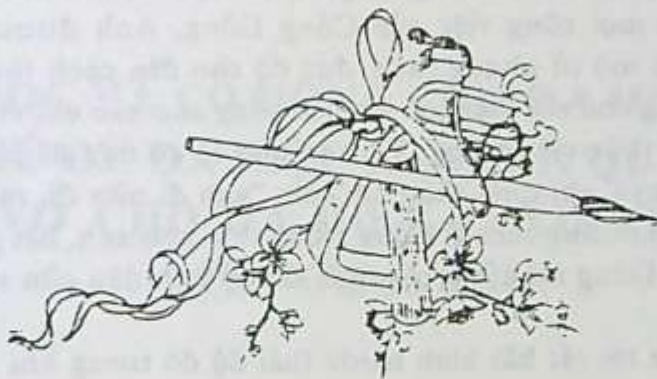
Bên cạnh đó, các chị là những người gần gũi nhất đã chia sẻ với chúng tôi hầu hết những tang thương của dân tộc và những thăng trầm trong đời chiến binh của chúng tôi.

Ngày xưa các chị đã rõ, khi ra trường, anh em chúng tôi người nào không được chọn vào các quân binh chủng lừng danh của Quân lực người đó tự cảm thấy mình mất mát hoặc thua sút bạn bè, thì ngày nay dù đã định cư ở một quốc gia tự do, sống ngoài tầm đạn thù, có nhiều người đã thành công trên thương trường, trên đường học vấn. Nhưng những thứ đó chưa phải là niềm vui trọn vẹn của anh em chúng tôi. Không có hay chưa có cơ hội dẫn thân phục vụ Tổ quốc, người cựu sinh viên Võ Bị có cảm tưởng như mình là một bị thiệt không hơn không kém. Với bản chất đó, chúng tôi không phải là hạng người suốt ngày chỉ xoay quanh xó bếp, dọn cỏ quanh nhà, lo

việc chọ búa, hoặc chỉ ngồi thở than cho số phận hay khóa lấp bằng cách lái nhải mãi cái quá khứ vàng son của mình, không chịu chen vai cùng chúng bạn, kiếm cách lẫn trốn trách nhiệm chung, hoặc viện dẫn những lý do vu vơ, xuất phát từ lòng ích kỷ, nghi ngờ để xa rời những sinh hoạt kết hợp v.v...

Trong cái họa chung của dân tộc, anh em chúng tôi đành gác kiếm, bỏ nước ra đi, nhưng lòng vẫn ước mong có một ngày nào đó sẽ được góp thêm công sức mình vào chiến tích giải phóng quê hương. Nước Úc này là một bóng mát, một căn chòi trên con đường trở lại quê hương, anh em ngồi lại với nhau, dừng chân trong khoảng khắc, chứ chưa phải là nơi ngàn đời chôn xác anh em chúng tôi.

Ở đây, đầu cuộc sống khá an lành, vật chất tạm đầy đủ, ăn ngon mặc đẹp, có xe cộ, có nhà cửa v.v... Nhưng những thứ đó không làm cho chúng tôi quên đi hình ảnh của những người anh em cùng một mái trường, những chiến hữu cùng chung lý tưởng còn đang bị dầy ải trong cái trại tù cải tạo, đếm từng hạt cơm lê lét cuộc sống tù hèn, những anh em hiện còn đang ghi chặt tay súng trực diện với quân thù, thiếu giày, thiếu áo, ốm đau, thuốc men, hoặc đang rên siết với những vết thương lở loét. Chúng tôi cũng có những người anh em đã hy sinh một



phần thân thể trong cuộc chiến, giờ đây đang bò lê lét khắp nẻo đường, xin từng miếng cơm thừa độ nhựt, các chị thử hình dung hiện nay dưới chế độ CS, người dân dù còn đủ 2 chân, 2 tay cũng phải vất vả lắm mới kiếm sống qua ngày, huống hồ gì những kẻ tật nguyền.

Những người cùng trường mẹ là anh em với nhau, tình cảm đong đầy, đã có tình thì hẳn phải có những ưu tư chia sẻ với nhau, vui cái vui của nhau, buồn cái buồn của nhau, hay nói một cách tích cực hơn chúng tôi phải có bốn phận với những người anh em đó, suy rộng ra, bốn phận với cả đất nước và dân tộc.

Với những trách nhiệm nặng nề trên vai, anh em chúng tôi cần phải hy sinh một số thì giờ và công sức để giải quyết, do vậy phải đành gác lại một vài công việc nhà, đôi khi không tiếp tay được với chị trong vài chuyện cần thiết. Thử nghĩ nếu không có sự cảm thông hay đồng tình của các chị thì anh em chúng tôi đã làm được gì. Người ta thường nói, không có một ông chồng nào thành công mà thiếu bàn tay hỗ trợ của người vợ, điều đó quả chẳng sai.

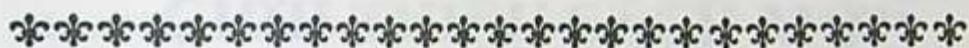
Viết đến đây tôi chợt nhớ ngày mới qua Úc, tôi được 2 vợ chồng quen đem về nhà ở chung, cả 2 đều là dược sĩ tốt nghiệp tại VN trước năm 1975, anh chồng là một thành viên đặc lực của cộng đồng Nam Úc, ngoài giờ làm việc, anh luôn luôn có mặt trong mọi công việc của Cộng Đồng. Anh được nhiều người mến mộ từ phong cách, đức độ cho đến cách thức làm việc, nhưng khổ nỗi gia đình lúc nào cũng xào xáo chỉ vì người vợ thiếu ý thức việc chung. Tôi còn nhớ rõ có một đêm anh đi họp về khuya, chị quát tháo om sòm “anh đi nữa đi, mai mốt anh có chết đường chết sá Cộng Đồng sẽ lo cho anh, hết gạo thì đến Cộng Đồng mà lấy, vợ con là đồ bỏ anh đâu cần săn sóc tới...”

Thú thật tôi rất bất bình trước thái độ đó trong khi anh ta

vẫn ôn tồn bảo “Cái gì mà dữ vậy, công chuyện chưa rồi chẳng lẽ anh bỏ về hay sao, công việc chung là bốn phận của mình, mình đã mang nợ với đất nước giờ mình phải trả”. “Nợ gì, tôi chẳng có nợ gì hết” bà vợ quát. Anh tiếp “Em có biết tại sao em được trở thành dược sĩ không? Chỉ vì ngày xưa VC không đánh vô Trường Dược, không pháo kích vào Trường Dược. Tại sao nó không đánh, không pháo vào Trường Dược? Chỉ vì nhờ anh em binh sĩ ngày đêm giải gió dầm mưa ngăn chặn địch ngoài vòng đai thành phố mà em được yên ổn học hành đỗ đạt như ngày nay, ơn đó mình phải nhớ, tuy không trả ơn được cho chính người đã giúp mình, song mình có bốn phận phải nối tiếp họ giúp đỡ mọi người như họ đã từng xả thân giúp mình ngày xưa vậy”.

Đĩ nhiên bây giờ anh bạn tôi không tiếp tục đến với C.Đ. được nữa, vì người vợ đã xây bức tường phủ kín anh rồi.

Câu chuyện trên chứng minh rằng: Gia đình Võ Bị chúng ta ngày nay đã thực sự lớn mạnh, nhiều anh em đã và đang dấn thân vào chuyện chung của Cộng đồng, tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị, gánh vác những trách vụ quan



**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG CHO ĐA HIỆU
CHỦ ĐỀ ĐA HIỆU 12: NHÂN QUYỀN
BÀI VỞ CHO ĐA HIỆU 12 XIN GỬI VỀ
TRƯỚC 30-8-87**

trọng, gây tiếng thơm cho cả tập thể Võ Bị, chắc chắn phải có những bàn tay ngọc ngà hỗ trợ trong bóng tối của các chị.

Tôi hiểu rằng các chị không bao giờ chấp nhận để cho các anh suốt ngày chỉ biết quanh quẩn cùng thê tử, lo chuyện phi da vinh thân, chôn vùi khí phách, quên mất anh em, vì ngày xưa khi quyết định trăm năm cùng người trai Võ Bị thì các chị đã chấp nhận những hy sinh giúp chồng nên danh phận, rõ mặt với muôn người.

Tóm lại, tôi muốn nói bàn đến việc xây dựng Gia đình Võ Bị mà không nói đến bàn tay của các chị thì quả là thiếu sót. Có thể từ lâu nay anh em chúng tôi chưa có dịp thỉnh ý các chị về một vài điều liên quan đến gia đình. Vậy tôi xin đề nghị kể từ bây giờ các chị bằng mọi cách phải được đọc bản tin Đa Hiệu khi phát hành, những buổi họp thường kỳ các chị phải nhớ để kịp thời phác giác ông anh làm bộ quên đi họp, quên đóng nguyệt liềm v.v... Những lần sinh hoạt chung như buổi tất niên ngày 25-1-87 chẳng hạn, các chị phải được dự phần, dĩ nhiên là các chị phải kéo cho bằng được các ông anh tôi. Các chị đừng để bị đổ thừa oan ức là cất dấu các anh. Tôi biết các chị không làm điều đó và cũng không muốn cho người bạn gái nào của mình làm như vậy cả.

Tôi xin các chị, chúng ta quên mọi việc hôm qua, ngồi lại với nhau xây dựng Gia đình Võ Bị, để xứng đáng với chính mình, xứng đáng với danh thơm của Trường Mẹ, xứng đáng là những đứa con yêu ưu tú của đất nước. Những dị biệt nếu có, thì đó là điều hiển nhiên vì chúng ta là những con người bình thường, chúng ta đừng đồng hóa một sự kiện bất như ý nào đó với tất cả anh em, hãy tha thứ cho nhau, đừng vì những sơ sót nhỏ mà quên đi nghĩa lớn.

Thơ này tôi gửi đến các chị với lời kêu gọi cùng góp tay xây dựng Gia đình, coi đây là mái nhà chung mà mọi người cùng có bốn phận bồi đắp.

Kính thưa các chị,

Do những đổ nát của đất nước mà chúng ta có mặt nơi xứ lạ quê người này, chúng ta đã có quá nhiều mất mát, dù ngày nay nhờ hồng phúc Ông Bà mà được thanh thoi đôi phần, so với những người ruột thịt còn đang rên siết dưới gông cùm của bọn VC.

Anh em Võ Bị ngồi lại hôm nay, chưa phải là kết quả sau cùng của cuộc đời ly hương này, đây chỉ là bước đầu, người trai Võ Bị sẽ ngẩng mặt đối diện cùng vầng thái dương cho thỏa chí.

Trân trọng kính chào các chị.

của MAI THANH VÂN, K. 19
GD VÕ BỊ NAM ÚC

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Hội CSVSQ/TVBQGVN và Đa Hiệu vừa nhận được tuyển tập “Góp Phần Xây Dựng” của Tiến sĩ Du Phước Long. Đây là một tuyển tập rất có giá trị trong nỗ lực tạo dựng một cộng đồng người Việt vững mạnh và đoàn kết để trở về quang phục quê hương.

Đa Hiệu xin thành thật cảm ơn tác giả và xin trân trọng giới thiệu tuyển tập “Góp Phần Xây Dựng” với các CSVSQ và thân hữu.



Nợ Thiên Thu

*Anh người lính-trận trước ngày mất nước
Vô trại-tập-trung vào khoảng bảy-lăm
Tù-tội gian-lao, anh nào biết được
Ngày tháng trở về, biển biệt mù tăm!*

*Thời gian qua không đủ lời tả hết
Tàn-bạo, vô-nhân tiếp diễn từng giây
Bè bạn thân yêu, lăn đùng ra chết
Oán hờn chất chồng, biết tỏ ai đây (?)*

*Lũ quỷ tay-sai, tuyên-truyền lão-khoét
Nói-nhăng, nói-càng đầu óc rỗng trơn
Luận-điều xỏ-xiên, nhảm-tai hạng bét
Anh nghe hoài chán ngấy biết sao hơn!*

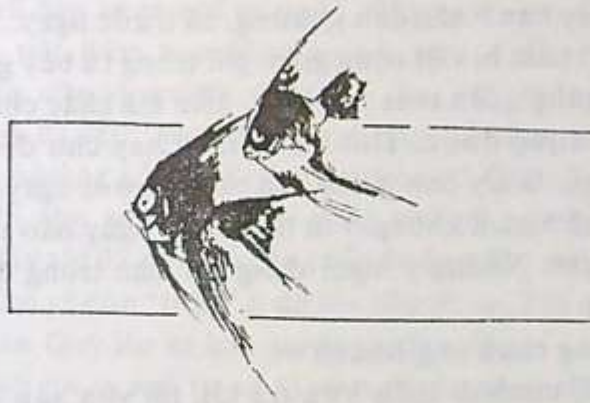
*Ròng-rã mấy năm cơm tù, danh "nguy"
Cán-ngổ hát hoài điệp-khúc đối-gian
"học tập thấm nhuần", thân hình tiều tụy
Lao-động miệt-mài rách-rưới lang-thang!*

*Anh có tội, vì anh yêu Nước Việt!
Anh lớn-khôn trong kiêu-hãnh giống nòi
Anh trưởng-thành với niềm tin mãnh liệt
Dân-tộc thân yêu, thoát cảnh tôi đòi!*

*Ra khỏi trại, anh trở về cố quận
Lòng đón đau tràn ngập hận căm thù
Hẹn một ngày rửa sạch nợ-thiên-thu
Bằng mọi giá của cuộc đời còn lại*

*Và giờ đây nơi phương trời xú lạ
Anh không màng cuộc sống của xa-hoa
Anh không sờn Đông sầu giãng, nắng Hạ
Đi, đi hoài theo tiếng gọi thiết tha!*

PA 2/1/83 PHẠM TRẦN VŨ



Thủ thời vận



Truyện ngắn

Tôi cầm tờ giấy ra trại lẩm nhẩm đọc: “Đương sự phải trình diện tại Ủy ban Nhân dân phường, xã trước ngày...” Như thế là sau mười năm bị việt cộng giam giữ trong tù bây giờ tôi lại sắp sửa bị chúng quản thúc ngoài tù, điều mà chắc chắn tôi không thể chịu đựng được. Tính ra tù hôm nay cho đến ngày trình diện cái gọi là Ủy ban Nhân dân tôi có mười ngày đi đường để khởi sự kế hoạch không ở tù thêm một ngày nào nữa dù chỉ là tù quản chế. Những ý nghĩ đang lan man trong đầu tôi thì có tiếng gọi:

- Xong chưa ông Khánh ơi.
- Rồi, mình đi thôi. Vừa trả lời, tôi vừa xáp lại chỗ Quý, anh bạn ra tù cùng ngày đang réo. Đúng lúc đó Khiêm, cũng

một bạn thân trong tù đến khều hai đứa tôi ra một chỗ ít người. Đám tù được tha đang nhốn nháo làm thủ tục.

— Cái gì, cái gì vậy. Quý lần nhận hỏi Khiêm.

— Hai ông còn tiền cho tôi mượn mỗi ông một trăm.

— Để làm gì?

— Đổi địa chỉ nó đòi năm trăm. Tôi chỉ còn bốn trăm. Để một trăm đi xe, vay các ông hai trăm mới đủ.

— Mẹ kiếp chúng nó biết tham những ngay tù trong tù thế này thì hồng to... Quý vừa lè nè vừa móc trăm bạc dúi vào tay Khiêm. Tôi cũng làm như vậy. Bây giờ đến lượt tôi rủ rỉ với Quý.

— Thế này nhé. Về Sài Gòn ông cho tôi qua đêm ở nhà ông. Sáng mai tôi đi sớm.

— Dzọt hả?

— Ừ

— Thế không về nhà à?

— Thử thời vận mà, về gì nữa. Từ lúc đó hai đứa im lặng đi ra phía cổng nhà tù Z30A rồi theo con đường đất vòng quanh mấy quả đồi đến chợ Gia Rai.

Mấy bác tài xế xe lam bến chợ hôm nay có vẻ lật bạt. Ít lắm cũng có thêm vài chục người khách lạ là những quân nhân chế độ cũ ở tù về đáp xe ra ngã tư xa lộ. Cũng nhờ vậy mà cái chợ Gia Rai ào uột hôm nay đông người hơn. Đối với tôi chợ không còn lạ nữa vì sau khi đọc lệnh tha, mấy thằng cai ngục nhà tù Z30A đã lấy "xâu" đám tù được thả bằng cách bắt đi chặt nửa và khiêng gổ cho Trại trong vòng 3 ngày. Tôi ở trong toán lấy nửa cho nên ngày nào cũng phải đi ngang qua chợ. Thêm vào đấy tôi đã phải cố gắng bắt đường dây với một "bạn hàng" để hôm về còn "thấy" ít đồ lấy tiền đi xe. Tới chợ không cần nghĩ chân Quý lên xe lam trước và dặn dò:

— Bây giờ tôi ra ngã tư xa lộ và ngồi ở quán café chờ ông. Khi nào ông lo xong việc thì đi ngay tới đó, thế nào mình cũng

gặp nhau rồi cùng về nhà.

— Rồi, ông đi trước đi.

Tôi lách vào chợ đến một sạp bán quần áo, ngó dáo dác chung quanh xem có gì lạ không rồi hỏi người bán hàng đã quen mặt:

— Tôi có ít đồ muốn bán để lấy tiền về xe. Chị coi mua dùm.

Thế rồi bất cứ món gì tôi đựng trong túi vải đeo lưng đều được tôi dốc ra bán hết. Được thêm tí tiền còn tôi yên chí thót lên xe lam trực chỉ ngã tư xa lộ. Đàn bà, trẻ con đã đợi sẵn đám tù tại đây. Lúc này dân ở ngoài cũng rách như sơ mướp thành ra đón mua rẻ được vài bộ quần áo nhà của tù cũng đỡ lắm... Tôi lắc đầu ra dấu đã bán hết khi được một em bé đến hỏi. Đang ngơ ngác tìm xem Quý ngồi đâu thì nghe tiếng Quý đã gọi lớn:

— Vào đây uống cái gì đã.

Tôi quay lại bắt gặp ngay cặp kính màu nâu cổ hữu của Quý. Tôi đáp:

— Thôi tôi chẳng uống gì đâu. Mình ra ngoài này chờ xem thử có chuyến xe đò nào về Sài Gòn không?

Quý theo ý kiến tôi ngay. Hai thằng đang đứng sớ rớ thì một chiếc xe lô trống đã rề rề chạy tới. Anh lơ xe hỏi:

— Máy anh về Sài Gòn ngay bây giờ không?

Quý hỏi lại:

— Chừng nào chạy.

— Đủ khách chạy ngay. Lên đi, lên đi.

Tôi kéo Quý lên liền mà không cần biết bao giờ mới đủ khách. Chỉ một chốc sau chiếc xe đã đầy hành khách. Nhưng chưa xong, vì xe còn kè vào lề đường để lên củi. Cái màn làm ăn này của chủ xe quả là quá quắt. Mọi người đã khổ vì chật chội bây giờ lại còn phải nhường chỗ thêm cho mấy củ của nợ này nữa mới bực bội làm sao?

— Xong chưa mày? Tiếng bác tài vừa hỏi vừa găt anh lơ như để lấy lòng hành khách.

Thế rồi chuyến xe nặng bả thờ cũng phải lăn bánh về phía Sài Gòn. Xe chạy được mười lăm phút tưởng êm bồng tốc độ chậm dần lại rồi dừng sát bên lề phải. Anh lơ nhảy xuống, một thằng công an làm ra vẻ thờ ơ ngó lướt qua chiếc xe nhưng mắt nó “sáng lên” khi thấy có người chạy vòng ra phía sau vọng gác để nói chuyện. Cái trò này cứ thế tiếp diễn suốt từ lúc xe rời bến cho đến khi về tới ngã tư Hàng Xanh. Ít ra cũng ba bốn lần. Hèn chi ngoài hành khách ngồi như cá hộp ra, xe còn phải chắt thêm mấy tạ củi để “lót đường”.

Cảnh ồn ào chí chóc của mấy đứa bé bán hàng rong ở bến xe Hàng Xanh làm tôi và Quý buồn cười vì lâu quá không thấy cái nhốn nháo cãi cọ nhau của đám trẻ bụi đời. Mấy bác xích lô ghé lại ngay trước mặt mời tíu tit nhưng bọn tôi quyết định nhanh: đi bộ từ đây về nhà Quý ở đường Nguyễn Huỳnh Đức để ngắm phố phường mười năm qua đã thay đổi ra sao. Thế là hai thằng thơ thới sánh bước bên nhau.

Trời chiều đã ngả màu xám. Con đường từ Hàng Xanh về cầu Phan Thanh Giản đã phủ đầy bóng đen. Tối rồi nhưng hai bên đường không nhà nào có điện ngoại trừ vài ngọn đèn từ hai hàng cột mốc meo đang nhả chút ánh sáng vàng vọt không đủ để thấy rõ mặt đường. Từ khi còn ở trong tù tôi đã nghe nói tới nạn cúp điện tại Sài Gòn. Mỗi tuần thành phố này theo từng khu vực luân phiên nhau có điện hai đêm! Có lẽ kế hoạch điện khí hóa của xã hội chủ nghĩa đang kẹt.

Lâu lâu bên đường rải rác lại có năm bảy chiếc ghế đầu ngắn lỏng chỏng trước một căn nhà đang thấp ngọn đèn dầu leo lét. Tội nghiệp quán bên đường sao mà nghèo quá.

Con sông phía dưới cây cầu Phan Thanh Giản đen ngòm,

khác hẳn ngày xưa vào giờ này đèn điện hai bên bờ sông đã sáng rõ. Chúng tôi đã bước vào khu Đa-kao và điều ngạc nhiên nhất là cả phố không thấy ai đi giày, không thấy ai mặc áo dài. Tất cả mọi người đều đi guốc, đi dép, đi chân đất và mặc áo ngắn. Ôi cái bóng ma nghèo đói từ mười năm nay đã bắt mọi người phải trở thành giản dị một cách bất đắc dĩ như vậy cho hợp với cung cách tiết kiệm của đường lối xây dựng xã hội chủ nghĩa.

Con phố Đa-kao hiu hắt buồn thiu đã lùi lại sau lưng chúng tôi và khu nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi đã hiện ra trước mắt nhưng sao tất cả lại tan hoang như thế này? Cả bốn thành tường đã trở thành bình địa. Tất cả mồ mả cũng bị san bằng và đào cuốc lên hết. Trên vỉa hè từng chồng gạch cũ được xếp đống dường như để chở đi nơi khác. Sau bao nhiêu năm yên nghỉ, ngày nay những người chết đã được xã hội chủ nghĩa tốc mồ dậy để lấy chỗ “kiến thiết đất nước”.

Đường Hai Bà Trưng trước mặt chúng tôi là một cảnh giới hạn của nghĩa trang bây giờ không còn bức tường thành nữa nên con đường từ xa đã hiện rõ toàn cảnh. Quẹo phải một lúc là khu chợ Tân Định. Ngày xưa Tân Định nổi tiếng sầm uất nhưng bây giờ chỉ còn vài chiếc xích lô và vài chiếc xe đạp chạy xọc xạch trên đường phố.

Chúng tôi im lặng buồn bã đi trong một Sài Gòn đã mất hút. Hai đứa không có chuyện gì để nói mãi cho đến khi Quý bối rồi dừng lại trước chợ Phú Nhuận. Quý phân vân không biết phải đi vào hẻm nào để băng qua đường Công Lý. Cũng may tôi lại là “thổ công” ở khu này nên làm hướng đạo viên cho Quý ngay:

— Ông theo tôi.

Lúc đó Quý mới cười:

— Ông nhớ dai thật.

Len lỏi qua dãy phố chợ lù mù, hơi hám đến cả nửa tiếng

đồng hồ chúng tôi mới tới đường Công Lý. Nhà Quý ở ngay ngã tư Nguyễn Huỳnh Đức, Công Lý và con số 64 đã hiện ra trước mắt. Quý khựng lại một lúc rồi mới gõ cửa. Một người đàn bà trạc ngoài bốn mươi mà tôi đoán là chị của Quý đứng sững ở khuôn cửa, mắt tròn xoe, miệng há ra nhưng không nói được câu gì. Mãi sau mới lên tiếng thảng thốt:

— Trời ơi cậu Quý đã về đây hả? Nói đoạn chị quay vào nhà gọi lớn: “Thu, Vũ ơi. Cậu Quý về đây này”. Hai đứa bé trong nhà ra tíu tít: “Cậu Quý, Cậu Quý”.

Sau một thoáng vui lây với không khí gia đình tôi chợt cảm thấy se lòng vì quyết định sẽ đi ngay không về nhà của mình...

— Thưa chị, anh Khánh bạn cùng ở tù chung với em suốt tù ngoài Bắc vào Nam. Nhà anh ấy ở dưới Mỹ Tho. Anh ấy ghé đây đêm nay rồi mai về dưới sớm... Và đây là chị Đức mà tôi đã nói chuyện với ông việc anh ấy vượt biên...

Tôi cúi đầu chào chị Đức một lần nữa khi được Quý giới thiệu. Sự thực thì nhà tôi không ở Mỹ Tho mà ở đường Trương Minh Giảng, chỉ cách nhà chị một con đường Trương Tấn Bửu và giờ này có lẽ cha mẹ, chị em và các cháu tôi cũng sẽ vô cùng mừng rỡ nếu tôi xuất hiện.

Trong lúc chị Đức cáo lỗi xuống bếp tăng cường bữa ăn mời khách, tôi có dịp ngó lên bàn thờ người chồng chị Đức. Mới sáu tháng trước đây anh ấy còn lên thăm Quý. Tự nhiên tôi nghĩ đến cái giá rất đắt của tự do. Đôi mắt trong tấm ảnh người chết đang nhìn lạnh lùng vào khoảng không trước mặt. Có lẽ đôi mắt này cũng đã chứng kiến bao cảnh đổi thay bực dọc nhưng cũng lại là đôi mắt mới chỉ thấy bến thấy thuyền chứ chưa kịp



thấy đại dương mênh mông thì đã vĩnh viễn không bao giờ thấy nữa. Tôi rùng mình và suy nghĩ mông lung cho đến khi chị Đức dọn cơm mời ăn.

Cảnh mấy đứa nhỏ ăn chung mâm với người lớn thật là vui mắt. Hình ảnh chị Đức ngồi bên cạnh hai đứa con êm đềm thật ấm áp quá. Tôi chợt hiểu tại sao có nhiều bạn bè đã ra tù trước tôi cả năm, ba năm nhưng đã chấp nhận ở lại. Tôi ngắm hai đứa bé khôn ngoan và thoáng thấy chị Đức vẫn còn nét đẹp của một thời không xa lắm...

Đêm đến tôi với Quý nằm giữa nhà trong một cái mùng rộng mênh mông. Mọi người trong nhà dường như đã ngủ hết và cả hai thẳng tụi tôi cũng nhắm mắt cho tới khi có tiếng xe cộ đi lại ngoài đường. Quý gọi chuyện:

- Nay, thế ông nhất định làm sớm nghỉ sớm đấy hả.
- Nhất định từ khi chưa biết ngày về cơ mà.
- Có tính toán cẩn thận không đấy. Chẳng may lỡ chuyển liệu về trình diện địa phương kịp không.
- Chưa biết sao.

Đồng hồ chỉ 5 giờ sáng. Tôi uống nốt ngụm cà phê cuối cùng, cảm ơn chị Đức và Quý rồi ra khỏi nhà. Đi một quãng, con đường Công Lý đã nằm ngang trước mặt. Xa xa phía tay phải tôi là cây cầu trên con rạch Nhiều Lộc, một con rạch nhỏ chảy ngoằn ngoèo trong thành phố rất ít người biết tên. Qua khỏi cầu sắp tới ngã tư Công Lý, Yên Đổ, thấy một chiếc xe buýt trở tới trạm tôi vội vã chạy theo, hối hả bước lên xe, trong lòng đoán chừng xe đi về nẻo chợ Bến Thành. Ngang sân vận động Phan Đình Phùng tôi lấy giọng tự nhiên hỏi một hành khách:

- Tới bến rồi đi xe nào ra xa cảng Miền Tây cho tiện ông nhỉ.
- Xuống xe rồi lên ngay xe đó, cùng một bến.
- Thế hả. Tôi mừng quá không ngờ hỏi cầu may lại rất đúng ý.

Xa cảng Miền Tây hiện ra trầm trầm u ám. Tôi hỏi thăm nơi mua vé đi Mỹ Tho rồi nhập vào đám đông đang đứng đợi. Tôi có cảm tưởng đây là một bến xe đò nhà quê ở miền lục tỉnh xa xưa, chứ không phải chính nó là xa cảng Miền Tây rộn rã trước đây. Chung quanh tôi người nào ăn mặc cũng nghèo nàn mà hình như cũng chẳng có ai buồn để ý đến cái ăn cái mặc. Sau hơn một tiếng đồng hồ chờ đợi tất cả hành khách đã ngồi trên một chiếc xe đò loang lổ lăn bánh ra quốc lộ 4. Cảnh hai bên đường mười năm trước hiện ra dưới mắt tôi, vùn vụt lùi về phía sau như chính tôi đang đi ngược về dĩ vãng. Không gian vương mầu tê tái, tất cả đã rơi vào tay kẻ thù trong một ngõ ngàng, nuối tiếc. Đồng ruộng dọc theo quốc lộ chập chờn đầy vơi trước gió. Toàn thân tôi rung lên một cảm xúc nghẹn ngào, cầm nín rồi thả thờ để cho chuyến xe lác lác đưa vào bất định.

Gần chiều tối tôi mới mò tới được nhà anh Tư gần bến đò Phú Túc, một người quen thân gần như ruột thịt với tôi từ trước năm bảy lăm. Đường từ hồ nước Mỹ Tho xuống đây chỉ có một phương tiện di chuyển duy nhất là xe lam. Con đường trải nhựa ngày xưa mà xe nhà binh chạy ầm ầm vốn dĩ đã gập ghềnh, nay thì nó đã sắp sửa trở thành con đường đất. Bụi lúc nào cũng bay lên mù đục. Xuống xe người tôi từ đầu đến chân mốc trắng. Tôi kiếm nhà anh Tư không khó lắm vì qua thư từ anh đã chỉ rõ. Tôi đứng xa nhà chừng chục bước và khi thấy một bóng dáng quen thuộc liền lên tiếng:



— Chị Tư.

Người đàn bà trong nhà thoát nhìn thấy tôi kêu lên đầy xúc động.

— Trời, dưỡng Ba.

Để tránh sự chú ý của mọi người tôi đi thẳng vào nhà:

— Anh Tư đâu.

— Anh ấy mới vừa chở con Ngọc Hoa ra ngoài. Chút xíu “dzia” tới bây giờ. Dưỡng ăn cơm chưa. Tui làm cơm Dưỡng Ba ăn ghen. Dưỡng “dzia” hồi nào “dzậy”.

— Tôi mới ra tù ngày hôm qua, tôi không về nhà, xuống thăm anh chị đầu tiên đây.

Tôi đọc được sự ngạc nhiên trong mắt chị Tư nhưng chị đã quýnh quáng đi lo nấu cơm cho tôi ăn. Một lát anh Tư chạy xe Honda về tới. Tôi sững sờ trước mái tóc bạc gần hết của anh. Bắt tay tôi mừng mừng tủi tủi anh Tư không nói được câu nào ngoài hai tiếng “Dưỡng Ba”. Anh loay hoay pha trà mời tôi uống. Tới lúc đó anh em mới tâm sự:

— Lâu quá rồi he Dưỡng. Mười năm rồi anh em trong đó còn đông không?

— Còn đông lắm. Anh Tư liếc nhanh ra phía cửa sổ rồi hướng về phía tôi nói nhỏ:

— Vừa mới có một chuyến đi tháng trước. Phải chi Dưỡng về kịp thì xong rồi. Tất cả đến nơi hết.

Tôi tiếc ngẩn ngơ:

— Vậy hả.

Ngồi yên lặng một lát anh Tư đáp:

— Thôi được rồi Dưỡng cứ ở chơi đây ít bữa xem sao. Có điều này tôi cần dặn Dưỡng. Bất cứ khi nào có ai vào xét hỏi Dưỡng cứ nói mới xuống trong ngày nghe.

Tôi gật đầu bắt chuyện khác:

— Bây giờ hàng ngày anh làm ăn công việc gì?

— Mua lên ba thùng đường bên Phú Túc chuyển qua rồi bán

lại cho bạn hàng. Nhưng lúc này “tụi nó” hăm he và kèm dũ lắm. Trước đây tôi có bán ít tạp hóa nhưng chịu thuế không nổi phải dẹp rồi. Bất cứ ai muốn buôn bán gì nó cũng đánh thuế để mọi người không thể nào góc đầu lên nổi.

Hai anh em cơm nước chuyện vãn đến khuya thì đi ngủ. Tôi nằm hồi hộp ở nhà anh Tư cho đến đêm thứ ba, vào chập tối vừa buông mùng tính đi ngủ thì có tiếng đập cửa đùng đùng:

— Yêu cầu chủ hộ mở cửa xét hộ khẩu.

Biết có chuyện không xong tôi lạng lẽ ngồi dậy vắt mùng lên chờ. Anh Tư đã ra mở cửa. Một đám ba thằng xông vào nhà. Bên ngoài hai thằng cầm súng lăm le. Anh Tư trình hộ khẩu. Một thằng cầm lấy xem, hai thằng còn lại tuôn xuống bếp xục xạo. Một lát sau chúng nó lôi ra được mấy thùng đường dẫu trong đóng củi:

— Báo cáo đồng chí nhà này chứa hai thùng đường không có giấy tờ.

Thằng chỉ huy ra lệnh:

— Lập biên bản.

Xong nó hất hàm về phía tôi:

— Còn anh này ở đâu tới, có giấy tờ gì không.

Anh Tư vội lên tiếng:

— Dạ anh bạn tôi mới ở thành phố Hồ Chí Minh xuống chơi hồi chiều, tôi lu bu chưa kịp khai tên ngoài xã...



Thằng chỉ huy không thèm trả lời anh Tư. Nó bảo tôi đưa giấy tờ cho nó coi rồi giữ luôn đồng thời ra hiệu cho một thằng cầm súng ở ngoài vào. Thằng mới vô chia súng về phía tôi hách dịch:

— Đi về ủy ban.

Tôi đứng dậy xỏ chân vào đôi dép rồi lẳng lặng bước ra khỏi cửa. Tôi đi trước, thằng cầm súng đi sau lưng, nó đưa tôi quanh quẹo một hồi tới một căn nhà lá lụp xụp. Khi đẩy tôi vào trong rồi nó đứng ngoài khóa cửa dận kỹ:

— Mắc tiểu thì đi tại chỗ, cấm ra ngoài nghe chưa.

Thế là tôi ở đó với bóng tối và lũ muỗi đói. Hồi lâu tôi muốn cười mà cười không được. Bỗng dưng bao nhiêu chán nản, rã rời tràn ngập cả lòng tôi. Tôi không sợ hiểm họa nào bởi vững tin vào tờ giấy ra trại còn mới tinh nhưng ngán ngẫm vì chuyện xuất hành kém may mắn này. Ba ngày sau một thằng Việt Cộng vào buồng tạm giam kêu tôi:

— Anh đi lên văn phòng làm việc.

Tôi theo nó ra ngoài mới hay văn phòng kể một bên buồng giam. Ngồi đó đã có sẵn thằng chỉ huy hôm xét nhà. Nó chỉ cái ghế dài cho tôi ngồi rồi cúi xuống nhìn tờ giấy ra trại của tôi còn nhăn nếp gấp để trên bàn:

— Anh tới đây làm gì.

— Tôi đến thăm người bạn ở tại căn nhà anh xét bữa đó.

— Tại sao nhà anh ở thành phố Hồ Chí Minh anh không về mà lại xuống đây.

— Khi cấp giấy ra trại, cán bộ trại cho tôi rõ trong mười ngày đi đường tôi được phép ghé thăm thân nhân, bạn bè ở đâu tùy ý. Miễn sao tôi phải về trình diện chính quyền địa phương đúng thời hạn qui định đã ghi trong giấy ra trại thì được. Vì thế tôi đã xuống đây thăm bạn bè trước rồi mới về nhà sau.

Thấy tôi nói rành mạch thẳng thắn vấn nhìn vào tờ giấy ra

trại lần nữa. Chắc nó kiểm soát lại thời gian đi đường ghi ở chỗ “Đương sự phải trình diện UBND Phường, xã...” Nó ngừng lên nhìn tôi nhưng lần này có vẻ thách thức:

— Anh muốn ở lại đây nữa không?

— Nếu ủy ban cho phép tôi ở lại chơi với bạn bè thì tôi ở còn nếu không được chấp thuận thì tôi về.

— Ủ, anh cứ ở đây đi tôi giữ giấy.

Tôi suy nghĩ nhanh:

— Tôi có ý kiến.

— Nói.

— Tôi được trại cho mười ngày đi đường nhưng tới nay đã sang ngày thứ bảy vậy tôi xin về để trình diện kéo trễ hạn có khuyết điểm với chính quyền địa phương.

Thằng việt cộng làm ra vẻ quan trọng:

— Được nhưng bây giờ anh phải viết cho tôi bản kiểm điểm kể rõ hết mọi việc xảy ra trên đường từ khi anh ra trại cho tới lúc xuống đây. Khai báo cho thành thực. Mọi việc chúng tôi đã nắm hết. Nếu anh cố tình dấu diếm đừng có trách.

Tôi nhận giấy bút nghĩ thầm: “tao đã quá rõ cái nắm vững của chúng mày rồi”. Sau đó tôi hí hoáy viết cả tiếng đồng hồ kể đủ thứ chuyện cả kê dê ngỗng từ lúc cuốc bộ ra chợ lên xe lam, đón xe ở ngã tư xa lộ, xe chạy phải ngừng mấy lần cho công an xét vân vân và vân vân...

Mặc dầu tôi viết xong đã khá lâu nhưng thằng thẩm vấn hỏi nãy đi đâu vẫn chưa về. Gần trưa nó về, tôi đứng dậy đưa tờ



kiểm điểm và chờ nó đọc. Tôi quan sát thấy nó chau mày làm ra vẻ ngẫm nghĩ một lúc rồi cuối cùng mở hộc bàn rút tờ giấy ra trại đưa trả tôi:

— Lần sau anh có xuống đây chơi thì phải nói chủ hộ khai báo ngay ngoài ủy ban nghe.

— Vì tôi mới ra trại chưa rành lắm anh thông cảm.

Nói đoạn tôi gấp tờ giấy bỏ túi rồi đi thẳng.

Thế là chuyến thử thời vận của tôi rõ ràng chưa khá. Báo hại lúc về nhà ở Sài Gòn tôi bị Bố Mẹ nhằn quá. Sau này tôi đã phải thử đến lần thứ tư mới biết là vận mình chưa mạt!.

San Jose ngày 12-12-1986

PHẠM KIM KHÔI

CHIA BUỒN

Được tin buồn:

Học giả - Nhà văn - Giáo sư lão thành:

Cụ ĐÀO ĐĂNG VỸ

Đã từ trần ngày 7 tháng 4 năm 1987 tại bệnh viện Stanford, California, hưởng thọ 80 tuổi. Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN và Tập San Đa Hiệu xin thành kính chia buồn cùng tang quyến. Cầu Nguyện cho hương hồn cụ sớm về cõi Phật.



*Không tiễn chân người đi viễn phương
Hồn tôi xao xuyến cũng lên đường
Xin làm mây trắng trong trời biển
Theo gió đưa tàu qua đại dương*

*Người cứ đi cho bớt tủi sầu
Tôi là cơn sóng đã chìm sâu
Thế sự không thành như ý muốn
Đành chôn tâm sự giữa đời nhau*

*Người đã xa rồi qua chốn vui
Tan nhanh mây bạc cuối chân trời
Ngày xưa không hẹn mà tao ngộ
Thì cách chia này cũng thế thôi.*

**PHẠM KIM KHÔI
(XUÂN LỘC 1981)**

Mảnh

Hồn

Hoang



*Thao thức mãi, không tài nào chợp mắt
Mảnh hồn hoang bỗng thức giấc phiền hà
Ta ước chi người cầm đũa mù lò
Cho ta nuốt xuôi được niềm ray rứt...*

*Bốn nghìn năm, lịch sử giòng Bách Việt
Nước chia đôi, tay đếm có bao lần
Trở trâu chi hỡi con tào xoay vần
Cho ta khóc chào đời thời Bến Hải?*

*Ta ghen với những Quang Trung, Lê Lợi
Lúc thù nhà, được đánh đuổi ngoại xâm
Còn kiếp ta, ta quần thảo với... anh em?
Chung giòng máu nhưng thù nhau hơn ngoại tộc*

*Trai thời loạn, đường tên trong cơn lốc
Mãnh chiến bào với da ngựa bọc thân
Thế kỷ hai mươi, vũ trụ đảo điên xoay
Nghịch chinh chiến đâu đơn thuận như thuở trước!*

*Hận Bến Hải, rời đến thù mất nước
Ta giặt ngư... áo khó mặc khỏi đầu
Bước tha hương canh cánh mãi cơn sầu
Giấc mộng lỡ, chinh phu, không thành đạt...*

*Lăn trong sương nghe rã rời tiếng vạc
Hồn hoang ơ, người có rõ lòng ta
Ta ước chi người cầm đuốc mù lò
Cho ta nuốt trôi được niềm ray rứt...*

LÊ MINH NGỌC

Được tin trẻ:

Bà NGUYỄN THỊ NHU HÀ

**Chị CSVSQ Võ Tinh K.17, đã mất phần tại Dallas,
Texas.**

**Thành thật chia buồn cùng anh chị Võ Tinh, cầu nguyện
linh hồn chị sớm tiêu điều cõi phúc.**

Toàn thể CSVSQ/K.17/TVBQGVN

HIỆN TẠI THỜI CƠ ĐÃ THUẬN TIỆN CHO VIỆC GIẢI PHÓNG DÂN TỘC



(TA PHẢI LÀM GÌ ĐỂ THỨC ĐẨY THỜI CƠ?)

Từ năm ngoái và trong mấy tháng gần đây nhiều biến cố xảy ra trên thế giới khiến những người bị quan vọng nghĩ đến một đụng chạm trực tiếp giữa hai siêu cường Nga Mỹ có thể xảy ra không lâu, và một chiến tranh nguyên tử hủy diệt toàn thể nhân loại, toàn thể sinh vật trên hoàn cầu chắc khó tránh khỏi. Lại có vài biến cố làm cho một số người lạc quan tin rằng thời thái hòa sắp mở rộng và ai nấy sẽ ăn no ngủ kỹ không cần lo lắng gì hiện tại, cho tương lai.

Riêng về dân di cư chúng ta, có kẻ đã cho rằng thời cơ đã đến thuận chiều cho việc giải phóng dân tộc, khôi phục nước nhà

thoát khỏi ách dã man mọi rợ của loài quỷ đỏ, lũ phát xít khát máu CS.

Giữa những biến cố vĩ đại, ta không thể thờ ơ ngồi chờ sung rụng vào mồm mà phải suy ngẫm kỹ càng để tìm một đường hướng hành động phù hợp với tình hình quốc tế và thuận tiện cho mục tiêu cứu quốc giải thoát dân tộc.

* * *

Khoa học tiến bộ bao nhiêu thì kỹ thuật giết người tiến bộ bấy nhiêu. Khoa học sản xuất khí giới tàn hại nhân loại lại tiến bộ mau hơn các khoa học cứu người. Thế chiến I làm chết 10 triệu người, thế chiến II giết hại 40 triệu dân, kể cả bên thắng và bên bại. Thế chiến III nếu xảy ra sẽ tiêu diệt cả nhân loại. Và thế chiến III thật sự xảy ra hay không hiện đang tùy thuộc thái độ của lãnh tụ các siêu cường, của lãnh tụ CS quốc tế và Nga Sô và lãnh tụ các cường quốc tự do dân chủ. Cho nên mỗi lời tuyên bố của các vị này liên quan đến tình hình quốc tế, cần được xét kỹ.

Chẳng hạn như Gorbachev đề nghị giải tỏa vùng Thái Bình Dương không được dùng khí giới nguyên tử. Mới nghe người nhẹ dạ tưởng chừng như CS ham chuộng hòa bình lắm. Nhưng Nhật Bản biết ngay đây chỉ là cái bẫy vĩ đại của Sô Viết giương ra để tuyên truyền. Nếu Nhật dẹp bỏ cái dù nguyên tử của Hoa Kỳ che chở, thì Nga điều động vũ khí nguyên tử từ trung bộ và tây bộ nước Nga qua miền đông chẳng mất bao nhiêu thời gian và xú sở của hoa anh đào sẽ bị đe dọa trầm trọng ngay. Vì vậy con cháu của các chú Samurai không đại gì chui vào bẫy nên đã bác khước ngay đề nghị bịp bợm của chúa trùm CS.

Chúa bịp bợm đề nghị với Hoa Kỳ 2 bên đồng hủy bỏ phân nửa số vũ khí nguyên tử, nhưng lại bao gồm vào tổng số vũ khí này cả 3 nước Hoa Kỳ, Anh và Pháp. Còn tất cả các nước CS

đều chỉ là một, chỉ khi nào cần bỏ phiếu ở LHQ thì khối CS mới đòi cho Nga Sô và các nước chư hầu mỗi nước một phiếu riêng. Cho nên sự mà cả bớt một thêm hai coi mời khá gay go. Vả tuy gọi chung là vũ khí nguyên tử nhưng kỳ thực cũng có nhiều loại có thứ tối tân rất nguy hiểm và có thứ lạc hậu cũ mèm bên nào cũng không thèm dùng đến nữa khi hữu sự. Sau cùng, nếu kết toán lại thì số bom A, bom H của Nga Mỹ tồn kho hiện tại với số đầu đạn nguyên tử của các loại hỏa tiễn... tổng số đã lên đến một mức độ mà chỉ một phần trăm đem ra sử dụng đánh nhau cũng đủ hủy diệt hàng trăm triệu dân của đối thủ và tàn phá luôn cả địa cầu, đừng nói chi đến năm mươi phần trăm làm gì. Cho nên đề nghị này của Nga Sô có vẻ hiền lành lắm, nhưng tựu trung cũng chỉ ích lợi về mặt tuyên truyền riêng cho CS. Tuyên truyền không cần cho nội bộ CS vì CS có bao giờ cần đến dư luận dự kiến của dân mình đâu, dân các nước CS có bao giờ được phát biểu ý kiến mà có dự luận. Tuyên truyền cốt nhằm vào các ông thân cộng, các ông phản chiến, các ông trí thức khờ, các nhà đạo đức giả hay đại dốt của các nước dân chủ đó thôi. Các vị đó sẽ cản trở chánh phủ của họ võ trang đầy đủ, và giúp cho Gorbachev và đồng chí thắng cuộc mà chỉ tổn nước bọt tuyên truyền một thứ hòa bình giả



hiệu, hòa bình hồng, hòa bình xanh, để rồi cuộc mới đến thì hòa bình đỏ trong đó mọi người đều trở thành trâu ngựa cho lãnh tụ và cán bộ CS cỡi đầu cỡi cổ để hưởng thụ trên mồ hôi nước mắt và xương máu của người dân nô lệ thôi!

Đến cái đề nghị ngưng sản xuất vũ khí không gian mà những anh chàng nhà báo vô tâm hay khôi hài gọi là chiến tranh không gian, chiến tranh hành tinh hay định tinh (Stars War) lại càng buồn cười hơn nữa. Lúc tổng thống Reagan quyết định nghiên cứu vũ khí không gian là ông dựa vào kỹ thuật cao của khoa học cao của Hoa Kỳ và nắm chắc phần thắng trong tay rồi, đến cuối cùng các cuộc thí nghiệm cho thấy là hành tinh nhân tạo hỏa tiễn MX gì đó của HK có thể tiêu diệt đầu đạn nguyên tử của Nga ngay khi mới xuất phát ra, thì các nhà lãnh đạo CS hoảng hốt vừa tuyên bố trên TV, trên báo chí các đề nghị ngưng sản xuất vũ khí không gian, trong khi các ông đã hì hục nghiên cứu và thực hiện các vũ khí này từ lâu mà không thành công. Nếu quốc hội HK nhẹ dạ cứ hăng hái cắt xét ngân sách quốc phòng của Tổng thống, chờ đợi cho gián điệp Nga và chư hầu ăn cắp được bí mật sản xuất quốc phòng của Mỹ để đuổi theo kịp rồi vượt khỏi HK, khi đó các trùm CS sẽ giở giọng thách đấu HK cứ bố trí không gian thì khi đó các đảng đại diện dân có thúc hối hành pháp nổi lại cuộc chạy đua thì e đã chậm lắm rồi. Cựu Tổng thống Nixon chẳng đã viết trong The Real War (Cuộc Chiến Thật Sự) là “Thế Chiến III đã khởi sự và HK đang thất trận” là gì. HK có thể thất trận nếu.. và ngay VC cũng đang tuyên truyền trong nước là sẽ thắng Mỹ trận nữa ngay trên đất Mỹ, cũng như chúng đã thắng năm 1975 trên đất Mỹ nhờ phản chiến và nhờ Quốc Hội Mỹ, và cũng như chúng ta đã thắng Pháp trên đất Pháp năm 1954 chỉ nhờ tuyên truyền. Và chúng cũng đã thắng sau trận Tết Mậu Thân, VC thất bại hoàn toàn mà các ông truyền thông HK đã tài tình giúp VC cho là thắng

và tạo thêm uy thế cho phe phản chiến bó tay hành pháp, tạo cho dư luận HK một tinh thần chủ bại để phản bội VN và bán đứng VN trên mọi phương diện. Dân Việt không bị bán đứng thì cho vàng cũng không di cư, chớ không cần bán vàng và thí mạng để di cư tránh CS.

TT. Reagan là một ông già gân chịu chơi hết mình nên vẫn chấp nhận cuộc gặp gỡ với nhà lãnh tụ tối cao của Nga Sô, không phải với hy vọng đạt được ngay những thỏa ước ngoạn mục, mà chỉ để nối lại cuộc đối thoại bị băng giá trong bao nhiêu năm giữa hai siêu cường thôi. Sự đối thoại về lâu về dài sẽ đưa đến gì hữu ích không còn tùy thái độ và khôn khéo của cả hai bên.

Theo thiên ý chúng tôi, cuộc đối thoại với CS chỉ có thể thành công khi nào HK đứng trên thế mạnh và giữ đủ kiên nhẫn để khởi thụt lùi trước một đối thủ chuyên môn lý lợm, ngoan cố và vô cùng kiên nhẫn và bịp bợm.

Hiện nay, nếu lãnh tụ Nga Cộng chịu đi Genève sau bao nhiêu điều thách thức dọa dẫm, bịp bợm điều đó chứng tỏ Nga đang đứng trong thế hạ phong mới làm bộ vui vẻ đi dự cuộc hòa đàm trên đất Thụy Sĩ.

* * *

Người Việt chúng ta nên làm gì trong tình thế quốc tế hiện tại? Đó là câu hỏi ta phải tự đặt ra để tự tìm giải đáp.

Thế giới của thế kỷ 20 là một thế giới hữu hạn. Các dân tộc, các quốc gia trên hoàn cầu đều gần gũi nhau, không nhiều thì ít, thế nào cũng có liên hệ với nhau. Trong cái thế giới hữu hạn ngày nay, không nước nào, dầu mạnh lớn như Hoa Kỳ hay Nga Sô cũng không hoàn toàn độc lập. Dầu có đối lập nhau, các quốc gia vẫn có cái thế liên lập mới tồn tại được.

Giải quyết vấn đề Việt Nam, không thể giải quyết trên bình diện một quốc gia cô lập mà phải đặt vấn đề trong bình diện

rộng lớn của quốc tế. Tình hình VN tùy thuộc vào tình hình quốc tế, đặc biệt là tình hình vùng Thái bình Dương, tình hình Đông Nam Á, tình hình chung cả Đông dương, Hoa Kỳ, Nga Sô, Pháp, Nhật, Trung quốc, Thái Lan... đều dính líu với VN không nhiều thì ít, không trên phương diện này thì trên phương diện khác.

Hòa bình thế giới, hòa bình ở Thái Bình Dương, Đông Nam Á, Đông Dương, Việt Nam đặc biệt tùy thuộc vào Nga Mỹ, Hoa Nhật.

Hiện nay Nga đang gặp nhiều khó khăn nan giải.

1. Tình hình KINH TẾ càng ngày càng tồi tệ. Nông nghiệp kỹ nghệ đều sản xuất khó khăn và luôn luôn bị phá hoại bởi đám vong bản và thợ thuyền không muốn làm việc, vì làm bao nhiêu nhà nước hốt hết cán bộ CS thụ hưởng ăn hết, để dân tha hồ đói khát, rách rưới, rét mướt thiếu thốn đủ mọi mặt. Tình thế này không thể cải tiến được vì chánh sách bóc lột nhà nước CS... (Ở Nga chỉ có kỹ nghệ chiến tranh là được ưu đãi và thợ thuyền được săn sóc tốt để phụng sự cho kế hoạch xâm lăng, bành trướng của CS).

2. TÀI CHÁNH Nga khó khăn vì muốn thi đua võ trang với Hoa Kỳ, viện trợ cho các nước chư hầu tay sai cho chúng để



phá hoại các cường quốc và xâm lấn các nước nhược tiểu (Cu Ba, Việt Cộng, Bắc Hàn, Angola)... Dầu tốn kém, Nga vẫn cố chịu đựng vì cắt giảm viện trợ các Cộng đảng các xứ thì kể như tự cắt bỏ tay chân, và sụp đổ ngay sau đó... Nếu Hoa Kỳ và Tây Âu không cho vay, không bán chịu thì Nga sô sụp đổ từ lâu rồi.

3. Về CHÁNH TRỊ, Nga càng ngày càng thấy thất bại rõ ràng, vì càng ngày càng bị thế giới hiểu rõ chánh sách vô cùng dã man, vi phạm nhân quyền quá trắng trợn, nên ai ai cũng chán ghét. Kết quả này một phần cũng do cuộc di cư vĩ đại và can đảm của người Việt không ngớt bỏ nước ra đi trong tình trạng vô cùng nguy hiểm một sống mười chết. Các nước văn minh giàu có càng ngày càng thu hẹp chương trình giúp đỡ, cứu vớt nạn nhân di cư, nhưng vẫn không ngăn cản được làn sóng di cư rời khỏi VN. Lý thuyết Mácxít Lêninít đã lạc hậu không ai tin nữa.

4. QUÂN SỰ: Coi bề ngoài lực lượng quân sự Nga rất đồ sộ, nhưng các tướng lãnh cầm đầu Hồng quân không chắc đã hoàn toàn trung thành và thuận thảo chịu chánh trị bộ luôn luôn chi phối và bị KGB kiểm soát. Khí giới rất nhiều, tàu chiến, phi cơ, hỏa tiễn, vũ khí nguyên tử... rất nhiều, nhiều hơn Mỹ, nhưng không chính xác vì Nga rất kém về điện tử điều khiển các loại vũ khí và tàu bè. Và lại tất cả vũ khí của Nga đã sản xuất rất lâu rồi, nhất là trong thời gian HK bị vướng mắc trong chiến tranh Triều Tiên, nhất là VN. Nay các vũ khí ấy đã lạc hậu, rất lạc hậu đối với vũ khí Mỹ mới tái vũ trang trong vòng 10 năm nay nhờ những tiến bộ khoa học và kỹ thuật sản xuất rất cao của Mỹ hiện nay.

5. Các CHU HẦU lớn của Nga Sô càng ngày càng muốn thoát khỏi sự đô hộ và chi phối của Nga, mà Nga lúc này không dám đem quân can thiệp như lúc trước đối với Hung, Tiệp: nếu đem quân áp bức ra khỏi biên giới thì dân Nga khởi loạn, các

tiểu bang Hồi giáo bị làm thuộc địa ghép vào Liên bang Sô Viết và các dân tộc Đông Âu sẽ thừa cơ nổi loạn chống Nga: trước nhất là Lỗ Mã Ni (xưa nay vẫn chống đối Nga ra mặt), rồi đến Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc mấy năm gần đây đã theo đường lối kinh tế khác hẳn Nga, Ba Lan, Đông Đức cũng rục rịch muốn tách khỏi sự đô hộ của Nga.

6. Cả một khối người hơn 1 tỷ thù hận truyền kiếp kèm sẵn bên hông và sẵn sàng tiến chiếm lấy lại Ngoại Mông và các tỉnh ở Trung và Đông Nga.

7. Chánh sách cứng rắn của TT Reagan và đảng Cộng Hòa Mỹ quyết ra mặt ủng hộ công khai các phong trào chống Cộng, các lực lượng kháng chiến phản Cộng khắp các nơi... sẽ làm cho Nga bối rối chống đỡ khắp mọi nơi. Để quốc Nga tham lam bành trướng bao nhiêu, lực lượng phòng vệ càng trái mỏng và càng suy yếu đi... Nga càng suy yếu, các nước bị Cộng đảng địa phương đoạt quyền... càng nhiều hy vọng nổi lên lật đổ chánh quyền CS.

Những điểm vừa nêu ra trên đây đều là nhược điểm của đế quốc Cộng Sản.

— Hoa Kỳ và đồng minh dân chủ cũng có nhược điểm.

1. Nhược điểm thứ nhất là ít khi đồng tâm nhất trí trước các vấn đề quan trọng ở Âu châu và trên hoàn cầu. Anh, Đức, Bỉ, Hòa Lan và nhất là Pháp có khi gây rối cho Mỹ trong các vấn



đề chánh trị, phòng thủ, ngoại giao... ngay cả các nước được HK giúp đỡ, viện trợ, che chở mà nhiều lúc cũng tỏ ra bất mãn, thù hận cho nên có khi Mỹ bị đâm sau lưng. Đó không phải hoàn toàn lỗi ở Đồng Minh và Tiểu Nhượng quốc. Đó nhiều khi, nhiều trường hợp là lỗi lớn của Mỹ, hai đảng thống trị của HK thường theo đuổi đường lối chánh trị trái ngược nhau, phá phách nhau, cho nên chánh sách viện trợ thay đổi theo, tùy thuộc vào thái độ của Đảng nào nắm được đa số ở quốc hội. Sự phản bội đồng minh hay các nước được viện trợ vì vậy đã xảy ra trong nhiều trường hợp Mỹ đã tỏ ra chiều ý kẻ thù mà ép uổng lẫn áp đồng minh, bỏ rơi bạn để theo thù.

TRUNG HOA biên giới phía Bắc bị Nga đe dọa, biên giới Nam bị VC kềm chặt, đó là một điều khó chấp nhận lâu dài được. Sự tái hợp Nga Hoa thật khó thực hiện đầy đủ.

NHẬT vừa bị Nga đe dọa vì quá gần miền Đông của Nga và ở ngay dưới tầm đạn hỏa tiễn của Nga đặt sẵn ở Tây Bá Lợi Á. Hạm đội Nga ở Thái Bình Dương với các quân cảng Vladivostock, Cam Ranh uy hiếp đường giao thông tiếp tế thiết yếu của Nhật... nên không ưa gì có sự hiện diện mạnh mẽ của CS ở Thái Bình Dương và Đông Nam Á.

PHÁP lúc nào cũng có một chân đứng ở trên hành lang Thái Bình Dương trong đó còn có Tân đảo (Nouvelle Calédonie) còn thuộc về Pháp, tuy đang cố vùng vẫy để dành lại độc lập.

Vì các lẽ vừa trình bày, các quốc gia kể trên đều có thể ích lợi cho ta trên đường giải phóng quê hương độc lập, ích lợi nhất là mặt tinh thần.

Lẽ tất nhiên, chuyện nước nhà, phải do dân Việt đảm trách trước, rồi mới có sự viện trợ của người ngoài mà ta phải lợi dụng tất cả các nước vì quyền lợi, vì cảm tình mà giúp ta, vì ta thoát khỏi tay CS cũng sẽ ích lợi cho họ. Không nên riêng dựa vào một thế lực to lớn nào để họ thao túng ta, mà phải liên kết

nhiều thế lực để họ cạnh chùng nhau, mình mới an toàn được về sau. Nhật, Thái đã độc lập nhờ các cường quốc Âu châu tranh giành ảnh hưởng sợ gây chiến với nhau, nên để cho Nhật, Thái độc lập lúc đông tiến chiếm thuộc địa vào bán thế kỷ 10).

Xem tình hình quốc tế như đã trình bày sơ lược trên này, thời cơ có chiều thuận lợi cho chúng ta. Vậy về phần chúng ta, ta cần:

1. Cố gắng củng cố và kết hợp các hội đoàn, các phong trào, các cộng đồng VN trên toàn thế giới. Lập các liên hội khắp nơi.

2. Liên hội các địa phương sẽ kết hợp thành Tổng hội VN, Tổng hội mỗi nước lại liên lạc với nhau để lập Tổng Cộng Đồng VN hải ngoại, bầu đại diện chánh thức để hành động có thống nhất, để vận động ngoại giao cho có uy tín. Tôi không tin là người Việt chúng ta có truyền thống đời đời chia rẽ, chia rẽ không thể tránh được sau những tai họa lớn lao, nhưng gặp thời cơ thuận lợi cho quyền lợi chung của đất nước, thì thế nào đồng bào ta cũng tìm nhau đoàn kết để cùng lo việc lớn. Giai đoạn này là giai đoạn phụng sự chưa có danh có lợi gì mà phải tranh dành, gây gỗ, phản tuyên truyền nhau.

2. Lập Liên minh Chống Cộng Đông Dương để thêm mạnh, để có hậu phương, để dễ xâm nhập nội địa, để dễ nhận được viện trợ ngoại quốc.



3. Liên minh gây tình thân hữu với các cộng đồng dân mất nước vì CS như ta. Lập chương trình hành động thực tế chứ không phải chỉ họp nhau đọc diễn văn và tiệc tùng rồi giải tán, đợi sang năm lại cũng họp để đọc diễn văn, tiệc tùng rồi lại giải tán. Các cuộc họp quốc tế tại Texas và tại Orange County vừa rồi là những điều đáng khích lệ, nhưng cần làm việc chung và liên tục. Tất cả các nước bị Nga đô hộ đồng nổi loạn với dân Nga, dân Hồi thì VC mới có thể sụp đổ dễ dàng.

4. Huấn luyện cán bộ để đưa về nước liên lạc và tiếp tế cho các cơ sở kháng chiến quốc nội. Lập cơ cấu hậu phương yểm trợ cho kháng chiến quốc nội.

5. Gây cảm tình và liên lạc thường xuyên với các đại diện dân cư ở các địa phương đồng bào VN đang trú ngụ, dùng mọi phương tiện hữu hiệu để phản tuyên truyền CS, đưa cao sự thật về CS, về lập trường chánh nghĩa chúng ta, về ích lợi của các cường quốc trong việc giúp giải phóng VN khỏi tay CS, vận động chống việc HK nhìn nhận VC và viện trợ cho chúng để chúng ăn hiếp dân và đi xâm lăng láng giềng.

6. Xây dựng thể lực chánh trị cho người Việt tại mỗi nước ở hải ngoại, cần lợi dụng lá phiếu đi bầu cử để được người địa phương kính nể. Cử người ra ứng cử các Hội đồng cố vấn, các chức việc dân cư, liên minh chánh trị với các dân thiểu số để bảo trợ lẫn nhau gây cảm tình giữa các sắc dân thiểu số và cộng đồng VN.

7. Nghiên cứu các chương trình tái thiết xứ sở sau khi được giải phóng. Văn hóa, giáo dục, nông nghiệp, kỹ nghệ, tiểu công nghệ, dẫn thủy nhập điền... cải cách hành chánh, phong tục v.v... không phải sớm lắm đâu.

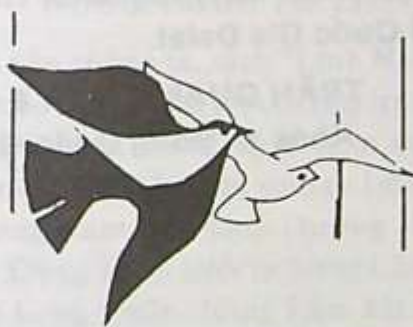
Việc phục quốc không phải là việc dễ, làm nhập nhằng năm mươi tháng, vài ba năm rồi buông tay thì đừng mong thành

công, chúng ta phải có chương trình hành động ngắn hạn và dài hạn, và noi gương các nhà cách mạng xưa đã phí tổn mồ hôi nước mắt suốt 10, 20, 40 năm (Cường Để, Phan Bội Châu...) bỏ cả cuộc đời, dâng hiến cả mạng sống cho quốc gia không chờ đợi một sự đền đáp danh lợi nào (Nguyễn Thái Học, Phạm Hồng Thái, Kỳ Con, Cô Giang, Cô Bắc...)

Người anh hùng có khi tạo nổi thời thế, gây thành cơ hội. Nếu chúng ta không đủ tài đủ sức tạo thời thế, thì cũng nên biết đón thời cơ, thúc đẩy thời cơ, có như thế mới xứng đáng là con cháu các nhà ái quốc, các nhà cách mạng tiền bối — chỉ biết ca tụng người xưa mà không biết bắt chước người xưa, thì sự tưởng niệm người xưa cũng vô ích.

Phải can đảm, phải hành động, phải làm. Nhưng hành động, làm thì phải biết làm gì, hành động ra sao cho hợp lý, cho đúng mới có kết quả, mới thành công. Biết có khi còn khó hơn làm, như lời nhà cách mạng Tôn Dật Tiên thường nói: Biết rõ, làm hay đi đôi được với nhau lại càng quý (Tri, hành hợp nhất theo thuyết Vương Dương Minh mà người Nhật rất sùng bái). Dầu có phe nhóm đã lỗi nặng nề, ta cũng nên chỉ phiến trách mà chớ chán nản. Phải can đảm và mạnh mẽ tiến bước.

□ ĐÀO ĐĂNG VỸ



CHÚC MỪNG

Được tin các cháu của bạn NGUYỄN VĂN THIẾT/-
Minnesota (Khóa 14 Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt/ Không Quân)
đã được chấp thuận để theo học Niên Khóa 1987-1991 với
4 years Scholarships tại các trường:

- Cháu NGUYỄN QUỐC VIỆT
Trường Hàng Hải Thương Thuyền
Merchant Marine Academy,
King Point, New York.

- Cháu NGUYỄN VIỆT HÙNG
Trường Võ Bị Quốc Gia
Military Academy,
West Point, New York.

Thành thật chúc mừng Gia đình bạn NGUYỄN VĂN
THIỆT và Chúc các cháu sẽ làm rạng danh Thế Hệ thứ hai
của Gia Đình Võ Bị Quốc Gia Đalat.

TRẦN QUANG MÃN & Các Bạn
Khóa 14 Võ Bị Quốc Gia Đalat
Tại Hoa Kỳ

Uống nước Nhớ nguồn

*Nung chí cháu con dòng Lạc Việt
Sáng danh tiên tổ gốc Hùng Vương*

● ĐÀO HỮU DƯƠNG

Ngày xưa ở nước nhà, mỗi năm vào ngày mồng Mười tháng Ba âm lịch, đồng bào ta ở Miền Bắc nô nức đi “trẩy Hội Đền Hùng”, để nhớ đến cội nguồn và công ơn Quốc Tổ. Đền thờ Hùng Vương xây trên ngọn núi Nghĩa Lĩnh, còn gọi là Hùng Sơn hay Hy Cương, thuộc phủ Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Đền gồm có 6 gian ngoài gọi là “đại bái” để tế lễ, và 3 gian trong gọi là “hậu cung” để thờ các Vị Vua Hùng. Muốn lên Đền Thượng thờ quốc tổ Lộc Tục Kinh Dương Vương phải trèo 296 bậc thang bằng gạch. Tại Đền Thờ có ghi giòng chữ: “Đột ngột cao sơn Cổ Việt Hùng Thị thập bát thánh Vương Vị”. (Núi cao chót vót nước Cổ Việt họ Hùng mười tám Vị thánh Vương).

NGUỒN GỐC TỔ TIÊN

Về gốc tích tổ tiên chúng ta, sách “Lĩnh Nam Chích Quái” của Trần Thế Pháp vào thế kỷ thứ 15, có chép truyền thuyết như sau: Cháu vua Thần Nông là Đế Minh đi tuần xuống phía Nam núi Ngũ Lĩnh, lấy con gái bà Vụ Tiên sinh ra Lộc Tục, và phong cho làm vua ở phương Nam, tục Kinh Dương Vương. Lộc Tục lấy con gái vua Hồ Động Đình sinh ra Sùng Lãm, nối ngôi làm vua danh xưng Lạc Long Quân. Sùng Lãm kết hôn với bà Âu Cơ, sinh ra một bọc nở ra 100 người con trai tuần tú. Lạc Long Quân

nói với Âu Cơ rằng: “Ta là giống Rồng, nàng là giống Tiên, thủy hỏa tương khắc, không ở lâu với nhau được. Vậy ta đem 50 con về thủy phủ, nàng đem 50 về trên đất, chia nước mà cai trị.” Bà Âu Cơ bèn đem 50 người con lên vùng Phong Châu, nay thuộc huyện Bạch Hạc, tỉnh Vĩnh Yên ở Miền Bắc, và tôn người con trưởng lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đặt tên nước là Văn Lang. Vua Hùng Vương truyền ngôi được 18 đời, gọi chung là họ Hồng Bàng, từ năm 2879 đến năm 258 trước Tây Lịch.

Chuyện “Con Rồng cháu Tiên” được coi là một truyền thuyết, có tính cách thần thoại. Tuy nhiên, căn cứ trên những sử liệu đáng tin cậy, các di tích còn để lại và các chuyện cổ tích còn lưu truyền, thì cách nay gần 5 ngàn năm Kinh Dương Vương đã lập quốc ở lưu vực sông Dương Tử, lúc ấy có hàng trăm bộ tộc được gọi là Bách Việt sinh sống. Bộ tộc hùng mạnh nhất là Lạc Việt của Tổ Hùng Vương ta đã tách ra tiến về phương Nam định cư ở châu thổ sông Hồng và sông Mã, lập ra nước Văn Lang tự chủ.

TỔ CHỨC QUỐC GIA

Nước Văn Lang thời Hùng Vương được chia làm 15 bộ hay quận, Đông giáp biển Nam Hải, Tây giáp xứ Ba Thục, bắc giáp Hồ Động Đình, Nam giáp xứ Chiêm Thành. Có sách chép lãnh thổ của ta thừa ấy còn bao gồm cả hai tỉnh Quảng Đông và Quảng Tây của Trung Hoa, một phần nước Ai Lao và một phần nước Chiêm Thành. Kinh đô nước Văn Lang đóng ở Phong Châu. Ngôi vua được cha truyền con nối gọi là “thế tập”. Con trai vua gọi là Quan Lang, con gái là My Nương. Quan vẫn gọi Lạc Hầu, quan võ gọi Lạc Tướng. Các quan dưới gọi là Bồ Chánh, nhân dân là Lạc Dân. Xem như vậy thì tổ chức chính quyền và xã hội đã rất là tôn ti trật tự.

SINH HOẠT XÃ HỘI

Thừa ấy dân ta thường xuống nước đánh cá, để tránh khỏi bị

giống giao long tức cá sấu làm hại, vua Hùng dạy dân cách xam mình gọi là “văn thân”, để giống như giao long. Dân lại biết lấy vỏ cây dẹt làm áo, lấy cỏ gianh dẹt làm chiếu, lấy gạo nấu thành rượu, lấy rễ gừng đốt làm muối. Để trồng cây cấy lúa, người dân đã biết đốt ruộng làm rẫy, lấy gạo nếp làm nông sản chính, bỏ vào ống tre tươi đốt lên làm cơm (như các đồng bào thiểu số còn giữ cách nấu cơm này). Dân ta lúc ấy còn biết làm nhà sàn cao ở để tránh các thú dữ, cắt tóc ngắn để tiện lợi nước, lấy trầu cau dùng trong việc lễ cưới, đập vào cối đá làm hiệu khi có người nhà chết để lân bang tới giúp.

Do các tập tục trên, ta thấy nhiều truyện cổ tích còn được lưu truyền về đời Hùng Vương, như: Sự tích “bánh dày bánh chưng”, sự tích “trầu cau”, “Sơn Tinh Thủy Tinh”, “Phù Đổng Thiên Vương”,...

KẾT LUẬN

Từ ngày Quốc Tổ Hùng Vương dựng lên nước ta, tính ra gần 5 ngàn năm, từ nếp sống cơ sơ dân Việt đã tiến bộ rất nhanh, từ thời kỳ dùng “đồ đá đập” sang dùng “đồ đá mài”, tiến đến dùng đồ “kim khí” tức đúc các đồ dùng bằng đồng, bằng sắt (do đó có sự tích Phù Đổng Thiên Vương cưỡi ngựa sắt giẹp giặc Ân). Dân ta thừa ấy cũng đã tiến từ khi chỉ biết hái trái cây và săn thú để sinh sống, sang giai đoạn biết trồng trọt với kỹ thuật canh tác như: đào mương dẫn nước vào ruộng, dùng lưới cày bằng sắt bằng đồng, làm ghe thuyền bọc đồng để đánh cá.



Vì những văn minh tiến bộ vượt bậc như thế, nên công nghiệp dựng nước của Quốc Tổ Hùng Vương thật là to tát, chúng ta không nói quá đáng khi tự hào là có “hơn bốn ngàn năm văn hiến” vậy.

Khi xưa còn quê hương, người Việt chúng ta được cái diễm phúc “trẩy Hội Đền Hùng” vào ngày mồng Mười tháng Ba mỗi năm. Ngày nay bỏ nước ra đi, bốn phương luân lạc, người Việt hải ngoại vẫn không quên ngày GIỖ QUỐC TỔ HÙNG VƯƠNG, không quên mình là giòng dõi HỒNG BÀNG một bọc sinh ra ngàn đời nối tiếp tình ruột thịt “đồng bào”:

*Dù cho lưu lạc phương xa
Nhớ ngày giỗ Tổ: tháng Ba mồng Mười.*

Trong hoàn cảnh sống nhờ nơi đất khách, khắc khoải với hoài bão một ngày trở lại quê hương, chúng ta càng có bốn phận nhớ lại công ơn tổ tiên như núi Thái Sơn, như nước trong nguồn, để nung nấu tâm can, nuôi dưỡng tinh thần phục quốc. Quốc Tổ đã mất bao nhiêu công lao khổ nhọc dựng nên một giang sơn gấm vóc, rực rỡ huy hoàng, một bản đồ Việt Nam kiêu hùng với dãy Trường Sơn trên bờ Nam Hải. Lẽ nào đàn con cháu hậu duệ như chúng ta để cho bức dư đồ Việt Nam đến nỗi “rách nát tả tơi” như ngày nay chẳng? Thi hào Tản Đà đã nói đúng tâm trạng chúng ta khi viết những lời thơ thống thiết như sau:

*“Nọ bức dư đồ thử đứng coi
Sông sông núi núi khéo bìa cười
Biết bao lúc mới công vờn vẽ
Sao đến bây giờ rách tả tơi?
Ấy trước ông cha mua để lại
Mà sau con cháu lấy làm chơi
Thôi thôi chớ trách chi đàn trẻ
Để đó rồi ta sẽ liệu bởi.”*

Và nhà thơ Nhược Tống cũng khích lệ chúng ta bằng những vần thơ chí thành, đem lại cho chúng ta một tin tưởng, một quyết tâm vững chắc về tiền đồ tổ quốc Việt Nam, với ý chí cương quyết và kiên trì của mọi con dân nhất định xây dựng lại một giang sơn gấm vóc do tiền nhân đã “điểm tô bằng máu đào xương trắng”:

*“Ba xứ non sông một giải liền,
Máu đào xương trắng điểm tô nên
Cơ trời dù đổi trò tang hải
Mặt đất chưa tàn nghiệp tổ tiên.”*

ĐÀO HỮU DƯƠNG

CHÚC MỪNG

Được tin:

Cựu SVSQ/K. 30

ĐẶNG BÁ HÙNG

Đẹp duyên cùng:

Cô NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Hôn lễ sẽ cử hành tại Fort Worth Texas ngày 11 tháng 7 năm 1987.

Thành thật chia vui cùng Hùng và Phương. Cầu Chúc hai em trăm năm hạnh phúc.

Chi Hội Dallas - Fort Worth



Hội Cựu SVSQ Oregon: Xin chia vui cùng các niên trưởng ở Oregon. Cui 32 tôi được biết ở đó tuy ít người nhưng tinh thần và tinh thần công tác rất cao. Đã nhận được chi phiếu 120 Đô-la ủng hộ Đa Hiệu. Thành thật cảm ơn. Kính thân.

Gia đình Võ Bị Úc Châu: Người ở Bắc bán cầu kẻ ở Nam bán cầu nhưng anh em ở đây vẫn hằng đề cập đến sinh hoạt và sự đóng góp của các niên trưởng. Đã nhận được đều đặn tập san Đa Hiệu? Có dịp niên trưởng Hội Trưởng đến sinh hoạt với anh em.

Thân mến.

Chi Hội Houston, TX: Cảm tạ sự ưu ái mà Hội Houston đã dành cho Đa Hiệu trong nhiều năm qua. Niên trưởng Hội trưởng gửi lời thăm hỏi các anh em. Cui 32 tôi có hứa sẽ xuống đó mà vẫn chưa đi được. Xin lệnh phạt. Cũng tại cái job đang lung lay, không dám làm một cuộc viễn du trong lúc này. Đã nhận được thư và hình ảnh. Thân mến.

Hội Nam Cali: Niên trưởng Hội trưởng bảo Cui 32 tôi rằng Hội tuy ở San Jose nhưng lượng cũng như phẩm

phải là Nam Cali. Anh em ở đây ai cũng đồng ý như thế. Cám ơn sự giúp đỡ của anh em đối với Hội và Đa Hiệu. Riêng Cui 32 tôi kính mong các niên trưởng ở đó giúp đỡ thêm bài vở cho Đa Hiệu. Thân mến.

Lê Hữu Tuấn, K. 25: Hội và Tập san Đa Hiệu xin thành thật cảm tạ niên trưởng về việc tổ chức quyên góp giúp đỡ CSVSQ Phạm Thế Duyệt K. 25 ở Việt Nam. Cũng mong niên trưởng và các anh em K. 25 thông cảm vì quỹ của Hội quá nghèo nàn không giúp đỡ nhiều hơn được. Hè năm nay thế nào cùi 32 tôi cũng xuống San Diego đòi niên trưởng và bà chị dẫn đi ăn hủ tíu. Thân mến.

Bùi Tấn Chức, Úc Châu: Lâu không nghe tin gì của niên trưởng. Nhớ ráng viết bài gửi về Đa Hiệu. Thân mến.

Lê Văn Niếu, K. 27, Houston: Anh em trong Ban Biên Tập cám ơn niên trưởng về lời

khen tặng. Sự phong phú nội dung, hình thức cũng như Đa Hiệu có xuất bản thường xuyên hay không là nhờ các anh chị em CSVSQ các nơi. Thân mến.

Bạch Hồ, K. 20, Cọp Ba Đầu Rắn, Amarillo, Texas: Rất cám ơn niên trưởng về cuộc điện đàm. Anh em ở đây chỉ biết cố gắng cho khá hơn. Hội và tập san Đa Hiệu mang ơn người bạn đồng khóa của niên trưởng, đó là CSVSQ Nguyễn Thanh Đức, đã âm thầm hoạt động gần mười năm qua. Chẳng những niên trưởng Đức mà thôi, bà chị Đức và các cháu đã đóng góp, xếp, gửi Đa Hiệu đi khắp năm châu mà đâu có ai hay. Niên trưởng Đức đã lặn lội khắp vùng San Jose, đi kiếm nơi Typesetting in, cất rẻ và đẹp để tiết kiệm tiền cho Đa Hiệu. Suốt mười năm qua, Ban Chấp Hành Hội và Hội Bắc Cali không bao giờ không có mặt niên trưởng Đức. Cui 32 tôi phải kể lể như vậy để mong niên trưởng thông cảm bỏ qua vài lỗi lầm.

Rất cảm ơn niên trưởng lời khuyến khích. Nhớ gửi bài cho Đa Hiệu. Thế nào cùi 32 tôi cũng về Amarillo uống chút rượu với niên trưởng. Thân ái.

Cháu Phan Tịnh Minh, Pennsylvania: Đúng rồi, cháu phải gọi cùi 32 này bằng chú, dù rằng cháu đã có hai con đang đi học, vì rằng cháu là ái nữ của đại niên trưởng K.3 và chú là sư đệ của đại niên trưởng. Luật môn phái Võ Bị là như thế. Có thể cháu lớn hơn chú không chừng. Hi hi! Vâng, làm gì có khóa 32, nhưng chú đã được chương môn vâng lệnh thầy truyền áo mũ gươm súng rồi. Hiện tại chú đang mang con cá không đuôi. Cảm ơn cháu đã ủng hộ Đa Hiệu. Thân mến.

Nhà thơ Phan Thiết, K. 19: Cùi 32 tôi vẫn yêu những vần thơ nồng nàn của niên trưởng, yêu luôn cả Phan Thiết. Sự thực ra tôi cũng du học Trung học 2 năm ở Phan Thiết, học cùng lớp với Nguyễn thị Đại

Đồng, con gái của ông chủ hãng nước mắm Đại Đồng ở đường Huyền Trân Công Chúa. Bà chị than với tôi, niên trưởng thức suốt đêm viết bài cho Đa Hiệu, hút hết 3 gói thuốc, tàn đầy ắp, sáng lại đi làm. Tôi bùi ngùi biết nói gì đây. Thì vẫn có người tấm lòng tràn đầy như gạt tàn đầy ắp. Bà chị cùi đầu không nói... Kính mong Niên trưởng khỏe mạnh và gia đình an vui. Thân ái. Nhớ uống ít cà phê thôi.

Quách Tịnh Cần K. 20: Có niên trưởng Phan Thanh Miên hay gia đình của niên trưởng ấy nhắn gì thì phải, tôi không rõ lắm. Niên trưởng Phan Thanh Miên K.20, chánh văn phòng tướng Lê Quang Lương, tề liệt hết cả người trước đây, giờ không biết sống chết. Thân mến.

Nữ Nha Sĩ B.V., Houston, TX: Có hai Nguyễn Huệ lặn, 1 khóa 24, 1 khóa 25. Nguyễn Huệ K. 24 đang ở Việt Nam, Nguyễn Huệ K. 25 đang ở Mỹ. Bắn vào lời Nha sĩ thì đó là

Nguyễn Huệ K. 24, không tin tức gì cả. Cám ơn Nha sĩ đã ủng hộ Đa Hiệu. Thân mến.

Anh Thái Bằng K. 2 Trưởng Đại Học Chiến Tranh Chính Trị:

Nhà thơ Ngọc Thùy Khanh tên thật là Nguyễn Văn Nhai K. 24, không tin tức gì. Cùi 32 tôi đã nhiều lần đọc thơ anh hồi ở Việt Nam, Báo Đ.N., chị Vân Mi phụ trách phải không. Chắc anh không nhớ: Anh và tôi có gặp nhau ở tòa soạn báo Đ.N. Anh tưởng tôi là Ngọc Thùy Khanh. Thân mến.

Cụ Phan Viết Phùng, Ph. D.:

Cám ơn thầy về lời dặn dò hôm tiệc gây quỹ Đa Hiệu. Kính mong thầy an mạnh và nguyệt san Vận Hội Mới phát triển. Kính mến.

Nguyễn Công Cán K.25, Seattle: Đỗ Quốc Anh Thư tên thật là gì Cùi tôi không rõ, nhưng biết chắc nhà văn đó là một CSVSQ/TVBQGVN đi

Không quân. Chắc chắn Đỗ Quốc Anh Thư là người Bắc rồi. Đọc Nửa Đường Gãy Cánh thì rõ ngay. Hình như ông đang cho xuất bản quyển thứ hai và đang viết quyển thứ ba. Nguyễn trùng Khánh K.25 đã hết trực tiếp làm việc trong Ban Biên Tập Đa Hiệu. Thỉnh thoảng ông cho một bài thơ thôi. Cám ơn sự ủng hộ của niên trưởng. Thân mến.

Anh Duy, Santa Ana, Cali.

Nhà thơ Nguyễn Tống Tiến K.20 là anh em ruột thịt với Nguyễn Tống Hiền K.20. Hiện tại CSVSQ Nguyễn Tống Tiến đang ở Bắc California. Thân mến.

Chị Duyên, Santa Ana, Cali.:

Một cô Thảo ở Hồ Than-thở Chuyện tình buồn ấy ai mà không biết. Biết trách ai được. Thân phận người trai buổi chiến chinh đâu dễ làm gì mình muốn thì làm. Mong chị viết bài cho Đa Hiệu. Thân mến.

Đỗ Minh Cao, Nguyễn Đông Mai K.25: Ở đâu, Đàm Văn Phương trưởng khóa 25 mong thư.

Nguyễn Hữu Chí, K.25, Úc Châu: Liên lạc với Khánh Đầu Bò, P.O. Box 51556, San Jose, CA 95155-5556.

CSVSQ/K.24 Lê Văn Hạnh: Lâu rồi không có tin niên trưởng, gửi bài giúp Đa Hiệu gấp. Thân mến.

Niên trưởng Lê Thành K.26: Đã nhận được thư và chi phiếu 50 đô-la ủng hộ Đa Hiệu. Niên trưởng Chủ tịch đã có thư riêng gửi cho Tiến sĩ tương lai. Chúc niên trưởng thành công và sớm hoàn tất luận án Ph. D. như ý muốn. Thân mến.

Cụ Đào Hữu Dương: Xin cảm tạ tấm lòng ưu ái của Cụ đã dành cho Đa Hiệu và Hội CSVSQ/TVBQGVN. Sẽ lần lượt đăng các bài của cụ trong Đa Hiệu. Kính.

Niên trưởng Võ Tình K.17: Đa Hiệu và Cù 32 đã nhận

được đều đặn các bản tin của K.17. Cù 32 tôi vẫn nhớ niên trưởng trong những ngày ở trại Bataan với nhau. Mong một ngày hội ngộ. Niên trưởng chủ tịch đã có thư riêng. Thân kính.

Niên trưởng Trần Kim Bảng K.20 Trại Panatrikham: Đa Hiệu đã nhận được thư niên trưởng từ Thái Lan. Rất cảm động về những lời trong thư. Niên trưởng chủ tịch đã có thư riêng. Chúc niên trưởng may mắn và sớm đi định cư. Thân mến.

Chi Hội Cựu SVSQ/Utah: Đã nhận được thư và chi phiếu 100 đô la ủng hộ Đa Hiệu. Niên trưởng Chủ-tịch mong muốn Chi-hội ở đó sớm kiện toàn tổ chức và liên lạc với Hội thường xuyên. Thành thật cảm ơn. Thân kính.

Niên trưởng Phạm Văn Thu K.21: Niên trưởng muốn liên lạc với niên trưởng Nguyễn hữu Phước K.20 thì xin gọi niên trưởng Nguyễn Hữu Thọ K.20, địa chỉ như sau:

12381 Strathmore Dr., Garden
Grove, CA 92640
Phone: (714) 636-1104.

Niên trưởng Hoàng Hỷ K.25:
Đa Hiệu đã nhận được địa chỉ mới của niên trưởng trước khi gửi Đa Hiệu số 10, tuy nhiên vì U.P.S. không nhận chuyển đến P.O. Box nên đành gửi về địa chỉ nhà. Mong niên trưởng thông cảm.

Chị Nguyễn Thị Chúc, tiệm Tân Châu 24 Duy Tân Đà Lạt.
Đa Hiệu xin chào mừng chị đã được đoàn tụ gia đình và đến bến bờ tự do bình an. Rất cảm động về những thâm tình chị đã dành cho toàn thể CSVSQ/TVBQGVN qua những lời lẽ trong thư. Có lẽ đa số các CSVSQ đều nhớ đến chị. Sẽ gửi báo cho chị thường xuyên. Chúc chị mọi việc như ý trong những ngày đầu tiên tha hương nơi xứ người. Chuyện chị nhờ đã có người lo. Thân kính.

Niên trưởng Lý Văn Thế:
Được biết niên trưởng đã đến

định cư tại Úc. Xin cho biết tin tức về cuộc sống mới ra sao? Rất mong thư. Thân kính.

Giáo sư Nguyễn Kế Nghiệp:
Cảm ơn giáo sư về những bài viết. Bài "Du Thuyết tại Thái Lan" thiếu phần sau, do đó nếu có bản thảo mong Giáo sư gửi lại bản khác. Thành thật cảm ơn. Thân kính.

Danh sách các CSVSQ hiện định cư tại tiểu bang Utah:

Trần Đình Nga K.18
Nguyễn Mạnh Tri K.19
Phan An K.22
Phan Hòa K.23
Trần Quang Thắng K.27
Nguyễn Quốc Phong K.30

Xin các niên trưởng liên lạc về niên trưởng Trần Đình Nga K.18, Phone (801) 966-7651 hoặc (801) 262-8123 để biết về số phone và địa chỉ của các niên trưởng khác trong chi hội. Nếu có niên trưởng nào đi qua tiểu bang Utah, xin nhớ dừng chân lại đôi ba ngày để được các CSVSQ trong chi hội đón tiếp, hàn huyên tâm sự. Niên trưởng Nguyễn Mạnh

Tri, phone (801) 268-9963.

Niên trưởng Chủ biên tập san liên lạc K.16: Đa hiệu đã nhận được đều đặn tập san K.16 với nhiều bài vở rất xuất sắc và có giá trị. Đa Hiệu, đã trích đăng một vài bài để các CSVSQ cùng đọc. Kính chúc các niên trưởng an mạnh. Thân mến.

Chị Như Thu: đã nhận được thư..., nhưng có lẽ vì "tối dạ" nên cùi 32 tôi chậm hiểu lá thư của chị. Mong nhận những sáng tác của chị và các anh Phạm Chu, Phạm Chu Việt An. Thành thật cảm ơn. Tình thân.

Được tin hai CSVSQ đã đến

bến bờ tự do:

— Tôn thất Ban K.19 và gia đình

Địa chỉ:

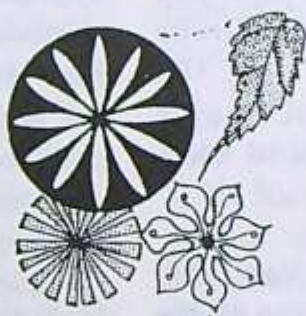
Group 63 Lubang
PFAC Palawan 2901
Philippines.

— Nguyễn Văn Được K.31

Địa chỉ:

BM 60407 Bldg 817A
P.O. Box 7635 PRPC
Morong Bataan
Philippines.

Chúc các niên trưởng và gia đình an mạnh, mau chóng định cư. Chủ tịch Hội đã có thư riêng và thư của các nt đã được chuyển đến các đại diện của K.19 và K.31



TIN BUỒN

Được tin buồn:

Thầy LÊ VĂN KIM

**Cựu Trung Tướng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
Nguyên Chỉ Huy Trưởng
Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam**

**từ trần tại Pháp ngày 27 tháng 3 năm 1987
hưởng thọ 79 tuổi.**

**Thành thật chia buồn cùng Tang Quyển.
Nguyện cầu anh hồn Thầy
sớm phiêu diêu cõi phúc.**

**Toàn thể Cựu SVSQ/Khóa 16
Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam và gia đình**

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

TIN MỪNG

Được tin mừng:

CSVSQ ĐẶNG BÁ HÙNG

Đẹp duyên cùng cô:

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG

Hôn lễ sẽ được cử hành tại Fort Worth, Texas
vào ngày 11 tháng 7 năm 1987.

Hội CSVSQ/TVBQGVN thân chúc hai bạn trẻ
trăm năm hạnh phúc.

TÌM ĐỌC:

TRONG THỜI CHINH CHIẾN

của Đỗ Quốc Anh Thư (Cựu SVSQ Khóa 21)

- Trận tổng công kích Mậu Thân, C.S. đánh chiếm thành phố Sài Gòn: Từ thuở đầu đời, cô bé V.N. bị sa "Dưới Hầm Tai Vạ".
- Truyện tình cảm của cô gái ở "Miền Quê Hương Cát Trắng" có người yêu ra đi rồi chưa thấy trở lại.
- Sách lược "Vừa đánh trống vừa ăn cướp" của C.S. trong giai đoạn lịch sử 1968-1973.
- Tâm tình của những thanh niên Trong Thời Chinh Chiến đã đặt nặng nghĩa vụ làm trai hơn là tình ái.
- Truyện một hoa tiêu bị "gãy cánh" trên vùng trời lửa đạn.

Ấn phí \$8.00. Ngoài Hoa Kỳ và Canada \$9.00

Thư từ dịch vụ, xin đề:

Nguyễn Dũng

147 Sweetberry Ct.

San Jose, CA 95136, U.S.A

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

DANH SÁCH

THÂN HỮU, CHI HỘI, KHÓA VÀ CỤU SVSQ
ỦNG HỘ ĐA HIỆU (Tiếp theo)

Bà Chúc	\$10.00
Tạ Trần Quân K.17	\$100.00
Trần Xuân Thế K.20 (May Fair Res.)	\$100.00
Trần Văn Chu K.20	\$20.00
Quách Vĩnh Trường K.20	\$20.00
Lương Vinh Tấn K.28	\$20.00
Phạm Văn Ngọc K.18	\$20.00
Phạm Quang Thành K.22	\$20.00
Nguyễn Văn An K.16	\$10.00
Nguyễn Minh Tâm K.19	\$20.00
Nguyễn Xuân Hoàng K.16	\$30.00
Đỗ Đức Thắng K.22	\$20.00
Lê Như Tuấn K.30	\$10.00
Vũ Công Dân K.23	\$20.00
Đào Thanh Nhã K.30	\$20.00
Phạm Văn Hải	\$20.00
Phạm Văn Uyển K.13	\$20.00
Nguyễn Ngọc Thạch K.15	\$20.00
Trương Như Phùng K.8	\$20.00
Phạm Văn Thư K.21	\$20.00
Nguyễn Quang Lạc K.26	\$20.00
Nguyễn Đắc Song Phương K.21	\$20.00
Khóa 26	\$100.00
Nguyễn Bắc Ninh K.26	\$20.00
Vũ Đức Thức K.29	\$20.00
Nguyễn Kiếm Hoa K.23	\$20.00
Hoàng Trọng Đức, K.27	\$27.00

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

Hồ Đắc Tùng K.20	\$30.00
Khóa 16	\$20.00
Gia Đình Võ Bị Utah	\$100.00
Chi Hội Oregon	\$120.00
Hà Tấn Diên	\$20.00
Lê Kim Thân K.21	\$20.00
Nguyễn Phùng Doanh K.25	\$40.00
Trần Đấu K.19	\$20.00
Nguyễn Vinh Giám K.19	\$20.00
Nguyễn Gia Thiệu	\$20.00
Nguyễn Văn Nghị K.28	\$20.00
Trần Duy Ban K.29	\$20.00
Huỳnh Văn Tồn K.3	\$10.00
Phạm Văn Mai K.20	\$20.00
Vũ Xuân Đức K.24	\$20.00
Trần Văn Trọng K.29	\$20.00
Lê Nguyên Bình K.8	\$20.00
Lâm Văn Minh K.19	\$20.00
Trương Đình Khánh K.19	\$20.00
Đoàn Phương Hải K.19	\$20.00
Trần Quang Mẫn K.14	\$20.00
Lê Văn Trang K.10	\$30.00
Nguyễn Xuân Toàn K.18	\$30.00
Trương Minh Danh K.23	\$20.00
Lương Văn Nhi K.27	\$20.00
Thái Văn Tân K.20	\$30.00
Lê Thành K.26	\$50.00
Võ Huy Danh K.25	\$20.00

Đa Hiệu chân thành cảm tạ những tấm lòng vàng, ước mong tất cả các CSVSQ và thân hữu trên thế giới tiếp tục nuôi dưỡng và ủng hộ Đa Hiệu.

Thành thật cảm ơn.

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

PHIẾU ỦNG HỘ ĐA HIỆU

CSVSQ:

Khóa:

Tiền ủng hộ Đa Hiệu:

Niên liễm hội viên:

Thư từ, ngân phiếu xin gửi cho:

Đa Hiệu

P.O. Box 610013

San Jose, CA 95161-0013

Để nuôi dưỡng Đa Hiệu, xin CSVSQ, Chi Hội,
hay Khóa điền và cắt phiếu này gửi về Đa Hiệu

Đa Hiệu đang trông chờ sự đóng góp của tất cả
các CSVSQ và thân hữu.

Thành thật cảm ơn



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

Bác Sĩ

NGUYỄN HOÀNG HẢI

Y KHOA TỔNG QUÁT, NHI KHOA
BỆNH NGOÀI DA và TIỂU GIẢI PHẪU

120 North 4th Street, Suite D, San Jose, CA 95112

ĐIỆN THOẠI : (408) 292-7017

- Bệnh nội thương toàn khoa, người lớn và trẻ em.
Khám bệnh nhập học, chủng ngừa trẻ em.
- Bệnh phụ nữ, sản khoa.
- Các chứng bệnh NGOÀI DA :
 - các loại mụn, trứng cá, mụn cóc, nốt ruồi, bثور da, ung thư da, giải phẫu da.
 - các chứng phong ngứa và dị biến ứng.
 - Các chứng bệnh phong tình, truyền nhiễm.
- Tiểu Giải Phẫu và CHĂM CỨU.

- American Board of Family Practice.
- Tốt nghiệp Y Khoa Đại Học Oklahoma
- Nguyên Y Sĩ Trung Tu, Y Sĩ Trưởng Bệnh Viện 1 Đà Chián
- Nguyên Trưởng Khu Giải Phẫu và Sản Phụ Khoa Bệnh Viện Quảng Ngãi.

Nhận làm Y Sĩ Gia Đình



GIỜ KHÁM BỆNH :

Thứ Hai đến Thứ Sáu : 9 giờ sáng đến 7 giờ tối

Thứ Bảy : 9 giờ sáng đến 3 giờ chiều

America's Best

DON DZŨNG HO

Associate Broker

- Đổi nhà - Đăng bán - Mua nhà
- Nhiều năm kinh nghiệm
- Phục vụ quý khách tối đa

5681 Snell Avenue
San Jose, CA 95123

Bus. 408-225-4425
Res. 408-238-0817

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

Welcome
to

The Mayfair
Established 1937



Nhà hàng *Mayfair* được khai trương vào năm 1937. Hiệu này trước tiên là một hiệu chuyên về "trà bánh", nay khuếch trương thành một trong những nơi hò hẹn, ăn uống thanh lịch nhất của *Union Square*. Chúng tôi rất hân hạnh được cống hiến quý khách những món ăn khoái khẩu cùng sự tiếp đón nồng hậu của bốn hiệu.
Đ. T.: (415) 421-1093.



Trần Xuân Thế K20 kính mời

BÁC SĨ NHÃN KHOA

ĐỖ THỊ CÚC HOÀNG

Đại Học U.C. Berkeley California
598 E. Santa Clara Street, Suite 200
San Jose, California 95112
(Góc E. Santa Clara St. và 13th St.)

Điện thoại: (408) 993-2288

CHUYÊN MÔN

- Khám mắt người lớn và trẻ em
- Làm kính thuốc đủ loại (cận thị, viễn thị, loạn thị v.v...)
- Làm đủ loại contact lens (daily wear, extended wear, trong, màu)
- Có đầy đủ gọng kính Âu Mỹ hợp thời trang.

NHÃN MEDICAL, BẢO HIỂM
VISA và MASTER CARD

Phòng mạch chúng tôi được trang bị với đầy đủ máy móc khám mắt tối tân, gần bệnh viện San Jose, đường giao thông thuận tiện với nhiều đường xe bus và một bãi đậu xe rộng rãi ở phía sau.

GIỜ LÀM VIỆC: Thứ hai đến thứ Bảy: 9:00 AM - 6:00 PM

Xin gọi lấy hẹn trước

Trần trọng kính mời

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

TỔ HỢP LUẬT SƯ
ĐOÀN & VŨ



Tổ Hợp Luật Sư Việt Nam Đầu Tiên Tại Hoa Kỳ

Gồm Các Luật Sư Việt Mỹ Chuyên Nghiệp và Kinh Nghiệm

556 N. First Street

Suite 100

San Jose, CA 95112

(408) 297-9400

San Francisco :

(415) 543-2018

LS ĐOÀN VĂN XUYÊN, LLB, MBA, JD.

LS VŨ NGỌC TRÁC, LLB, JD.

LS WESLEY SCHROEDER, BS, JD.

LS ALLEN SPEARE, BA, JD.

LS ROSCOE BARROW II, BA, JD.

LS JAMES FORLIK, Cố vấn

- **Tai nạn xe cộ** : Tham khảo miễn phí, chỉ nhận thù lao sau khi được bồi thường.
- **Biện hộ trước Tòa An Hình** (Tiểu hình, đại hình) : Say rượu lái xe, đả thương, trộm cắp siêu thị, vân vân ...
- **Các vấn đề Business, Tài chính, Nhà đất.**
- **Xin cấp dưỡng tàn phế** (S.S.I.)
- **Di trú nhập tịch v.v...**

"LUẬT SƯ TỶ NẠN CỦA NGƯỜI VIỆT TỶ NẠN"



GOLD MEDALLION REALTY, INC.

298 S. Sunnyvale Ave., Suite 105

Sunnyvale, California 94086

Business (408) 730-0122

Residence (408) 727-6775



TIEN NGUYEN

Realtor

Residential

Income Properties

Each Office is Independently Owned and Operated

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

S.S.

DUC-HOANG

INVESTMENTS AND FINANCIAL SERVICES REFERENCE.

2724 Biltt Way, San Jose, CA95148. (408) 270-1350.

ĐẤT BÁN...ĐẤT BÁN...vùng PALMDALE/LANCASTER.

SALE BY OWNER. Giá rẻ hơn mọi nơi.

* Chỉ cần 20% down mã thôi.

* Tiền lãi 9% cho 10 năm.

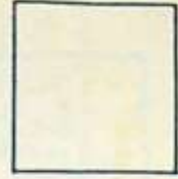
size	area	price down	carry	payment	
- 15 mẫu	20E/E	\$60k	\$12k	\$48k	\$608.00
- 10 mẫu	50E/E8	\$50k	\$10k	\$40k	\$506.80
- 20 mẫu	110E/E4	\$50k	\$10k	\$40k	\$506.80

Xin liên lạc: DUC HOANG 408-270-1350

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

ĐA HIỆU
P.O. Box 610013
San Jose, CA 95161-0013



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29